



TRUYỀN THÔNG CÓ NHẠY CẢM GIỚI

Một số gợi ý dành cho phóng viên và người làm báo



TRUYỀN THÔNG CÓ NHẠY CẢM GIỚI



MỤC LỤC

3	LỜI NÓI ĐẦU
6	CHUYÊN ĐỀ 1: Nhạy cảm giới trong truyền thông phòng chống bạo lực gia đình
18	CHUYÊN ĐỀ 2: Mẫu hình văn hoá về giới trên các phương tiện truyền thông đại chúng
33	CHUYÊN ĐỀ 3: Góc nhìn giới trong tin, bài về thể thao
44	CHUYÊN ĐỀ 4: Công bằng giới khi truyền thông về lao động việc làm
56	CHUYÊN ĐỀ 5: Giới và tình dục trên các phương tiện truyền thông
68	CHUYÊN ĐỀ 6: Quan điểm giới trong việc phản ánh vấn đề phụ nữ lấy chồng ngoại quốc
81	CHUYÊN ĐỀ 7: Cách nhìn nhận trên báo chí về sự thành công hay thất bại của nam và nữ
96	CHUYÊN ĐỀ 8: Thông tin trên báo chí về người nổi tiếng
111	CHUYÊN ĐỀ 9: Thông điệp về giới qua hình ảnh và ngôn từ quảng cáo
125	NHỮNG TIÊU CHÍ VỀ NHẠY CẢM GIỚI TRONG TRUYỀN THÔNG
127	PHỤ LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

Gửi các nhà báo và các bạn có mong muốn trở thành nhà báo!

Là nhà báo, chúng tôi tin rằng, mơ ước của các bạn là có được những bài viết ấn tượng mang đến sự thay đổi tích cực và tiến bộ cho xã hội. Đã có rất nhiều kinh nghiệm được truyền đi từ các thế hệ đi trước về kỹ năng của người làm báo, ví dụ làm sao tiếp cận được những người nổi tiếng, làm sao “chớp” được những thông tin thật đắt; giật tít thế nào để thu hút người đọc; ngôn từ diễn đạt ra sao để khiến người xem, người nghe phải xót thương đến rơi nước mắt hoặc cảm tức cái ác, cái xấu đến độ phải nghĩ đến hành động góp phần vào thay đổi...

Nhưng chắc các bạn cũng đồng ý với chúng tôi rằng, dù tạo được ấn tượng thế nào đi nữa, bài báo chỉ có giá trị khi nó góp phần thúc đẩy sự phát triển bằng những giá trị nhân văn và tuân thủ pháp luật. Dẫu có sử dụng bao nhiêu thủ pháp, kỹ thuật có độc đáo, nội dung mới lạ đến mấy, nhưng nếu bài báo thể hiện quan điểm lạc hậu, thậm chí sai kiến thức và phạm luật, thì chắc chắn đó không phải là một bài báo được dư luận đồng tình và khuyến khích.

Nghề báo là công việc thú vị nhưng cũng luôn phải đối mặt với nhiều thách thức. Một trong các thách thức đó là người làm báo phải có kiến thức đa ngành, đa lĩnh vực. Áp lực về thời gian, sức ép về tính hấp dẫn và sự chính xác của thông tin đã khiến cho quyền lực song hành với hiểm nguy đã trở thành một đặc trưng trong nghề báo của

các bạn. Chính vì tất cả những điều đó mà nhà báo luôn cần các cộng tác viên thân thiết, những người bạn, những người đồng hành để cung cấp tư liệu về những vấn đề mà họ chuyên sâu.

Vấn đề giới không phải là quá mới ở Việt Nam trong một vài năm gần đây, nhưng thế nào là bình đẳng giới một cách thực chất thì vẫn còn là vấn đề gây nhiều tranh luận. Truyền thông có sức mạnh đặc biệt, góp phần làm cho xã hội hiểu đúng hơn về bình đẳng giới. Do vậy, kiến thức và kỹ năng truyền thông về giới của các nhà báo là điểm cốt lõi tạo nên sức mạnh này.

Trong hơn 1 năm qua, Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học về Giới – Gia đình - Phụ nữ & Vị thành niên (CSAGA) và Oxfam đã luôn đồng hành cùng các nhà báo qua những bản tin nhật sắn về giới như một người thư ký trung thành và tận tụy. Những ý kiến được bàn bạc, trao đổi qua các bản tin đã mang lại những giá trị nhất định, mà trước hết là sự cảm nhận của chúng tôi về sự tâm huyết và mong muốn của các nhà báo góp phần thay đổi xã hội theo hướng bình đẳng và nhân văn hơn.

Đáp ứng nguyện vọng của các đồng nghiệp, nhà báo và sinh viên báo chí trong việc củng cố kiến thức về giới, góp phần tháo gỡ phần nào những khó khăn trong việc truyền thông tăng cường bình đẳng giới, chúng tôi biên soạn cuốn sách Truyền thông có nhạy cảm giới trên cơ sở 21 bản tin đã phát hành. Trong khuôn khổ hạn hẹp của tài liệu này (gồm 9 chuyên đề), chúng tôi không kì vọng để cập một cách đầy đủ và sâu sắc các kiến thức và kỹ năng truyền thông có nhạy cảm giới, mà chỉ có thể quan tâm tới một số khía cạnh cơ bản nhất. Chúng tôi hy vọng từ những thông tin và những gợi ý ở đây, các nhà báo, phóng viên có thể tham khảo và vận dụng kiến thức về truyền thông nhạy cảm giới một cách chủ động, linh hoạt, phù hợp với yêu cầu tác nghiệp của mình.

Để hoàn thành cuốn tài liệu này, CSAGA đã nhận được sự giúp đỡ của nhiều tổ chức cá nhân có cùng mối quan tâm. Nhân đây, chúng tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến tổ chức OXFAM đã hỗ trợ kinh phí

và đóng góp ý kiến cho chúng tôi trong quá trình hoàn thiện cuốn sách. Chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn bà Phạm Thu Hiền – Th.s. Giảng viên Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, người đã đồng hành cùng CSAGA trong vai trò cố vấn chuyên môn về Giới, cùng tất cả các bạn đã có những gợi ý, đóng góp và khuyến khích chúng tôi trong công việc còn nhiều bỡ ngỡ, khó khăn. Những khuyến khích ấy là động lực để chúng tôi tiếp tục làm công việc âm thầm và không phải lúc nào cũng nhận được sự ủng hộ. Chúng tôi mong muốn nhận được đóng góp ý kiến của tất cả bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện và trở nên hữu ích hơn.

Vì tương lai tốt đẹp, các nhà báo hãy cùng nỗ lực hơn nữa để hướng tới một xã hội bình đẳng giới, không còn bạo lực trên cơ sở giới. Chúc các bạn thành công!

Thay mặt nhóm biên soạn
TS. Trịnh Thị Bích Liên





CHUYÊN ĐỀ

NHẠY CẢM GIỚI TRONG TRUYỀN THÔNG PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH

Trên thế giới cũng như Việt Nam, Bạo lực gia đình (BLGD) được ghi nhận là hiện tượng khá phổ biến và nhận được sự quan tâm đặc biệt của nhiều cơ quan, tổ chức trong những năm gần đây. Thực tế này đặt ra tính cấp thiết của công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho công chúng nhằm từng bước đẩy lùi BLGD. Bạo lực gia đình là một trong những vấn đề nhạy cảm, phức tạp và khó nhận diện. Không ít người trong số chúng ta, trong đó có người làm truyền thông đã từng nhìn nhận sai lệch về bản chất của BLGD, coi BLGD là vấn đề “riêng tư” hay mâu thuẫn trong gia đình. Vì vậy, BLGD thường chỉ được xem xét, giải quyết dưới góc độ thương lượng và hòa giải mâu thuẫn. Theo cách giải quyết đó, người bị bạo lực thường ở thế buộc phải nhẫn nhịn, chịu đựng, chấp nhận hoặc bỏ qua những hành vi bạo lực. Người gây bạo lực không được tác động tích cực nên dễ dàng tiếp tục những hành vi bạo lực “leo thang”. Hệ quả kéo theo là BLGD tồn tại dai dẳng, không được giải quyết triệt để; người bị bạo lực không được xã hội bình vực và người gây ra bạo lực không bị lên án.

Trên thực tế, đứng trước một vụ BLGD, chúng ta cần xem xét toàn bộ các khía cạnh, bao gồm: **Động cơ của người gây bạo lực? Những ai bị ảnh hưởng trong những sự việc đó? Ai là người chịu trách nhiệm trước hành vi của mình? Chúng ta có thể loại bỏ Bạo lực gia đình bằng cách nào? ...**

Đối với các nhà báo, việc trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng truyền thông về BLGD có thể tạo nên sự khác biệt quan trọng trong việc giúp đỡ cộng đồng nhận thức đúng đắn về BLGD và khuyến khích công chúng tích cực chống lại những vấn nạn này.

Từ những kinh nghiệm làm việc của tổ chức, chúng tôi xin chia sẻ với các bạn một số lưu ý về nhạy cảm giới trong việc truyền thông phòng chống BLGD.

1 Nhìn nhận BLGD là hệ quả của mâu thuẫn hay cơn nóng giận là cách nhìn phiến diện, thiếu chính xác

Một số nghiên cứu đã chỉ ra nguyên nhân của BLGD nằm trong thái độ gia trưởng và niềm tin của người gây bạo lực rằng họ là chủ gia đình nên có quyền áp đặt ý muốn và quyền hạn đối với mọi thành viên khác trong gia đình¹. Hầu hết các vụ BLGD đều có cả một quá trình lâu dài. Khi dùng cụm từ “xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng” hoặc “do nóng giận” để mô tả quan hệ bạo lực, vô hình chung chúng ta đã quy trách nhiệm gây ra bạo lực thuộc cả hai phía, che khuất một thực tế là người gây ra bạo lực phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Mâu thuẫn nhiều khi chỉ là cái cớ làm thổi bùng bản chất sự việc vốn bị che đậy khá tinh vi mà không phải ai cũng nhận ra, do vậy, việc nhầm lẫn giữa cái cớ và nguyên nhân có thể dẫn đến những thông tin sai lệch cho bạn đọc.

Chẳng hạn, một số tit bài như: **“Giết vợ vì không cho tiền mua rượu”, “Mâu thuẫn sát hại vợ”, “Cãi nhau chồng sát hại vợ”, “Cãi nhau, dùng dao đâm chết vợ”, “Mâu thuẫn gia đình, bắt điện giết vợ”, “Giết vợ vì không cho bán thóc”, “Giết vợ vì từ chối yêu”, “Giết vợ vì hai lít bia và một câu nói”...** Đây là những tit bài ngắn gọn và gây được sự chú ý, tò mò đối với người đọc. Tuy nhiên, nhìn dưới góc độ giới, cách đặt tit bài theo lối “nguyên nhân - hệ quả” theo suy đoán của nhà báo, vô tình chúng ta đã chuyển đến cho bạn đọc một thông điệp: bạo lực do những yếu tố bên ngoài tác động, không liên quan đến niềm tin, mong muốn quyền lực của người gây bạo lực. Những thông tin ngộ nhận này khiến cho người đọc có thể chỉ biết



1. Nghiên cứu quốc gia về Bạo lực Gia đình đối với phụ nữ ở Việt Nam được - Chính phủ Việt Nam và UNESCO-2010.

đến hiện tượng bên ngoài của vấn đề mà không hiểu được bản chất hay động cơ đằng sau những hành vi đó là gì. Dù các nhà báo không cố ý, những tit bài trên đây có thể gieo vào người đọc ý nghĩ: Nếu như nạn nhân thỏa mãn được nhu cầu của người gây bạo lực thì điều đáng tiếc có thể đã không xảy ra. Thực tế đã chứng minh bạo lực là “hành vi cố ý” nhằm vào người bị hại, do vậy, để đảm bảo an toàn cho tính mạng của mình hoặc con cái, tại thời điểm gay gắt, người bị bạo lực có thể phải thỏa hiệp một số điều của người gây bạo lực. Song, nếu cam chịu, thỏa mãn mọi điều kiện của người gây bạo lực sẽ góp phần tiếp tay cho những hành vi sai trái và củng cố niềm tin cho người gây bạo lực rằng việc làm của họ là đúng.

Với người làm báo, việc đặt tit có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Đôi khi người đọc khó có thể nắm bắt hết nội dung của bài viết, nhưng câu từ sắc nét được thể hiện ở tit bài có thể được ghi nhận và tác động sâu sắc đến nhận thức của người đọc về lâu dài. Vì lẽ đó, người viết càng nên cẩn trọng trong việc đặt tit bài, nhất là đối với các chủ đề nhạy cảm như BLGD.

Ngoài ra, người viết cũng cần tránh lý giải BLGD là do sự thiếu khả năng kiểm soát cơn nóng giận của vợ/chồng, như:

“Vào tuổi con cháu để huế nhưng trong phút nóng giận không làm chủ được bản thân, ông Trần Văn Chiến đã gây ra án mạng. Bà Lê Thị Dậu, vợ ông bị chết dưới những nhát búa oan nghiệt. Vụ án xảy ra gây bàng hoàng với những người xung quanh vì nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng khá nhỏ” (Báo ngoisao.net ngày 8/7/2009).

Hay :

“Do mâu thuẫn vợ chồng, Thuý đã chém nhiều nhát vào mặt, đầu vợ khiến chị chết tại chỗ” (báo www.cand.com.vn ngày 18/6/2009).

Thực tế thì người gây ra bạo lực thường tỉnh táo, luôn luôn chủ động và kiểm soát được tình thế chứ không phải “bị bỏ bùa mê thuốc lú” hay “con ma” điều khiển. Đưa ra cách lý giải như trên, nhà báo đang vô tình làm giảm nhẹ hành vi phạm tội cũng như xem bạo lực nằm ngoài tầm kiểm soát của người gây bạo lực.

2. Ý nghĩa khuyến cáo không đầy đủ nếu phản ánh BLGD trong phạm vi, tính chất của một vụ án

BLGD diễn ra trong một tiến trình và là hệ quả của sự bất bình đẳng trong quan hệ gia đình. Giết người hay gây thương tích cho nạn nhân là hành động cực điểm trong chuỗi hành động tội ác mà kẻ gây bạo lực sử dụng để thể hiện quyền lực và khống chế bạn đời hay người thân của mình từ trước đó. Việc chỉ dừng lại mô tả hành vi BLGD tại thời điểm xảy ra thương tích hay cái chết của nạn nhân khiến người đọc nhìn nhận nó như một hành vi mang tính bột phát, nằm ngoài sự kiểm soát của kẻ gây tội. Điều này “vô tình” bao biện cho hành vi cố ý của người gây bạo lực cũng như giảm tính “nghiêm trọng” của vấn đề.

Một số cách viết như thế này không thực sự phát huy hiệu quả cho những tin bài về BLGD:

“Tối ngày 21-6, Thảo và vợ là Trần Thị Cư tranh cãi về chuyện Thảo nhậu nhẹt, bỏ bê công việc gia đình. Đến 21 giờ cùng ngày, sau khi đi nhậu về, Thảo dùng dao phát rầy chặt vào chân trái của chị Cư rồi tiếp tục dùng gỗ đánh chị trọng thương phải cấp cứu bệnh viện Đa khoa huyện Núi thành. Hiện vụ việc đang được công an huyện Núi Thành điều tra xử lý” (báo tuoitreonline ngày 10/7/2007).

“Chị Thuýn vừa khóc vừa kể “ hai vợ chồng mới cưới được hai năm mà chồng tôi liên tục lừa dối, hành hạ, đánh đập tôi. Đêm 16/4 vừa qua chỉ vì bất hoà nhỏ mà anh đánh đập tôi dã man, còn gào lên đòi đánh cho chết. Mọi người vào can ngăn anh ấy còn vung tay đánh tôi ngất xỉu...” quá thất vọng, vì chồng và gia đình

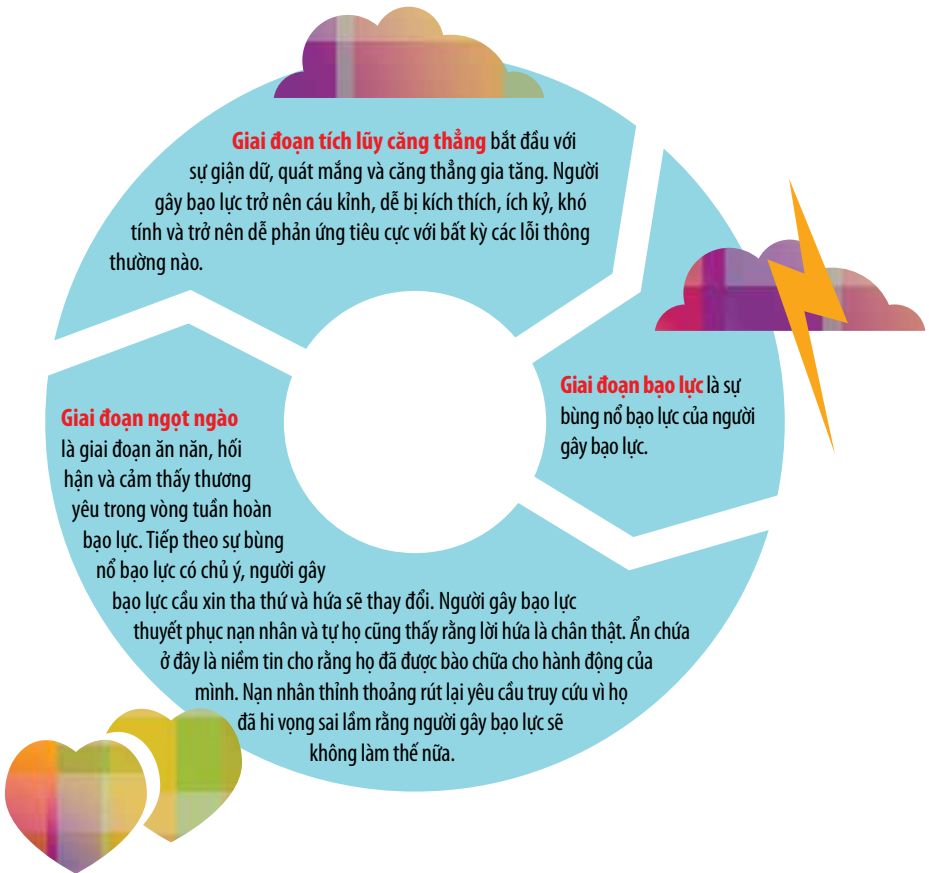
chồng, vừa qua chị Thuý đã hoà 1,5 muỗng (cà phê) thuốc diệt chuột vào sữa cho bé Vy uống trước, còn chị uống thuốc chuột tự tử gấp đôi con mình. Rất may hai mẹ con chị được phát hiện đưa đi súc dạ dày và uống thuốc giải độc kịp thời nên thoát chết” (báo tintuonline, tháng 4/2007).

Những thông tin trên đáp ứng tính nóng hổi của sự việc, tuy nhiên người viết cần tìm hiểu toàn bộ tiến trình của chuỗi các hành vi bạo lực giúp người đọc có thông tin đầy đủ. Bởi BLGD có tính chu kỳ và leo thang. Từ những hành vi tưởng chừng như đơn giản nhất như một cái tát cũng có nguy cơ tiềm ẩn hàng loạt những hành vi bạo lực khác. Người viết có thể đặt cho mình một số câu hỏi: Trước đó người chồng đối xử với vợ như thế nào? Các hành vi đó có liên quan với nhau không? Nguyên nhân dẫn đến hành vi đó? Hãy tìm ra mối liên hệ giữa các hành vi bạo lực và cảnh báo với bạn đọc những nguy cơ tiềm ẩn từ những hành vi đơn giản nhất nhưng lại bộc lộ bản chất thể hiện quyền lực của người gây BLGD.

BLGD là do sự bất bình đẳng giới, do sự chênh lệch giữa vị thế của nữ giới so với nam giới trong xã hội. Người viết cần lý giải nguyên nhân sâu xa đó cho bạn đọc. Đó cũng là một cơ hội truyền thông hiệu quả về BLGD trong cộng đồng.

Hơn nữa, BLGD là một hành vi nhằm thể hiện quyền lực của người này đối với người kia trong gia đình. Nó là một quá trình và có tính chu kỳ. Nếu người gây ra bạo lực có thể thực hiện hành vi bạo lực lần thứ nhất có thể sẽ thực hiện những lần tiếp theo sau đó. Mức độ của hành vi có thể tăng dần khi ham muốn khẳng định quyền lực của người gây bạo lực lớn dần. Vì thế, thay vì phán xét chủ quan, các nhà báo nên truyền tải đến bạn đọc những thông tin đầy đủ và chính xác nhằm giúp người đọc hiểu đúng nguyên nhân sâu xa gây bạo lực. Nếu người bị bạo lực luôn cam chịu và người gây bạo lực không hiểu được hành vi vi phạm pháp luật, thì bạo lực sẽ luôn leo thang và đôi khi nạn nhân phải trả giá bằng tính mạng. Việc đưa tin quá ngắn gọn cũng khiến tính cảnh tỉnh của bài báo chưa cao và người đọc cũng không biết phải làm gì để thay đổi hiện trạng. Sẽ tốt hơn nhiều

nếu sau những tin ngắn, các trang báo có thêm những bài viết mang tính phân tích, đánh giá để giúp công chúng hiểu hơn về bản chất của BLGD với những hành vi bạo lực nghiêm trọng và dai dẳng đã dồn người phụ nữ đến chân tường. Có như thế, bài báo mới tạo nên những động cơ thay đổi tích cực cho người bị bạo lực và người gây bạo lực cũng như cộng đồng nói chung.



Nguồn: Tập huấn cho cán bộ các cơ quan hành pháp và tư pháp chống Bạo lực gia đình. UNODC _ Cục Chính trị Cảnh sát- Bộ Công an _ Vụ Pháp luật HC& HS-BTP. Hà Nội 2009.

3. Ngôn ngữ chỉ trích, đổ lỗi cho người bị bạo lực góp phần làm BLGD gia tăng

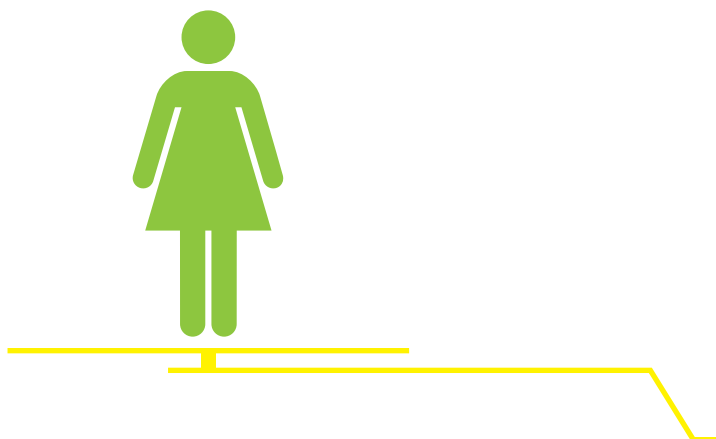
Một trong những nguyên tắc quan trọng khi xem xét các trường hợp BLGD là người gây ra bạo lực phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hành vi của mình. Có thể nạn nhân mắc những sai lầm nhưng người gây bạo lực không có quyền xâm phạm đến thân thể cũng như tước đi sự tự do của họ. Để tránh gây cho công chúng những ngộ nhận về BLGD, chúng ta cần tránh kiểu phân tích như sau:

“Thực tế cũng có những người vợ quá yếu kém. Chẳng hạn khi bước chân về nhà chồng chưa có nghề nghiệp. Phải sống bám vào vào nhà chồng không có kỹ năng nội trợ, không biết đối nhân xử thế và không biết pháp luật. Họ an phận như một cái bóng bên chồng, cái bóng ấy ngày càng mờ nhạt, buồn tẻ và yếu ớt... Vì thế họ bị chồng chán và càng khinh nhờn, chồng xem như cái bị để anh ta trút giận khi cần”. (Hạnh phúc gia đình số 14/09 ngày 3/4/2009).

Cách viết này của bài báo đã bênh vực người nam giới và quy trách nhiệm về phía người phụ nữ đối với hành vi bạo lực do chồng gây ra. Đọc bài này, rất có thể người đọc sẽ hiểu muốn giải quyết vấn đề bạo lực cần phải tập trung cải tạo cách nói năng và cư xử của người phụ nữ. Và đương nhiên, nhận thức sai lầm như vậy sẽ tạo cơ sở cho những ngộ biện của người đàn ông gây bạo lực và sự tự quy kết tội lỗi cho mình của người phụ nữ. Hệ quả là một mối quan hệ giới được nhìn nhận theo chiều hướng: lý đúng luôn thuộc về người đàn ông.

Trên các báo hiện nay vẫn xuất hiện không ít cách diễn đạt theo kiểu quan hệ “nhân - quả” theo suy đoán của người viết như: **Chồng giết vợ vì bị từ chối “yêu” hay “bị cáo Nguyễn Tấn Trung, đã bóp cổ giết vợ mình là Cao Thị Nga, khiến đứa con 7 tuổi thành trẻ mồ côi chỉ vì từ chối “quan hệ vợ chồng”...**

Thực chất của sự việc ở đây là người vợ bị bạo lực tình dục (Theo Luật Phòng chống BLGD). Người vợ không đồng thuận với ý muốn quan hệ tình dục của chồng, song người đàn ông đã dùng sức mạnh và quyền lực để thực hiện hành vi “cưỡng ép quan hệ tình dục”. Việc ông ta bóp cổ vợ đến chết không chỉ nhằm thỏa mãn dục vọng mà còn nhằm chứng tỏ một thứ quyền sở hữu tuyệt đối trong quan hệ hôn nhân và tình dục. Tuy nhiên, cách viết như trên đã khiến dư luận chú ý tới hành vi từ chối của người vợ hơn hành vi cưỡng ép tình dục của người chồng. Vì vậy, thay vì lên án mạnh mẽ đối với người gây bạo lực thì công chúng rất có thể quay sang trách cứ nạn nhân. Để tránh duy trì những ngộ nhận sai lầm về BLGD, chúng ta cần chú ý trong việc lựa chọn câu từ, cũng như cần trọng trong cách nhìn nhận đánh giá vấn đề. Việc sử dụng những từ ngữ chỉ trích, đổ lỗi, không chỉ có nguy cơ biện minh cho hành động của người gây bạo lực mà còn có nguy cơ làm mất niềm tin, triệt tiêu sức mạnh và mong muốn của nạn nhân BLGD trong những nỗ lực đấu tranh cho lẽ phải.



4 ■ BLGD hoàn toàn có thể được chung tay giải quyết

Việc miêu tả các hành vi bạo lực đối với phụ nữ bằng những từ ngữ mang sắc thái u ám, khiến độc giả cảm thấy bế tắc và không tìm được lối thoát. Điều này cũng làm cho không ít người âm thầm chịu đựng những cảnh bạo lực do vợ/chồng gây nên. BLGD không phải là vấn đề nội bộ của một gia đình, đó là vấn đề của xã hội. Cộng đồng hoàn toàn có thể có những động thái tích cực giúp người gây ra bạo lực được nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi.

Vì thế, người làm báo cần cung cấp cho bạn đọc những cách thức, khả năng của từng cá nhân tham gia hỗ trợ nạn nhân BLGD, cũng như tham gia vào chiến dịch phòng chống BLGD.



Nhạy cảm giới

Là việc nhận thức được các nhu cầu, vai trò, trách nhiệm khác nhau của nam giới và phụ nữ; hiểu được sự khác nhau đó do đâu mà có và những điểm khác nhau này có thể dẫn tới sự khác nhau về mức độ tham gia, cống hiến, hưởng thụ, phát triển của mỗi giới.¹

Bạo lực gia đình

Là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục và kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.²



1. Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới, Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Ý tế, 2009.

2. Luật Phòng chống Bạo lực gia đình, 2007.



Một số lưu ý khi thu thập và đưa tin các vụ án BLGĐ:

1. Gọi đúng thuật ngữ BLGĐ khi đưa tin các vụ án mạng giữa các cặp vợ - chồng, bạn tình. Hạn chế sử dụng những cách gọi vụ việc là: “mâu thuẫn gia đình”, “cuộc tranh cãi”, “mối bất hòa” hoặc “hậu quả của ghen tuông”... vì chúng làm nhẹ đi tính chất hung bạo, phạm pháp của hành vi.
2. Đánh giá, xem xét những tác động cụ thể của tất cả các yếu tố cá nhân, gia đình, cộng đồng, xã hội trong từng trường hợp BLGĐ. Điều này vừa có giá trị cảnh báo với người gây bạo lực vừa tạo nên niềm tin vững chắc đối với việc đẩy lùi BLGĐ.
3. Nhìn nhận BLGĐ trong một quá trình và theo các chu kỳ. Các vụ án mạng BLGĐ chỉ là một hành động sau cùng của hàng loạt các hành động khác. BLGĐ là kiểu hành vi leo thang, hãy cảnh báo với bạn đọc từ những hành vi đơn giản nhất của BLGĐ. Hãy nhấn mạnh những dấu hiệu cho thấy một ai đó đang bị BLGĐ và có thể có xu hướng gia tăng.
4. Tránh mô tả BLGĐ chỉ là một “vấn đề mâu thuẫn, bất hoà” của mối quan hệ cá nhân trong gia đình.
5. Tránh đặt ra những câu hỏi, câu khẳng định có hàm ý đổ lỗi cho nạn nhân. Hãy tập trung vào người gây bạo lực và trách nhiệm của họ về hành vi của mình.
6. Tránh miêu tả BLGĐ như một bi kịch không lối thoát, ngoài tầm kiểm soát của cộng đồng. Người đọc sẽ có cảm giác tuyệt vọng và cảm thấy bất lực trước hiện tượng xã hội đó. Trong khi đó, trên thực tế, mọi người có thể có đóng góp quan trọng để giải quyết BLGĐ trong cộng đồng.
7. Hãy cung cấp những nguồn hỗ trợ tin cậy cho nạn nhân BLGĐ.

CHUYÊN ĐỀ

2

MẪU HÌNH VĂN HOÁ VỀ GIỚI
TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN
TRUYỀN THÔNG ĐẠI CHÚNG

Những thay đổi về quan niệm sống, thang giá trị đạo đức và mẫu hình văn hoá trong thời hiện đại là đề tài tốn nhiều giấy mực và khiến cho tất cả chúng ta - những người yêu văn hóa Việt phải trầm trồ. Đối với người làm báo, viết thế nào để phản ánh đúng bản chất những giá trị văn hoá tốt đẹp, đồng thời lên án nhằm xoá bỏ những quan niệm, suy nghĩ lạc hậu ẩn dưới nhãn mác của cái gọi là “giá trị văn hóa” hay “truyền thống văn hóa” làm cản trở quyền bình đẳng, tiến bộ của nam giới và phụ nữ là một yêu cầu đặt ra đối với người làm báo. Trong phần này chúng tôi hi vọng sẽ mang lại cho các bạn những gợi ý hữu ích, phục vụ trực tiếp cho những bài viết của các bạn về chủ đề này.

Giới: Đặc điểm, vị trí, vai trò của nam và nữ trong các mối quan hệ xã hội¹

Thuật ngữ giới hiện có nhiều định nghĩa khác nhau. Bên cạnh định nghĩa trong Luật Bình đẳng giới nêu trên, một định nghĩa khác cũng được sử dụng rộng rãi trong các tài liệu giảng dạy về giới là: “Giới là một thuật ngữ nói về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi mà xã hội quy định cho nam và nữ, bao gồm việc phân chia lao động, các kiểu phân chia nguồn lực và lợi ích”.²

Nếu như giới tính là các đặc điểm sinh ra đã có, các đặc điểm giới của nam và nữ được hình thành và phát triển trong quá trình lớn lên của mỗi cá nhân do sự tương tác của cá nhân với môi trường văn hoá, xã hội (gia đình, nhà trường, thông tin đại chúng,...).³



1. Luật bình đẳng giới, ngày 29/11/2006.

2. Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ & UNDP, “Tài liệu tập huấn giảng viên về Phân tích giới và lập kế hoạch dưới góc độ giới” tháng 6 năm 1998.

3. Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, “Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới”, 2009.

1

Tránh ca ngợi phẩm chất hi sinh như một thuộc tính dành riêng cho nữ giới

Hi sinh, biết sống vì người khác là một giá trị, dành cho mọi giới, mọi lứa tuổi. Nhưng ca ngợi đức tính hi sinh đến mức xem nó như một thuộc tính dành cho nữ giới thì dường như chúng ta đang cổ súy cho sự bất bình đẳng. Khi chỉ có sự hi sinh một chiều của người phụ nữ thì rõ ràng nhiều người trong số họ đã và đang phải “tự nguyện” từ bỏ những cơ hội phát triển, và cuộc đời của ai đó lại bắt đầu được xây dựng từ nền tảng sự hi sinh đó.

Chúng ta cùng suy nghĩ về quan niệm sau đây về đức hi sinh của người phụ nữ Việt Nam:

“Làm mẹ là thiên chức cao cả của người phụ nữ trong mọi thời đại, tuy nhiên, trong xã hội phong kiến Việt Nam, do điều kiện kinh tế, xã hội có những ràng buộc nhất định, để thực hiện được thiên chức làm mẹ, người phụ nữ đã phải phấn đấu, hy sinh nhiều gấp bội. Trong gia đình, trong mối quan hệ họ hàng làng xóm, người phụ nữ Việt Nam luôn hy sinh, nhường nhịn, nhận phần thua thiệt về bản thân mình. Chính những phẩm chất đảm đang, nhân hậu, nghĩa tình, thủy chung đã xây dựng nên những người mẹ hy sinh quên mình vì con cái (bên ướt mẹ nằm, bên ráo con lăn), những người vợ hết mình vì chồng, vì gia đình”

<http://www.hoilhpn.org.vn/NewsDetail.asp?Catid=243&NewsId=17775&lang=VN>

Với cách diễn đạt của bài báo, người đọc có thể hiểu: đã là phụ nữ, tức là phải biết hi sinh. Bất kể sự hi sinh đó có thể khiến bạn bị tổn thương, thậm chí làm mất cơ hội phát triển bản thân. Khi chúng ta

khẳng định sự hi sinh một chiều của người phụ nữ có nghĩa là chúng ta làm cho xã hội không chờ đợi sự hy sinh của nam giới – đó chính là lý do để không ít người đàn ông bao biện cho hành vi “được quyền hưởng sự hy sinh” của người vợ. Khi cảm thấy chưa đạt được cảm giác “có đặc quyền”, họ sẽ thể hiện quyền lực của mình bằng hành vi bạo lực. Điều này có thể tạo nên những thói quen lâu dài và gây tổn thương đến không ít người phụ nữ.

Thực tế cho chúng ta thấy, không ít phụ nữ đã tự nguyện hi sinh nhu cầu, mong muốn của bản thân cho những thành viên khác trong gia đình. Và cũng không ít trường hợp, phụ nữ bị rơi vào tình thế bất buộc. Sự hy sinh của họ là do áp lực từ phía gia đình và xã hội. Trong tình thế đó người phụ nữ cần tới sức mạnh của cộng đồng, đặc biệt là sức mạnh của truyền thông để cởi bỏ những định kiến, khuôn mẫu phi lý về giới.

Thay vì ca ngợi một chiều đức tính hy sinh của phụ nữ, bài báo cần khơi dậy trách nhiệm của mọi thành viên trong gia đình, chúng ta mong muốn mọi người, cả phụ nữ và nam giới, đều có cơ hội phát triển, cùng được sống trong sự chia sẻ và yêu thương. Quả thực cuộc sống của chúng ta sẽ đẹp hơn biết bao nhiêu, nếu không ai trong số chúng ta phải hy sinh “hạnh phúc và khát vọng” của riêng mình. Chúng tôi tin truyền thông có đóng góp quan trọng trong việc xây dựng một gia đình hạnh phúc, tiến bộ và bình đẳng.

Vai trò giới

Các chức năng của nam và nữ theo quan niệm của xã hội.

Vai trò giới có thể thay đổi tùy thuộc vào từng điều kiện và hệ thống xã hội cụ thể, và việc thực hiện các vai trò này cũng thay đổi tùy điều kiện của từng cá nhân.¹



1. Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, “Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới”, 2009.

2. Đòi hỏi phụ nữ phải thụ động, yếu đuối và luôn biết thua kém chồng là một sự bất công

Trong chương trình **Sức sống mới, ngày 6/11/07** về chủ đề Phụ nữ làm công tác khoa học, khi giới thiệu một gương phụ nữ giỏi công nghệ thông tin, MC đã nêu những câu hỏi: **“Khi sang Pháp chị đã từng làm nhiều việc dành cho nam giới chị có thể kể về những việc đó không ạ?”; “Tham gia trong lĩnh vực của nam giới có gặp được nhiều thành công hay không?”...**

Sau đó là những lời bình: **“Phụ nữ bao giờ cũng thế, nói không là có, nói có là không”; “phụ nữ bao giờ cũng dễ hồi hộp trước những quyết định quan trọng. Anh nghĩ gì trong các cuộc chơi trước người ở lại cuối cùng ít khi là phụ nữ”...**

Thật không công bằng khi cho rằng lĩnh vực công nghệ thông tin là lĩnh vực dành cho nam giới. Câu hỏi của MC đã mặc định sự phân biệt về khả năng của nam và nữ. Những lời bình sau đó đã bao hàm phụ nữ là những người yếu đuối, đáng thương và dễ dao động. Văn hóa phong kiến đã từng giáo dục phụ nữ phải biết tỏ ra yếu đuối, nữ tính để có một cuộc sống suôn sẻ. Thay vì việc thể hiện mình đủ năng lực, quyết đoán có thể đảm nhiệm những vị trí xứng đáng, không ít người lại cư xử một cách gián tiếp – “dịu dàng nữ tính”, và bỏ qua các cơ hội dành cho mình. Họ không muốn mình bị đánh giá là kẻ tranh giành quyền lực với nam giới. Thực tế cho thấy đây chính là một trong những nguyên nhân cản trở cơ hội thăng tiến trong sự nghiệp của nữ giới. Truyền thông tiến bộ cần giúp công chúng hiểu rằng phụ nữ hôm nay hoàn toàn có thể chủ động vươn lên làm chủ công việc và cuộc sống của mình.

Việc diễn đạt hàm chứa định kiến giới, khuôn mẫu tiêu cực về giới có nguy cơ mặc định những phẩm chất “yếu thế”, phụ thuộc của phụ nữ, hạ thấp vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình cũng như xã hội.

Cũng như vậy, trong một bài báo trên **VnExpress ngày 24/9/2009**, phóng viên đã hỏi ca sĩ Hồng Ngọc: **Thông thường, phụ nữ hy sinh sự nghiệp để đứng sau đàn ông, trong khi ở gia đình chị thì ngược lại. Chị nghĩ thế nào về điều này?**

Với cách đặt câu hỏi như vậy, tác giả đã tự mặc định rằng người nam giới hi sinh cho sự nghiệp phụ nữ là bất thường. Và để có được hạnh phúc, người vợ luôn phải biết tìm cách hạ thấp mình đi. Thực tế thì sự thành công mà Hồng Ngọc có được là do những nỗ lực không mệt mỏi của chị cùng với sự ủng hộ, yêu thương và chia sẻ của người chồng. Lẽ ra trong trường hợp này, phóng viên nên tập trung ca ngợi tài năng, sự độc lập của chị bên cạnh sự ủng hộ nhiệt tình của người chồng. Như thế, tấm gương Hồng Ngọc vượt qua những khuôn mẫu truyền thống sẽ góp phần xây dựng hình mẫu văn hoá mới về người phụ nữ và nam giới, có tác dụng khích lệ những người khác dũng cảm hơn trong việc đấu tranh với những định kiến, khuôn mẫu tiêu cực về giới, thúc đẩy sự phát triển của cá nhân và xã hội.

Hiện nay, cũng còn không ít người cho rằng, phụ nữ tỏ ra thấp kém hơn chồng là một cách khiến người đàn ông cảm thấy tự tin về bản thân và sẽ chung thủy với vợ mình hơn. Tuy nhiên, mỗi cá nhân cần hiểu rằng, tôn trọng bản thân cũng là cách để họ bộc lộ sự yêu thương với bản thân mình cũng như tạo nên sức hấp dẫn đối với người khác. Trong trường hợp của bài báo trên, người làm báo có thể đề cập nhiều hơn đến thành công của Hồng Ngọc, những đóng góp của cô đối với công chúng cũng như khẳng định vai trò của người chồng trong mỗi bước đường của chị. Với cách thể hiện như vậy, chúng tôi tin rằng, bài báo không chỉ tôn vinh phụ nữ, mà cả nam giới, tôn vinh giá trị tạo nên niềm hạnh phúc của mỗi gia đình.

3. Chăm sóc gia đình không phải là sứ mệnh của riêng phụ nữ



Chúng ta hãy cùng suy ngẫm về quan điểm sau đây được đưa ra trong bài báo “Sứ mệnh ... vẫn ở trong nhà” (**Tintuonline ngày 12/10/2009**):

“Khi người phụ nữ lo toan cho gia đình thì không phải chỉ gia đình ấy được lợi, mà là toàn xã hội được hưởng. Vậy mà nhiều phụ nữ bây giờ cho là không cần thiết, là công việc lao động có thể đem “gia công” được, chuyển giao cho các dịch vụ, cho ôsin. Xã hội đã “chuyên nghiệp hoá” vào tận phòng ngủ của con người. ...Sứ mạng phụ nữ không thay đổi, cho dù họ có thay đổi đến mấy để đáp ứng thực tế. Vì vậy, nếu phụ nữ hiểu sâu sắc điều này thì toàn xã hội sẽ hưởng lợi to lớn từ những công việc tỉ mỉ lo toan vén khéo trong gia đình của họ.”

Bài viết đã thể hiện một thông điệp rõ ràng là sứ mạng của phụ nữ là chăm sóc thành viên khác trong gia đình. Những công việc như nấu cơm, giặt giũ, tắm rửa cho con được xem là “thiên chức” không thể chối bỏ của người phụ nữ. Cách nghĩ này cũng tương tự khi mặc định đàn ông cũng phải là người kiếm tiền chính trong gia đình. Trong trường hợp, người đàn ông không thể kiếm tiền nhiều hơn vợ, nghĩa là anh ta không được tôn trọng. Chúng ta hiểu rằng, việc cởi bỏ những khuôn mẫu tiêu cực về giới trong xã hội là không dễ dàng và càng không thể diễn ra một sớm một chiều. Tuy nhiên, nếu có nhạy cảm giới, các nhà báo hoàn toàn có thể tránh được việc đưa những quan điểm góp phần củng cố những định kiến sai lầm về giới như trong bài báo trên đây. Thực tế, phụ nữ hay nam giới đều có những khả năng, cơ hội và trách nhiệm như nhau trong việc chăm sóc gia đình cũng như kiếm tiền nuôi sống gia đình. Vì vậy, người làm báo cần phân tích sâu hơn, giúp độc giả hiểu rằng khi nam giới hay nữ giới bận rộn với công việc, họ cần sự chia sẻ công việc gia đình của người bạn đời. Họ cần được khuyến khích, động viên để không tuột khỏi những cơ hội phát triển mà họ có thể phải trả giá đắt chỉ vì thiếu sự chung tay và san sẻ trách nhiệm của người bạn đời.

Tương tự trong chương trình **Hãy chọn giá đúng ngày 29/09/2010**, MC đã động viên người chơi **“Chị ở nhà thì nội trợ, anh ở nhà thì đi**

làm nhưng anh lại đưa ra giá sản phẩm. Tôi nghĩ rằng anh đã giúp đỡ chị rất nhiều, không chỉ trong công việc nội trợ mà còn việc đoán giá ngày hôm nay”.

Có thể MC không hoàn toàn có cái nhìn sai lệch về vai trò giới, song việc thiếu cẩn trọng trong lời dẫn, ngôn từ được sử dụng theo thói quen hoặc sự thuận miệng như trên đã vô tình khắc sâu thêm khuôn mẫu giới. Khi bạn với tư cách là một nhà báo truyền hình, đứng trước ống quay, mọi lời nói của bạn đều có thể tác động đến hàng ngàn người xem truyền hình. Đôi khi những nhận định chủ quan của bạn lại trở thành niềm tin của không ít khán giả trẻ. Việc lựa chọn ngôn từ không mang dấu ấn của khuôn mẫu giới là điều mà các nhà báo rất đáng quan tâm.



4 ■ Không thể xem phụ nữ có tội khi họ giỏi hơn chồng

Trong bài báo có tiêu đề “Tội” giỏi hơn chồng (**Chuyên san Hạnh phúc gia đình ngày 26/11/2010**) tác giả kể về chuyện người vợ không được phân công phụ trách chiếc máy xay sắn của gia đình. Tuy nhiên, vì chị có những hiểu biết nhất định về máy móc, kỹ thuật nên khi thấy chiếc máy có dấu hiệu trục trặc, chị đã nhắc chồng xem xét, người chồng không nghe nên chị tự gọi thợ tới sửa, và kết quả là cái máy khắc phục được sự cố, trở lại hoạt động tốt. Lẽ ra người chồng phải vui hoặc bằng lòng với cách làm của vợ, thì vì chuyện này mà anh lại quay ra tự ái, giận vợ bởi chị đã thể hiện sự “giỏi hơn” chồng...

Toàn bộ những chi tiết được sắp xếp như vậy cùng với từ “tội” đặt ở tiêu đề bài báo (được sử dụng theo nghĩa chuyển đổi sắc thái), khiến người đọc trong tâm thế chờ đợi từ bài báo một cái nhìn tiến bộ, bên vực người phụ nữ, song chủ kiến của người viết được bộc lộ lại không theo hướng đó, mà dưới dạng những lời khuyên dành cho các chị em:

“...Lẽ ra vợ không nên xông vào giải quyết mà nên chờ chồng giải quyết phần việc của anh ấy, sốt ruột cũng phải chịu vậy, đừng giục giã, đừng xông vào làm phần việc của người ta và cũng đừng bao giờ trách móc lại càng không bao giờ nhận công lao về mình, đổ lỗi và phần kém về chồng mình”

Một điều dễ nhận thấy là thông điệp của bài báo muốn nhắc nhở chị em phụ nữ cần trau dồi, nâng cao hơn về kỹ năng ứng xử trong gia đình trong các tình huống. Kỹ năng ứng xử vô cùng quan trọng,

nhưng với những gì được thể hiện trong đoạn trích trên đây, nhất là việc sử dụng những nhả ngữ hoặc động từ mạnh, bài báo không chỉ làm thông tin chệch hướng, mà còn khắc sâu thêm định kiến giới rằng phụ nữ không nên làm công việc kỹ thuật – được cho là “lĩnh vực” của nam giới. Thái độ của người chồng trong câu chuyện kể trên có thể là hình ảnh mà chúng ta có thể gặp trong cuộc sống đời thường, nhưng thay vì phê phán thái độ của người nam giới, bài viết lại quay sang trì chích phụ nữ. Đó là sự không công bằng.

Có lẽ công chúng và những ai quan tâm tới truyền thông nâng cao bình đẳng giới, sẽ không khỏi băn khoăn về cái gọi là “giải pháp nhường đường” hoặc “chờ đợi để mọi người quen với bình đẳng giới” được nêu ra cho phái nữ ở đây. Có thể trong xã hội hiện nay, vẫn có những người đàn ông bị rơi vào trạng thái tự ái, tức giận như người đàn ông trong câu chuyện bởi họ quen nghĩ rằng vợ mình không được phép lấn sân, vượt mặt chồng. Song để tránh điều đó mà chúng ta chỉ đòi hỏi phía phụ nữ phải nỗ lực “nhường bộ chồng” thì liệu có thay đổi được những định kiến giới còn bám dai dẳng trong suy nghĩ của nhiều người hay không? Những người đàn ông có cách hành xử giống như nhân vật trong câu chuyện cần được giúp đỡ tích cực để họ sớm hiểu và cảm nhận rằng việc vợ chồng chia sẻ công việc là cần thiết.

5. Cần xoá bỏ định kiến giới về gia đình đơn thân

Trong tháng 10/2009, một loạt báo Lao động, VN Express, Tintuonline đưa tin về việc nghệ sĩ hài Xuân Hương trả lại giải thưởng trong cuộc thi nấu ăn cho gia đình điểm 10 kèm theo hình ảnh nghệ sĩ đang khóc nức nở. Trong số đó, không có một bài báo nào cung cấp những thông tin cho độc giả về sự sai lầm của Ban tổ chức. Các bài báo hầu hết đều cung cấp thông tin nghệ sĩ Xuân Hương được mời tham gia cuộc thi, chị đã cùng con trai và em gái thực hiện bài thi nấu ăn rất xuất sắc. Nhưng đến khi trao giải, thì chị nhận được những lời nói mang tính xúc phạm rằng gia đình chị “không đầy đủ” và chị hiện “không có chồng” nên không xứng đáng được nhận giải.

Việc nhận thức của một số thành viên trong Ban tổ chức có thành kiến sai lầm về gia đình là chuyện có thật trong xã hội. Vấn đề là báo chí không nên chỉ cung cấp thông tin về hiện tượng đó mà cần phải phân tích để dư luận phê phán và thay đổi những hành vi tương tự.

Một người phụ nữ không may mắn trong đời sống lứa đôi nhưng vẫn thành công trong công việc, nuôi dạy con trai trưởng thành và biết chia sẻ công việc với mẹ, chị đáng được khen ngợi. Chị đã vượt qua những định kiến thông thường để đến với một cuộc thi mang tính xã hội. Hình ảnh Xuân Hương tươi cười cùng con trai mặc tạp dề nấu ăn trong cuộc thi sẽ có ý nghĩa khích lệ sự vươn lên của những người cùng cảnh ngộ.

Sẽ tốt hơn nhiều nếu bài báo đưa ra những bình luận về nghị lực và sự tự tin của người phụ nữ này cũng như phê phán thái độ kỳ thị của

một số thành viên trong Ban tổ chức. Đồng thời các khái niệm mới về gia đình cũng nên được cung cấp cùng với những điều khoản của Luật Bình đẳng giới để chỉ ra những vi phạm có thể xảy ra khi hành xử như vậy của Ban tổ chức. Bức ảnh nghệ sĩ nấu ăn cùng con trai trông rạng rỡ sẽ có ý nghĩa tích cực hơn là hình ảnh chị đang khóc vì bị xúc phạm.

Chúng ta đều mong muốn có cuộc sống hạnh phúc, có một gia đình trọn vẹn, nhưng vì lý do nào đó vẫn có những gia đình thiếu bố hoặc mẹ. Chúng ta không nên nhìn vào bề ngoài của một gia đình để phán xét về đạo đức con người. Trong trường hợp này, bài báo cần phê phán cách làm của Ban giám khảo cuộc thi, đồng thời đưa ra những bình luận về nghị lực, sự tự tin cũng như những đóng góp của nghệ sĩ đối với xã hội.

Khuôn mẫu giới

Là những hình ảnh lý tưởng về nam tính hay nữ tính dùng để nhìn nhận một con người dựa trên sự tổng hợp đơn giản các thuộc tính của nhóm, của giới mà người đó quy thuộc. Ví dụ:

- Về tính cách, nam giới phải mạnh mẽ, táo bạo, dũng cảm, đầy tham vọng, luôn ở thế tiến công và phải biết kiềm chế cảm xúc. Còn nữ giới thì phải dịu dàng, tế nhị, dễ bộc lộ tình cảm, đảm đang, thụ động, phụ thuộc.
- Về năng lực, nam giới thường được tin là những người giỏi khoa học tự nhiên, làm việc thiên về kỹ thuật, có đầu óc tư duy sáng tạo và họ thích hợp với vai trò làm chủ gia đình, xã hội. Còn nữ giới được tin là những người thích hợp với công việc nhẹ nhàng, khéo léo, đòi hỏi sự kiên nhẫn, tỉ mỉ, đặc biệt có “thiên chức” nội trợ.
- Về vai trò xã hội, mỗi giới bị mặc định cho một vài công việc được coi là thích hợp cho giới đó. Chẳng hạn phụ nữ thích hợp làm y tá, nội trợ, thư ký, người trông trẻ... Còn nam giới được tin nhiệm làm chủ gia đình, giám đốc, người kiếm tiền...

Khuôn mẫu giới là một trong những căn cứ để duy trì định kiến và phân biệt đối xử theo giới. Tuy nhiên khuôn mẫu giới và định kiến giới không phải là một. Khuôn mẫu giới thường liên quan đến quan niệm, niềm tin từ cuộc sống thường nhật; còn định kiến giới liên quan đến thái độ, cảm xúc của cá nhân đối với những khuôn mẫu đó và thường mang hàm ý xấu, tiêu cực, một chiều.¹



1. Trần Thị Minh Đức (chủ biên) - Định kiến và phân biệt đối xử theo giới – NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006.



Để xây dựng mẫu hình văn hoá tích cực về giới, người làm báo cần lưu ý:

- 1.** Tránh mặc định một loại phẩm chất, đạo đức ví dụ như hi sinh, chịu đựng, mạnh mẽ, quyết đoán là thuộc tính riêng của một giới nào đó.
- 2.** Khi viết về một nhân vật nào đó, nên tập trung nhiều hơn đến tư cách, đạo đức và sự đóng góp của họ đối với cộng đồng; không nên áp đặt họ với những vai trò của ông bố, bà mẹ trong gia đình.
- 3.** Nên khuyến khích những mẫu hình văn hoá thể hiện bình đẳng giới, phù hợp với sự phát triển tiến bộ, văn minh của xã hội.
- 4.** Cần thể hiện rõ quan điểm gia đình hạnh phúc không nhất thiết phải là gia đình có đầy đủ cả vợ lẫn chồng.
- 5.** Tránh củng cố suy nghĩ khi vợ thành đạt, chồng sẽ thành người đàn ông kém cỏi.
- 6.** Khuyến khích sự chia sẻ của cả vợ và chồng trong cuộc sống gia đình và ủng hộ cho phát triển sự nghiệp.
- 7.** Tránh việc tách biệt “lĩnh vực riêng” của mỗi giới, vì thực tế phụ nữ và nam giới đều có thể tham gia mọi hoạt động của đời sống xã hội một cách tốt nhất một khi họ được khuyến khích.

CHUYÊN ĐỀ

3

GÓC NHÌN GIỚI TRONG TIN, BÀI
VỀ THỂ THAO

Olympic cổ đại bắt nguồn từ năm 776 trước Công nguyên theo lệnh vua Iphitos của thành Elis. Theo tác giả Tony Perrottet trong quyển The naked Olympics (dẫn lại từ U.S. News & World Report 9-8-2004) Olympia thừa xa xưa chỉ dành cho những người đàn ông danh giá của dòng dõi người Hi Lạp, **không có sự góp mặt của phụ nữ**. Thậm chí thành phố Elis đưa ra luật rằng bất kỳ phụ nhân nào bị phát hiện tại trận sẽ bị ném xuống vách đá. Khoảng năm 393 sau Công nguyên, hoàng đế La Mã Theodosius I đã hủy bỏ thể vận hội này. Đến năm 1896, nam tước Pierre de Coubertin đã phục hồi Đại hội Olympia, khẳng định quyền tự do tham gia đối với tất cả mọi người, khuyến khích hoạt động thể thao trên phạm vi toàn thế giới. Nhưng Coubertin cũng phản đối sự tham gia thể vận hội của nữ giới. Phải bốn năm sau, **1900, lần đầu tiên phụ nữ được phép tham dự Thế vận hội**. Gần 3000 năm phụ nữ mới được xuất hiện trong các cuộc thi đấu với vai trò của một vận động viên. Và cũng kể từ đó, con đường đấu tranh bình đẳng giới trong thể thao đã có một chặng đường dài. Sau hơn 100 năm, nữ giới đã khẳng định năng lực của mình trong lĩnh vực thể thao, họ có mặt ở hầu hết các bộ môn thi đấu, từ những môn từng là chốn “độc quyền” của nam giới cho đến những môn thể thao vốn được mặc định dành cho nữ giới.



Tuy nhiên, thực tế hiện nay, áp lực của chuẩn mực văn hoá truyền thống ở nhiều quốc gia (nữ giới thường được mong đợi sẽ trở nên nữ tính, khéo léo, còn nam giới cần mạnh mẽ, nam tính) đã khiến nữ giới không có nhiều cơ hội trong việc lựa chọn môn thể thao mà họ yêu thích. Không những vậy, trên các phương tiện truyền thông, phần lớn những tin tức nóng hổi về thể thao đều dành nói về các vận động viên nam và thành tích của họ. Điều đó khiến không ít người quan niệm thể thao là lĩnh vực độc quyền của nam giới. Truyền thông đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc thay đổi những nhận thức sai lệch này.

Để giúp công chúng cảm nhận và tin rằng thể thao là “sân chơi” cho tất cả mọi người, dưới đây là một số gợi ý từ góc nhìn giới.



1

■ Hãy cùng loại bỏ những “hài hước” xúc phạm phụ nữ

Với từ khoá “Phụ nữ và thể thao” bạn có thể tìm được hàng nghìn kết quả trên trang web tìm kiếm. Bạn cứ thử lần lượt mở khoảng 20 trang thì ít nhất cũng có tới hàng chục trang đăng tải những truyện cười tục tĩu về phụ nữ và thể thao. Trong những câu chuyện ấy, phụ nữ thường được ví như những dụng cụ thể thao khác nhau theo từng lứa tuổi và nam giới là người chơi những dụng cụ này. Dường như trong mắt người kể chuyện, nữ giới và thể thao đều có sức hút đối với nam giới và nam giới luôn là người chủ động chinh phục các cuộc chơi đó. Mặc dù kết quả này không phản ánh quan điểm của báo chí Việt Nam về thể thao và phụ nữ, song nó cho thấy một thực tế, vẫn còn một số lượng lớn các tin tức được đăng tải trên mạng đã thể hiện sự thiếu nghiêm túc và quan điểm lệch lạc về thể thao từ góc nhìn giới.

Có thể một số bạn đọc sẽ cho rằng, đó chỉ là những câu chuyện cười, không có hàm ý gì, nhưng giả sử nếu thay toàn bộ những từ ngữ chỉ nữ giới bằng những từ chỉ nam giới thì liệu câu chuyện còn gây cười nữa không? Hay câu chuyện chỉ gây cười khi nó gọi người đọc liên tưởng tới những bộ phận thuộc hình thể của nữ giới? Tóm lại, những câu chuyện cười dựa trên sự khác biệt về giới tính, đặc biệt là dựa trên những quan điểm tiêu cực về nữ giới luôn tiềm ẩn nguy cơ hạ thấp vị thế của người phụ nữ. Người làm báo, toà soạn báo có thể tỏ thái độ tích cực của mình bằng cách không đăng bài hoặc không ủng hộ những câu chuyện cười tương tự.

Định kiến giới

Nhận thức, thái độ và sự đánh giá thiên lệch, tiêu cực về đặc điểm, vị trí, vai trò và năng lực của nam hoặc nữ.

Định kiến giới hiện nay thường theo xu hướng mang lại đặc quyền, đặc lợi cho nam giới và làm cho người phụ nữ bị yếu thế. Định kiến giới gây áp lực cho cả nữ lẫn nam và là nguyên nhân gốc rễ của bất bình đẳng nam nữ trong xã hội.¹



1. Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, “Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới” 2009.

2. Tránh lạm dụng hình ảnh nữ vận động viên trong trang phục gợi cảm

Vẫn với từ khóa “phụ nữ” và “thể thao”, chúng ta cũng có thể tìm được khá nhiều bài báo viết về thành công của các nữ vận động viên. Tuy nhiên, không ít trang báo sử dụng những bức hình nữ vận động viên trong những trang phục gợi cảm thái quá. Điều này khiến cho hình ảnh nữ giới được hiện diện như những biểu tượng mang chức năng gợi dục. So với nam vận động viên, nữ vận động viên thường được khai thác vẻ đẹp hình thể hơn là tính chuyên nghiệp của người làm nghề.

Ví dụ từ **Thể thao của Sài Gòn giải phóng số 349 ra ngày 25/12/2009** có 39 bài và chuyên mục thể thao, trong đó có 01 bài viết về tiền thưởng của đội bóng đá nữ (cỡ bài 15 x 7,5cm). Bên cạnh đó là hình ảnh nữ vận động viên quần vợt Anna Kournicova trong trang phục và tư thế gợi cảm với tiêu đề “góc ảnh đẹp”.

Một số trang báo mạng khai thác khía cạnh gợi tình về hình thể của các nữ vận động viên nước ngoài theo kiểu “10 người đẹp nóng bỏng nhất làng thể thao thập kỷ qua” với hầu hết các tư thế trên giường ngủ và trong trang phục bikini nhỏ nhất của các nữ vận động viên này. Có thể thấy, một hiện tượng khá phổ biến (trong mối liên hệ giữa phụ nữ và thể thao), đó là truyền thông có xu hướng khai thác vẻ đẹp hình thể của nữ giới, “câu” lượng “truy cập” của người đọc/xem nhiều hơn là khắc họa nữ vận động viên với tư cách là một vận động viên chuyên nghiệp.

Cũng như nam giới, một vận động viên nữ chuyên nghiệp chắc chắn mong muốn được ca ngợi về kỹ thuật hay kỹ năng nghề nghiệp của họ, vì thế khi giới thiệu về nữ vận động viên, người làm báo nên tập trung vào những đóng góp thành công hơn là tập trung sự chú ý về đẹp gợi cảm của họ.

Phân biệt đối xử về giới

Là việc hạn chế, loại trừ, không công nhận hoặc không coi trọng vai trò, vị trí của nam và nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.¹



1. Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, “Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới” 2009.

3

Cần đánh giá đúng mức đóng góp của vận động viên nữ

Việc mất cân đối về tần suất đưa tin về hình ảnh nam giới và nữ giới trong thể thao đã thể hiện sự thiếu quan tâm của giới truyền thông cùng với việc đánh giá chưa đúng về những đóng góp của nữ giới cho nền thể thao nước nhà. Năm 2009, sau chiến thắng của đội tuyển bóng đá nữ tại SEAGAMES 25, một sự kiện có ý nghĩa đối với thể thao nước nhà, nhưng họ chưa nhận được sự quan tâm xứng đáng của giới truyền thông. Trên **Tạp chí Thể thao văn hoá cuối tuần số 51/2009** có tổng số 22 bài viết về thể thao, trong đó chỉ có 1 bài về thể thao nữ, nhưng là bài viết về sự thua cuộc của đội nữ Thái Lan.

Tạp chí Thể thao văn hoá cuối tuần số 52/2009 với tổng số 24 bài viết thể thao nhưng chỉ có một bài về hình ảnh đội bóng đá nữ với nội dung về vấn đề tiền thưởng của thể thao nói chung. Độc giả dễ dàng nhận thấy hình ảnh chủ đạo là những quan chức nam đang trao giải thưởng cho đội bóng đá nữ. Tương tự như vậy, đối với báo **Thể thao và văn hoá hàng ngày số 360/2009** với 27 bài và chuyên mục về tin tức thể thao chỉ có 1 bài về chiến thắng của đội nữ, nhưng cũng chỉ nói đến chuyện tiền thưởng. Bài báo cũng có một vị trí và kích thước khiêm tốn trong trang báo: 15 x 12,5cm trong khi bài về bóng đá nam cỡ 28 x 38cm. Mặc dù tiền thưởng cũng là vấn đề đáng được quan tâm để ghi nhận sự đóng góp của các nữ vận động viên, song với số lượng đưa tin quá ít về các vận động viên nữ và sự đơn điệu về nội dung đưa tin, người đọc cảm nhận rất rõ sự thiên vị của giới truyền thông đối với nam vận động viên. Có thể đó là sự phản ánh thực tế của xã hội dành cho các vận động viên nam, song truyền thông cần làm nhiều hơn thế, nhất là với vai trò định hướng dư luận xã hội, làm cho

công chúng có cái nhìn đầy đủ và công bằng hơn về năng lực, đóng góp của phụ nữ trong lĩnh vực thể thao.

Trong các tờ báo nói trên, chúng tôi không tìm thấy bài viết nêu gương những cá nhân xuất sắc trong đội tuyển nữ, hay ngợi ca kỹ thuật, chiến thuật của đội bóng đá nữ, mặc dù đội bóng đã đem về vinh quang cho đất nước. Trong khi đó, bạn có thể bắt gặp các gương mặt tuyển thủ nam trong nước và quốc tế tràn ngập trên các tờ báo. Những cống hiến của nữ giới trên lĩnh vực thể thao là không nhỏ so với nam giới. Nhưng những gì họ nhận được (tiền thưởng, chế độ bảo hiểm, sự ghi nhận, sự vinh danh của xã hội trên thực tế và được phản ánh qua truyền thông,...) lại chưa thực sự xứng đáng với những cống hiến của họ. Sự cống hiến của họ còn chứa đựng sự hy sinh mà họ có thể phải trả giá cho niềm đam mê, cho vinh quang Tổ quốc, sau mỗi cuộc thi trở về với cuộc sống đời thường.

Không chỉ báo in, trên các kênh truyền hình cũng vậy, thành công của phụ nữ trong thể thao hầu như chưa được quan tâm đúng mức, hoặc nếu có quan tâm thì những thông tin cốt lõi về giới lại bị bỏ qua một cách đáng tiếc. Đơn cử như trong chương trình **Ai là triệu phú được phát sóng đúng vào ngày 8/3/2010**, MC đã đem lại hứng thú cho người xem khi đưa ra những câu hỏi cho người chơi là chị Đinh Phương Thanh - vận động viên Boxing: **vì sao chị lại theo đuổi nghề Boxing, chị tập Boxing được bao nhiêu năm, đã chinh chiến nhiều trận chưa, danh hiệu cao nhất là gì?....** Sau khi người chơi chia sẻ về những thành tích chị đã đạt được, lẽ ra MC có thể chớp lấy cơ hội tốt này để nhấn mạnh những nỗ lực vươn tới thành công của phụ nữ hôm nay như một sự thách thức những định kiến giới, song tiếc là MC lại bỏ qua.

Báo chí truyền thông hoàn toàn có thể khuyến khích phụ nữ phát huy vai trò của mình trong thể thao. Chúng tôi ghi nhận gần đây một số tờ báo cũng như một số chương trình trên sóng phát thanh - truyền hình đã có những chuyển biến tích cực, chẳng hạn, tờ **Nhân dân Cuối tuần (23/8/2009)**, có bài báo viết về một nữ vận động viên xuất sắc đã dành giải thưởng lớn trong nước và quốc tế. Bài báo này

chiếm 1/3 mục thể thao cho thấy sự chú ý của Ban biên tập đối với những nỗ lực của người phụ nữ. **Chương trình “Thể thao 360o”**, vốn được coi là chương trình dành chủ yếu cho nam giới, nay cũng có những đổi mới: Cặp dẫn chương trình luôn có một nam và một nữ phát thanh viên; thời gian dẫn, nội dung dẫn ngang bằng nhau; trang phục và tư thế nghiêm túc. Việc lạm dụng cơ thể vẻ đẹp của phụ nữ không xảy ra, kể cả những hình ảnh trong các mục quảng cáo xen giữa các phần của chương trình... Tuy nhiên, xét trên tổng thể hình ảnh người phụ nữ gắn với thể thao vẫn còn hết sức mờ nhạt so với nam giới. Với trách nhiệm của người làm nghề, các nhà báo có vai trò quan trọng trong việc thay đổi nhận thức của xã hội về hình ảnh phụ nữ với thể thao, ghi nhận và tôn vinh những đóng góp của họ cho sự nghiệp phát triển thể thao của nước nhà. Chúng tôi mong muốn và tin rằng tới đây truyền thông hoàn toàn có thể tạo nên một diện mạo mới về phụ nữ và thể thao.



Khi đưa tin về các nữ vận động viên, các sản phẩm truyền thông có thể tránh được định kiến giới nếu thông qua sự tự kiểm chứng một số câu hỏi sau đây:

1. Trong tin bài đã có sự cân đối vị thế giữa nam và nữ vận động viên chưa?
2. Bài báo đã đánh giá đúng cống hiến của nhân vật hay chưa? Liệu có sự thiên lệch nào về thông tin đối với nam giới hoặc phụ nữ?
3. Nhân vật trong bức ảnh có giống một vận động viên không? Hay trông giống một người mẫu gợi cảm?
4. Trang phục cô ấy mặc trong bức ảnh có phù hợp với một vận động viên chuyên nghiệp hay giống một biểu tượng của tình dục?
5. Ngôn ngữ sử dụng trong bài có điểm nào thiếu nhạy cảm giới, hạ thấp giá trị của vận động viên?

CHUYÊN ĐỀ

4

**CÔNG BẰNG GIỚI
KHI TRUYỀN THÔNG VỀ LAO ĐỘNG
VIỆC LÀM**

Trong đời sống hiện đại hôm nay, tình trạng thiếu công bằng giới vẫn xảy ra ở hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó lĩnh vực lao động việc làm là một trong những “điểm nóng”. Với chuyên đề này, chúng tôi mong muốn được trao đổi về vấn đề công bằng giới và quyền phụ nữ trong các sản phẩm truyền thông khi phản ánh về lao động xuất khẩu. Câu hỏi làm chúng tôi trăn trở là làm cách nào để góp phần xoá bỏ định kiến giới, nâng cao nhận thức cho công chúng về quyền bình đẳng giới cũng như giảm thiểu những thông tin thất thiệt có thể mang lại những hậu quả xấu mà người lao động phải gánh chịu, nhất là người lao động nữ.

Công bằng giới

Là sự đối xử hợp lý với nam và nữ dựa trên việc thừa nhận các khác biệt giới tính nhằm đảm bảo cho nam và nữ có cơ hội và điều kiện tham gia và hưởng lợi một cách bình đẳng.

Trong pháp luật về lao động của Việt Nam, công bằng giới thể hiện ở chỗ nữ lao động được nghỉ 30 phút mỗi ngày trong kì kinh nguyệt trong khi nam giới không được hưởng điều luật này. Gọi đây là công bằng giới vì các nhà làm luật đã dựa trên sự khác biệt sinh học của nữ và nam để đưa ra quy định này với mục đích giúp cho lao động nữ cũng đạt được sự thoải mái khi lao động như nam kể cả trong thời kỳ kinh nguyệt.¹



1. Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới, 2009.

1

Tránh thổi phồng nguy cơ đối với người phụ nữ đi xuất khẩu lao động

Trong cuộc hành trình tìm hiểu các thông tin viết về lao động xuất khẩu, chúng tôi nhận thấy gần đây, nhiều bài báo tập trung vào việc cảnh báo những nguy cơ đối với gia đình khi có vợ đi lao động xuất khẩu. Các tit bài như: **Vợ xuất ngoại, chồng ngoại tình (Giadinh.net.vn, 28/12/2006); Vợ xuất khẩu lao động, chồng ở nhà ham của lạ (Vnexpress.net, 7/8/2008); Xuất khẩu lao động - hạnh phúc mong manh (Tạp chí VOV 14/03/2010)...** đã thể hiện một cái nhìn thiếu công bằng hay thiên lệch về một hiện tượng xã hội.

“...Vợ đi xuất khẩu lao động bốn, năm năm mới về nên việc nhin “chuyện ấy” với những đàn ông ở cái xóm nhỏ này trở nên thật khó. Trong làng, những ông chồng vắng vợ tập hợp lại thành những câu lạc bộ xa vợ. Họ thường túm lăm, tùm ba, thỉnh thoảng lại nhậu nhẹt đến say sưa rồi rủ nhau đi Karaoke, matxa...giải sầu...” (Chuyện về những ông chồng ở xóm “vợ đi tây”, songtre.vn, ngày 08/05/2009).

“Đã có những ông chồng chán cảnh sống xa vợ nên có những hành động khá kỳ quặc. Điển hình là ông “gà trống” Nguyễn Ngọc Dũng, đã hai lần cạo trọc đầu đòi đi tu vì nỗi nhớ vợ già vò. Dù chị vợ đã gửi về cho mấy trăm triệu bạc xây nhà to tướng, nhưng sống cảnh “gà trống nuôi con”, lại không có gan gia nhập mấy cái hội Đài Loan để tìm cách giải sầu nên lâm vào tình trạng khủng hoảng tâm sinh lý.

Cao trào của nỗi nhớ thương đến đau khổ rụng rời là sau một lần uống rượu say, anh trèo lên mái nhà ngựa cổ lên trời hướng

đông bắc mà chữ: “Tao không cần tiền, tao chỉ cần vợ”, rồi lao xuống...” (Hội những người đàn ông có vợ đi Đài, vietbao.com, ngày 22/08/2006).

Đây là những hiện tượng hoàn toàn có thể xảy ra trong cuộc sống. Từ góc độ nhân văn, việc cảnh báo nguy cơ của những sự việc này là cần thiết. Tuy nhiên, nếu những nguy cơ ấy được nhìn nhận từ sự thiếu vắng người phụ nữ trong gia đình thì thực sự không thoả đáng. Việc giải thích những nguy cơ tan vỡ hạnh phúc gia đình do sự thoát ly của người phụ nữ, vô tình chúng ta có thể đặt thêm một áp lực khác lên đôi vai của họ. Người phụ nữ cảm thấy mình chưa làm tròn vai trò của mình - thứ vai trò lâu nay được xã hội mặc định, đó là: nội trợ, chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái... Điều này khiến không ít phụ nữ cảm thấy khó khăn với quyết định xuất ngoại kiếm tiền. Đôi khi chính người thân trong gia đình cũng không dễ gì đồng cảm và đồng lòng với quyết định của người phụ nữ.

Trên thực tế, không phải gia đình nào có người đi lao động xuất khẩu cũng lâm vào bi kịch. Càng không phải vì phụ nữ tham gia xuất khẩu lao động mà hạnh phúc gia đình lung lay. Một số tờ báo đã cập nhật khá chi tiết những thông tin tích cực này. Chẳng hạn:

Xã Châu Sơn vốn là một địa phương thuần nông, thuộc vùng xa của xã Ba Vì (nhất là so với Thủ đô Hà Nội). Cách đây 10 năm, kinh tế xã rất nghèo, người dân chủ yếu sống bằng nghề làm ruộng nên phần lớn các gia đình đều rơi vào tình trạng thiếu đói... Từ ngày có phong trào đi xuất khẩu lao động, mỗi gia đình ở nhà cũng nhận được từ 4 đến 7 triệu đồng một tháng từ người thân bên nước ngoài. Vì thế mà kinh tế khá lên trông thấy. Trái với hình ảnh cách đây 10 năm nghèo đói, xã Châu Sơn ngày nay hiện lên với nhiều nhà tầng khang trang, hiện đại mà khó có thể thấy ở các vùng nông thôn khác.

Chị Hải Yến (43 tuổi) từng đi Đài Loan 6 năm, mỗi tháng chị gửi về cho gia đình 7 triệu đồng. Ở nhà, anh Xuân chồng chị chăm sóc 3 đứa con nhỏ. Đến năm 2006, cuộc sống gia đình đã cải thiện được

hiều, chị về hẳn. Bây giờ, vợ chồng anh chị đã có cơ ngơi khang trang và cuộc sống ổn định. (Xuất khẩu lao động vẫn là hướng làm giàu cho nông dân, HNMO, 27/02/2011).

Có thể thấy, cơ hội hay thách thức của loại đặc thù công việc này được đặt ra đối với cả hai giới, không riêng phụ nữ. Những khác biệt về giới mang lại những lợi thế cũng như những khó khăn riêng đối với cả nam và nữ trong từng công việc, lĩnh vực cụ thể. Việc đi làm ăn xa, xa gia đình, xa môi trường sống thân thuộc khiến người lao động chịu nhiều áp lực. Việc đưa tin một chiều, quy trách nhiệm cho người phụ nữ khiến họ khó khăn cởi bỏ những định kiến bất lợi: Nam giới cảm thấy thiếu tin tưởng người vợ của mình, phụ nữ cảm thấy áp lực thêm gấp bội. Vì vậy khi đưa tin về xuất khẩu lao động nói riêng, cơ hội việc làm nói chung, các nhà báo cần có sự nhạy cảm giới. Bên cạnh những thông tin mang tính cảnh báo, chúng ta nên hướng tới khuyến khích các gia đình tìm cách tháo gỡ khó khăn, vượt qua các trở ngại về giới, đồng thời góp thêm tiếng nói vận động chính sách hỗ trợ từ nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia xuất khẩu lao động. Điều này thiết thực và hữu ích hơn và cũng là một yếu tố giúp chúng ta thể hiện sự tôn trọng đối với bạn đọc.



2. Loại bỏ quan niệm - phụ nữ là người duy nhất giữ lửa cho gia đình

Quan niệm truyền thống về phụ nữ là người giữ lửa cho gia đình đã dẫn đến suy nghĩ rằng việc phụ nữ “vắng nhà” khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh “tắt lửa”. Có nghĩa là theo quan niệm này, sự vắng mặt của người phụ nữ được xem như nguyên nhân chính của đổ vỡ hôn nhân, gia đình tan nát, con hư hỏng, chồng ngoại tình... Vì sao chúng ta không lật lại vấn đề là có những gia đình có vợ vắng nhà nhưng không có đổ vỡ và bất hạnh? Lẽ ra báo chí cần có cách thông tin để hiệu chỉnh những suy nghĩ cực đoan, song rất tiếc là chúng ta vẫn bắt gặp những bài viết có chiều hướng dồn gánh nặng cho người phụ nữ.



“...Tục ngữ có câu “Vắng đàn ông quanh nhà, vắng đàn bà quanh bếp”. Với những gia đình có người đi xuất khẩu lao động là phụ nữ, sự thiếu vắng bàn tay người mẹ, người vợ trong gia đình là sự thiệt thòi đối với những thành viên ở lại...” (Chuyện về những ông chồng ở xóm “vợ đi tây” (Songtre.vn, ngày 08/05/2009).

“...chị Hồng, anh Trung ở xã Văn An, đã có với nhau hai mặt con, khi nghèo khó thì thương yêu tha thiết, đi xuất khẩu lao động, có tiền thì “đôi lứa chia ly”. Nguyên nhân, bởi mỗi tháng có tiền triệu từ người vợ đi làm oshin ở Đài Loan gửi về, anh Trung đâm sa ngã. Anh quên khuấy những lời vợ dặn trước lúc đi xa, mà triển miên lao vào những cuộc nhậu nhẹt, chơi bời. Bên xứ Đài, biết chuyện, dù rất đau buồn nhưng chị Hồng vẫn cố làm lụng, vẫn đều đặn gửi tiền về cùng những lá thư khuyên nhủ chồng. Thế nhưng, anh Trung vẫn chứng nào tật ấy. Hết hạn, chị Hồng về nước và từ nhà mẹ đẻ, chị đến thẳng tòa. (Hệ lụy buồn từ xuất khẩu lao động, Vietbao.vn, ngày 25/07/2006).

Việc đưa những thông tin cụ thể như trên đây là cần thiết để giúp công chúng nhìn thẳng vào sự thật, từ đó họ sẽ chủ động hơn trong việc đối mặt với cái xấu, cái tiêu cực và cố gắng tìm ra phương cách thay đổi, cải thiện thực trạng theo hướng tích cực. Tuy nhiên sẽ tốt hơn nếu từ các thông tin như vậy, các báo đi sâu phân tích nguyên nhân sâu xa của sự việc, cung cấp cho bạn đọc những kiến thức, kỹ năng cần thiết để ứng dụng giải quyết những tình huống tương tự. Việc suy diễn nguyên nhân tan vỡ gia đình từ sự thiếu vắng người phụ nữ ở đây vừa duy trì quan niệm sai lầm về vai trò giới, vừa có nguy cơ có thể tạo cho nam giới những căn cứ để ngụy biện, để chối bỏ trách nhiệm chăm sóc gia đình.

Một vấn đề khác là không phải có phụ nữ ở nhà thì mọi chuyện trong gia đình đều ổn thoả. Lí do dẫn đến việc những ông chồng sa ngã, hôn nhân đổ bể cũng không phải chỉ vì vợ đi xa hay vì trong tay người đàn ông có quá nhiều tiền. Vấn đề là ở nhận thức của mỗi người về vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ đối với bản thân, gia đình và xã hội. Nếu người đàn ông trong bài báo dường như quá quen với nếp nghĩ rằng mình

được quyền hưởng thụ sự ngăn nắp, yên ả, còn việc sắp xếp, vun vén gia đình thuộc về vai trò của người vợ, thì việc hành xử sẽ khác. Tìm kiếm việc làm phù hợp là mong muốn của cả phụ nữ và nam giới. Khi lựa chọn bất cứ công việc nào, môi trường nào cũng có những thuận lợi và hạn chế nhất định. Người làm báo có thể cảnh báo về những nguy cơ tiềm ẩn đối với cả nam và nữ, mà tránh đưa thông tin và suy diễn về những bi kịch đau đớn, thua thiệt là do sự thiếu vắng người phụ nữ. Người đọc sẽ cảm thấy “nhẹ lòng” hơn, khi bài báo đem lại những tin hy vọng, đưa ra những giải pháp tháo gỡ thay vì chỉ phán ánh thực trạng mà không có định hướng rõ ràng; cũng như hướng người đọc nâng cao hiểu biết về giới và quyền bình đẳng nam nữ trong lĩnh vực gia đình.

Bình đẳng giới

Là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó.

Các khía cạnh bình đẳng giới

- **Các cơ hội:** Nam và nữ được tiếp cận và hưởng lợi như nhau từ các cơ hội về học hành, công việc và các nguồn lợi khác.
- **Các quyền:** Nam và nữ đều có quyền như nhau về các quyền con người cũng như quyền lao động khác.
- **Trách nhiệm:** Nam và nữ bình đẳng về trách nhiệm trong công việc xã hội cũng như trong gia đình.
- **Vị thế:** Phụ nữ có vị thế bình đẳng và không lệ thuộc vào nam giới. Ý kiến của hai giới đều được tôn trọng.

Các lĩnh vực Bình đẳng giới cần phải được thể hiện đầy đủ trong tám lĩnh vực, theo như luật Bình đẳng giới đã quy định.¹



1. Tổng hợp từ Luật Bình đẳng giới (Hệ thống các văn bản quy định hiện hành về Bình đẳng giới và Luật Phòng, chống BLD, nhà xuất bản Thời đại, năm 2011).

3

Cần đảm bảo lợi ích giới khi khuyến cáo về lao động xuất khẩu

Trước tình hình còn nhiều bất ổn trong lĩnh vực xuất khẩu lao động, báo chí truyền thông đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm tăng cường thúc đẩy các chính sách về giới và đảm bảo quyền cho người lao động. Tuy nhiên, đa phần các bài báo về chủ đề này mới chỉ dừng lại ở việc nêu thực trạng hoặc đưa ra những khuyến cáo chung chung, không đúng hướng:

Ngay ở phần mở đầu bài báo Hội những người đàn ông có vợ đi Đài Loan (bài đã dẫn), độc giả đã bắt gặp những số liệu thống kê, kèm theo sự phân tích không thể không giật mình:

Theo thống kê của Công an xã Vũ Hội thì mỗi năm đều có 20 đến 30 vụ phạm pháp hình sự xảy ra trong xã, nổi bật nhất là năm 2004 với 33 vụ. Hầu hết đều liên quan đến cờ bạc, trộm cắp, ma túy và đa số có yếu tố liên quan đến chuyện vợ đi xuất khẩu lao động. Tuy nhiên, vấn đề bức xúc nhất hiện nay ở xã Vũ Hội là số vụ ly hôn tăng đột biến trong những gia đình có vợ đi Đài Loan. Từ năm 2003 trở về trước, thời hạn mà chị em đi lao động Đài Loan chưa về, tình trạng ly hôn xảy ra rất hiếm hoi, có khi cả năm không có vụ ly hôn nào. Từ khi chị em về nước nhiều do hết hạn hợp đồng lao động thì các ban ngành trong xã rất vất vả với công tác hòa giải. Kỷ lục là năm 2004, cả xã có tới 15 vụ ly hôn. Đến nay, số vụ ly hôn trong xã ở những gia đình có chị em đi Đài Loan đã là 29 vụ”.

Tương tự như vậy, trên tạp chí **VOV** cũng đăng tải thông tin để khuyến cáo rằng:

“Hiện có gần 450.000 người Việt Nam đang làm việc tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó phụ nữ chiếm khoảng 25-30% tổng số lao động di cư. Mỗi năm trung bình Việt Nam đưa được 80.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài, phụ nữ cũng chiếm 25-30% con số này. Hiệu quả về kinh tế là điều không còn phải bàn cãi, thế nhưng ở nhiều khía cạnh khác, nhất là về mặt tác động đến gia đình lại là vấn đề đáng quan tâm. Ở nhiều địa phương hiện nay XKLD đang trở thành nguyên nhân trực tiếp khiến nhiều tổ ấm “đổ bể”, nhiều đứa trẻ rơi vào cảnh cha mẹ chia lìa” (Xuất khẩu lao động - hạnh phúc mong manh, Tạp chí VOV 14/03/2010).

Về góc độ nghiên cứu định lượng, có thể những con số này đảm bảo độ xác thực rất cao, nhưng để khẳng định căn nguyên của những tệ nạn như cờ bạc, trộm cắp, ma túy và tình trạng li hôn tăng đột biến đa số có yếu tố liên quan đến chuyện vợ đi xuất khẩu lao động chưa có sức thuyết phục độc giả, và công chúng có quyền hồ nghi về sự suy diễn như vậy. Giả thiết rằng có mối liên quan giữa việc phụ nữ đi xuất khẩu lao động và các vấn đề tiêu cực trong đời sống gia đình và xã hội như tác giả đề cập, bài báo cũng nên phân tích từ nhiều góc độ khác nhau để tìm ra các nguyên nhân, các yếu tố tác động, từ đó đưa ra những giải pháp hay khuyến cáo một cách đúng đắn cho người dân. Việc liệt kê đơn thuần các số liệu và nhận định theo lối quy kết vô đoán như vậy sẽ gây cho người đọc sự hoang mang không cần thiết. Vẫn biết rằng báo chí có nhiệm vụ cảnh báo về những vấn đề tiêu cực, về những diễn biến phức tạp của thực trạng đời sống, tuy nhiên cảnh báo bằng những suy luận thiếu căn cứ như vậy chỉ góp phần khuếch đại sự lo lắng, bất an trong dư luận xã hội, khiến các nhà hoạch định chính sách cũng thêm khó khăn, lúng túng trong việc giải quyết những vấn đề giới trong lao động việc làm. Với cách thể hiện như vậy, người đọc có thể tiếp nhận thông tin từ bài báo là phụ nữ không nên tham gia lao động xuất khẩu, và như vậy, chính truyền thông lại tác động gián tiếp làm giảm cơ hội việc làm của phụ nữ.

Trên thực tế, sự tan vỡ gia đình hay sự bất ổn trong đời sống gia đình của các gia đình có vợ hoặc chồng đi xuất khẩu lao động được củng cố bởi định kiến giới về vai trò của người phụ nữ trong gia đình, bởi quan niệm về sự chung thủy, đức tính hay bản chất của nam và nữ. Đồng thời sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống hay trong điều kiện sống mới đã làm cho phụ nữ, nam giới gặp nhiều khó khăn trong việc đối mặt với thách thức. Vì vậy, trên cơ sở phản ánh và phân tích những bất lợi cho phụ nữ và nam giới khi họ đi làm ăn xa, các báo nên khuyến nghị cho Nhà nước cần phải có chính sách phù hợp, có sự trang bị kiến thức, kỹ năng cho người lao động trước khi xa nhà làm việc ở một môi trường mới. Bản thân những gia đình có người đi lao động xuất khẩu cũng cần được chuẩn bị trước về tâm thế, hiểu biết những khó khăn của người đi người ở lại để sẵn sàng chủ động trong nếp sinh hoạt của cuộc sống gia đình thiếu vắng phụ nữ hoặc nam giới. Có như vậy họ mới có thể thích ứng một cách tích cực, tránh được những tác động xấu từ đời sống xã hội. Với những hình thức chuyển tải thông tin đa dạng và tiện ích trên các loại hình báo chí như hiện nay, chúng tôi tin rằng các báo hoàn toàn có thể thực hiện được theo hướng như vậy.

Trách nhiệm giới

Là việc nhận thức được các vấn đề bất bình đẳng giới và nguyên nhân gây nên bất bình đẳng giới để có biện pháp, hành động thường xuyên, tích cực và nhất quán trong công việc thường ngày, góp phần giải quyết các nguyên nhân gây nên bất bình đẳng giới.¹



1. Lê Thị Ngân Giang - Một số thuật ngữ về Giới và bình đẳng giới, Nxb Phụ nữ 2007.



Một số lưu ý khi truyền thông về xuất khẩu lao động nói riêng, cơ hội việc làm nói chung:

1. Nhìn nhận công bằng về cơ hội việc làm đối với cả nam giới và nữ giới.
2. Tôn trọng giá trị giới, tránh mặc định từng loại nghề nghiệp đối với từng giới.
3. Tránh thổi phồng những nguy cơ dựa trên những quan niệm sai lầm về vai trò của nam và nữ.
4. Cần xoá bỏ những định kiến giới cản trở cơ hội xuất khẩu lao động cho cả nam và nữ.

CHUYÊN ĐỀ

5

GIỚI VÀ TÌNH DỤC TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG

Xưa nay, tình dục vốn được coi là vấn đề nhạy cảm, và vì nhạy cảm nên mỗi khi được hiển lộ trên các kênh thông tin, nó thường thu hút sự quan tâm hay tò mò của độc giả. Tính chất nhạy cảm của vấn đề làm cho thông tin có thể có tác động mạnh và có sức lan tỏa đến các tầng lớp công chúng khác nhau trong xã hội, bao gồm cả những tác động tiêu cực. Do vậy, chúng tôi thiết nghĩ sự nhạy cảm giới trong việc xử lý, chuyển tải những thông tin liên quan tới tình dục giúp các nhà báo tránh được những tác động không mong muốn cũng như không làm sâu sắc thêm các định kiến giới trong quan niệm và hành vi về tình dục vốn đã ăn sâu trong tiềm thức của nhiều thế hệ.

Định kiến giới trong tình dục mà chúng tôi muốn chia sẻ ở đây là sự lý giải về cơ chế tình dục của nam giới và nữ giới. Tình dục của nam giới thường được cho là khó kiểm soát bởi “nhu cầu bản năng”, trong khi đối với phụ nữ, cơ chế tình dục được xem là sự “lệ thuộc” vào nam giới. Điều này có mối liên hệ đến quan niệm cũng như hành vi trên thực tế là nữ giới cần phải biết làm đẹp để trở nên hấp dẫn và “chiều lòng” các đấng ông chồng, nếu không muốn chồng mình ngoại tình? Hiện tượng nữ giới bị biến thành biểu tượng của tình dục có liên quan gì đến thực tế là nhiều người tự cho mình có quyền sở hữu vợ, sở hữu nhu cầu tình dục của vợ? Những vụ án xâm hại tình dục vẫn diễn ra hàng ngày trên thế giới, trong đó có Việt Nam, có lý do bắt nguồn từ những định kiến giới? Vậy, truyền thông cần làm gì, để định hướng nhận thức cho công chúng giúp họ nhận diện được bản chất của vấn đề?

1

Thông điệp “chiều chồng” cổ vũ cho định kiến giới trong tình dục

Với hai chữ “chiều chồng”, bạn có thể tìm thấy vô vàn kết quả trên trang web tìm kiếm. Truy cập vào trong các bài của báo lớn chính thống, bạn cũng sẽ vô cùng kinh ngạc khi thấy những lời khuyên với các bà vợ. Xin đơn cử một vài ví dụ:

“Nếu bạn có thể học cách xoa bóp cho đức lang quân như một chuyên viên thực thụ, anh ấy chắc chắn sẽ không đánh đổi vợ yêu lấy bất cứ thứ gì...” (http://www.tin247.com/chieu_chong_voi_thuat_message-7-21344238.html).

“Với tuyệt đại đa số nam giới, tình yêu phải được thể hiện qua chuyện gối chăn. Vạn bất đắc dĩ bạn mới nên cự tuyệt “đòi hỏi” của chàng...” (http://www.tin247.com/nghe_thuat_giu_chong-7-21292174.html).

“Không yên tâm để các em ‘chân dài’ ở spa phục vụ ông xã “từ A đến Z”, chị Hà quyết tâm đi học lớp nghệ thuật massage ở Nhà văn hóa phụ nữ thành phố để tự tay phục vụ anh tại nhà...” (http://www.tin247.com/chieu_chong_voi_thuat_message-7-21344238.html).

Cách lý giải phổ biến được nhiều bài báo đưa ra là: nếu không muốn đức ông chồng ngoại tình, bạn cần phải học cách “làm tình”. Người vợ cần phục vụ chồng như phục vụ một ông chủ khó tính, luôn xét nét đánh giá. Trong một bài báo khác, với tiêu đề **Vợ giỏi... thua gái nhà hàng** (trên tapchilamdep.com), bài báo kể lại câu chuyện một nữ

giám đốc thành đạt, chăm sóc chồng con và gia đình nhà chồng rất chu đáo. Nhưng chỉ vì không biết làm theo những tư thế tình dục mà các cô gái nhà hàng rất thành thạo, chị mất chồng vào tay một cô gái làng chơi. Cuối bài, tác giả đưa ý kiến của chuyên gia tâm lý với tiêu đề một khuyến cáo cho các bà vợ: “Đừng lơ là với chuyện tình dục”. Nội dung mà chuyên gia này đưa ra là: **Rất nhiều người vợ quan niệm rằng yếu tố để giữ hạnh phúc gia đình là sự chăm sóc chồng con chu đáo, đối nhân xử thế với nhà chồng phải đạo, xinh đẹp, giỏi giang, thành đạt...Chuyện chăn gối được xem là một yếu tố rất nhỏ trong cỗ máy hôn nhân. Do đó, một số người vợ đã bỏ qua việc làm mới đời sống tình dục mà không hề biết sự nhàm chán đó là một mối họa không hề nhỏ. Đây cũng chính là nguyên nhân mà rất nhiều chị em bị chồng phản bội đã ngỡ ngàng không hiểu vì sao tình địch thua mình gấp vạn lần vẫn khiến cho chồng mê mết, thậm chí sẵn sàng đánh đổi cả cuộc hôn nhân hạnh phúc. Thật ra, vấn đề cũng không quá khó hiểu.**

Bởi những người đàn ông ngoại tình đều thú nhận rằng họ tìm đến với tình nhân chủ yếu là tình dục chứ không vì tình yêu. Người vợ có thể xinh đẹp, giỏi giang, thành đạt nhưng lại thiếu kỹ năng chăn gối. Trong khi đó đời sống tình dục lại là một nhu cầu thiết yếu hàng ngày của đàn ông.

Có thể với phụ nữ chuyện học hỏi, áp dụng kỹ năng để đời sống chăn gối phong phú là một việc khá tế nhị và còn xa lạ thì đàn ông lại luôn thích thú với sự đổi mới ấy. Đây cũng là điều mà chị em cần quan tâm đến để cuộc hôn nhân của mình không gặp “tai nạn” đáng tiếc.

Kết luận của chuyên gia thể hiện quan điểm của người viết: nếu không muốn chồng ngoại tình, hãy học các kỹ năng tình dục cho tốt. Thật đáng tiếc khi ngay cả chuyên gia cũng nhìn nhận vấn đề theo chiều hướng đổ lỗi cho người phụ nữ. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý rằng, để cho đời sống tình dục có thể đạt được những mong muốn hay khát vọng chính đáng của các cặp vợ chồng thì việc học những kỹ năng là điều cần thiết. Vấn đề là ở chỗ, điều đó phải đến từ cả

hai phía. Trong tình huống trên đây, các sản phẩm truyền thông cần phân tích theo hướng nếu người chồng thẳng thắn chia sẻ với người vợ những điều thầm kín nhất, để cả hai cùng vượt qua những trở ngại, và cùng hướng tới cái đích chung là làm cho nhau cũng hạnh phúc và mãn nguyện, thì sẽ có tác động tích cực hơn đối với nhìn nhận của công chúng.

Những ông chồng ngoại tình, còn được “bênh vực” bằng những lý lẽ hết sức thuyết phục khác như nam giới ngoại tình là vì bản năng và vì lẽ tự nhiên.

“Với đàn ông ham thích của lạ”, hình như tạo hoá cài đặt trong gen của họ. Trong hoàn cảnh sống hạnh phúc với vợ con, họ có thể là người cha, người chồng mẫu mực. Nhưng trong điều kiện nào đấy được “thả lỏng” là máu mao hiểm lại nổi lên, họ rất dễ tặc lười thường thức “của ngon vật lạ”, Đắt cho... ngoại tình – www.dantri.com.vn ngày 28/10/2008.

“Trải qua quá trình tiến hóa lâu dài, “thói vô đạo đức” đó dần dần trở thành bản chất của người đàn ông.” (Vi sao người đàn ông dễ ngoại tình - Phụ nữ thành phố Hồ Chí Minh).

Trên thực tế, những yếu tố sinh học luôn có mối quan hệ chặt chẽ với yếu tố xã hội làm nên đặc trưng bản chất con người. Sự khác biệt trong hành vi tình dục của con người chính là yếu tố xã hội, tính nhân văn và trách nhiệm. Nếu coi ngoại tình của người đàn ông là bản tính hay do gen thì tình thần trách nhiệm, tình yêu thương gắn bó sẽ chẳng có ý nghĩa gì trong cuộc sống vợ chồng và **“Chẳng thể nào đạt đến bình đẳng giới vì gen đã quy định tất cả rồi” (Tình dục - chuyện dễ đùa khó nói - Khuất Thu Hồng).**

Cách lý giải về hành vi tình dục của nam và nữ theo kiểu như trên là sự hạ thấp và coi thường phụ nữ thay vì xem phụ nữ là một “đối tác” bình đẳng với nam giới. Cả hai cần được nhìn nhận là có nhu cầu, khát vọng và trách nhiệm như nhau để hướng tới tình dục an toàn, và hạnh phúc. Sự thiếu công bằng trong việc nhìn nhận khả năng,

vai trò, và vị thế của phụ nữ trong tình dục chính là thể hiện sự biện minh, tiếp tay cho những hành vi bạo lực tình dục và xâm hại tình dục đang trở thành vấn đề bức xúc hiện nay.

Trong thực chất, các nhà nghiên cứu theo thuyết kiến tạo xã hội (social constructionists) cho rằng tình dục được kiến tạo trong các quá trình xã hội chứ không phải được định trước bởi các yếu tố sinh học. Vì thế các hooc môn và các đặc điểm sinh lý được coi là các điều kiện chứ không phải là các yếu tố quyết định các phản ứng tình dục. Trái lại, các chuẩn mực, giá trị, thái độ, niềm tin - vốn là các sản phẩm xã hội - mới chính là các yếu tố căn bản tạo nên phản ứng tình dục.¹



1. "Tình dục - Chuyện dễ đùa, khó nói" của nhóm tác giả Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội.

2. Cần nhìn nhận đúng bản chất của các vụ án xâm hại tình dục

Bạn đọc có thể hàng ngày, hàng giờ đọc được những vụ án hiếp dâm, lạm dụng tình dục được đăng tải trên các phương tiện thông tin. Sự “nóng” của vấn đề đã thu hút số lượng lớn độc giả, nhất là các bạn trẻ qua truy cập mạng. Đối với các nhà báo, câu hỏi luôn được đặt ra là: làm thế nào để phản ánh đúng bản chất của vụ án và nhìn nhận đúng đắn về thủ phạm, bảo vệ quyền của nạn nhân? Đó không chỉ là yêu cầu về kỹ năng/ tác nghiệp, mà còn là đạo đức nghề nghiệp. Các bạn là những người hiểu rõ hơn ai hết rằng, việc có phản ánh đúng bản chất của sự việc hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Nhưng điều mà chúng tôi muốn chia sẻ ở đây là định kiến giới hay thiếu nhạy cảm giới của người viết có thể làm cho việc diễn giải hiện tượng bị bóp méo, làm lệch lạc bản chất của vấn đề. Từ đó dẫn đến sự thiếu công bằng trong việc xét đoán các nhân vật có liên quan. Theo cách đó, sự nhạy cảm giới không chỉ giúp bài báo bảo vệ các nạn nhân bị lạm dụng tình dục, phần lớn là phụ nữ, mà còn giúp cho các bài báo phản ánh và định hướng dư luận tốt hơn.

Ví dụ: Trong bài **Những tình tiết không ngờ trong vụ hiếp dâm hai bé gái (dantri.com, 08/08/2005)**, sau khi liệt kê những việc làm đại dột, thiếu hiểu biết của người bị xâm hại tình dục, bài báo kết lại:

“...Cả hai cô tiểu thư tuổi trăng non đến công an phường Ô Chợ Dừa với giấy chứng thương thể hiện “màng trinh rách cũ”. Không biết với cách sống buông thả, thiếu giữ gìn của mình như thế, các cô bé đã tự đặt mình vào hoàn cảnh trở trêu bao nhiêu lần?”

Trong vở kịch hai câu, người viết sử dụng đến bốn từ mang hàm ý đánh giá, trách cứ người bị xâm hại. Liệu những ai bị lạm dụng, bị cưỡng hiếp tình dục sau khi đọc bài báo này có dám tố cáo thủ phạm và đương đầu với sự kỳ thị của cộng đồng hay không? Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, việc thoả mãn tình dục của bản thân bằng cách xâm hại đến đối tượng khác đều đáng bị lên án và xử lý theo pháp luật. Không thể vì bất cứ lý do nào để biện minh cho hành vi thủ tính đó. Càng không thể dùng những ngôn từ buộc tội cho nạn nhân.

Xâm hại tình dục xảy ra khi một người lớn tuổi hơn, khỏe mạnh hơn sử dụng quyền lực và sức mạnh, có thể là tiền bạc, vật chất của mình, lợi dụng sự ngây thơ, lòng tin và sự tôn trọng của trẻ em để ép buộc các em tham gia vào hành vi tình dục. Kẻ xâm hại có thể sử dụng nhiều cách lừa gạt, dụ dỗ, mua chuộc, bắt cóc, đe dọa hay trấn áp về tinh thần hoặc thể chất đối với trẻ để thực hiện hành vi xấu xa của mình.¹

Tội hiếp dâm trẻ em là trường hợp người phạm tội dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của trẻ em hoặc thủ đoạn khác giao cấu với trẻ em trái với ý muốn của họ.

Tội hiếp dâm trẻ em là tội phạm đòi hỏi chủ thể đặc biệt. Chủ thể của tội phạm là nam giới. Nữ giới có thể phạm tội này trong trường hợp đồng phạm với vai trò tổ chức, xúi giục hoặc giúp sức.²



1. Trích trong "Phòng tránh xâm hại tình dục trẻ em" của Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam, UNICEF.

2. <http://cefacom.org.vn/content/item/root/cong-uoc-luat/parent/quy-denh-cea-be-luat-hinh-se-viet-nam-dei-vei-cac-tei-xam-hai-tinh-dec-tre-em>

Không chỉ tránh những ngôn từ thể hiện thái độ phán xét, đổ lỗi cho người bị xâm hại mà chúng ta cũng không nên sử dụng những từ ngữ thiếu chính xác, lấp lửng. Chẳng hạn: Trên báo **ngoisao.net** ngày **24/3/2010** có tựa đề “Vợ tố chồng “yêu” con gái”, nội dung bài báo kể về người phụ nữ đã tố cáo chồng khi chị phát hiện ra con gái bị chồng bắt quan hệ tình dục nhiều lần. Người chồng sau đó đã tự tử chết. Cả tiêu đề và nội dung bài báo khi đề cập đến hành động của người chồng đều dùng chữ “yêu”. Mặc dù từ này đã để trong ngoặc kép nhằm thay đổi nguyên nghĩa của từ, nhưng nó đã không đủ mạnh để bày tỏ thái độ tố cáo đối với một tội ác. Ở đây người cha đã phạm một lúc hai tội: loạn luân và xâm hại tình dục trẻ em. Lẽ ra, bài báo cần nhấn mạnh vào cả hai tội này cùng với việc chỉ ra những vi phạm cả đạo đức và pháp luật mà người cha đã phạm phải. Trong trường hợp này, từ “yêu” dù dùng dưới hình thức nào cũng làm nhẹ tội ác và có thể gây hiểu lầm. Do vậy trong các bài báo về chủ đề hiếp dâm, lạm dụng tình dục hay bạo lực tình dục, người viết cần hết sức lưu ý sử dụng từ ngữ để chỉ đích danh hành vi của thủ phạm. Ngoài ra, với phản ứng tích cực của người vợ (dám đưa câu chuyện ra ánh sáng) ở đây, lẽ ra cần được nhìn nhận theo hướng đồng tình, khuyến khích vì không dễ gì người phụ nữ làm được trong hoàn cảnh như vậy, nhưng bài báo lại dùng từ “tố” hàm chứa sắc thái không mấy thiện cảm, như thể người phụ nữ đã sai, đã làm mất danh dự của chồng và đẩy chồng tới bước phải chọn lối thoát tiêu cực. Đặt trong tương quan với từ “yêu” (để biện hộ cho hành động vi phạm pháp luật, vô đạo đức của người chồng), rõ ràng từ “tố” được dùng chỉ hành động của người vợ đã thể hiện thái độ thiếu công bằng về giới. Việc sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác trong trường hợp này sẽ giúp người đọc nhận thức sâu sắc hơn về mức độ của vụ án, có thái độ rõ ràng với loại tội phạm này.

Trên báo **tintuonline** vào ngày **4/12/2010**, thầy giáo hiếp dâm học sinh vì lâu ngày không được gần gũi vợ, trong bài báo, tác giả còn đưa ra chi tiết vợ thủ phạm bị ung thư cổ tử cung phải đi chữa bệnh, và thủ phạm lâu ngày không được quan hệ tình dục như một lời bào chữa vô tình cho hành vi của kẻ phạm tội. Cách giật tit như thế có thể củng cố quan niệm rằng, đàn ông luôn không làm chủ được bản

năng của mình, và mọi hành vi xâm phạm, bạo lực với phụ nữ được giảm nhẹ đi rất nhiều. Tai hại hơn, nó còn củng cố quan niệm, coi phụ nữ như công cụ thoả mãn tình dục của đàn ông, thiếu người này thì thay bằng người khác, bất chấp sự tổn thương nghiêm trọng với họ. Trên thực tế, không phải ai rơi vào tình cảnh “thiếu thốn” tình dục đều có nguy cơ trở thành kẻ hiếp dâm. Chỉ có những kẻ không có đạo đức, coi thường pháp luật mới hành xử như vậy. Chúng tôi tin rằng, khi người viết có nhạy cảm giới, thì những tit bài kiểu này sẽ không còn nữa.

Ngoài ra khi viết về những vụ án xâm hại tình dục, chúng ta cũng cần tránh những từ ngữ biểu thị sự thái quá, thổi phồng sự thật. Ví dụ: Các tit bài: Gia tăng xâm hại tình dục (tienphongonline.com.vn ngày 24/8/2008), Xâm hại tình dục trẻ em - báo động (baovinguingheo.vn ra ngày 24/11/2009, đăng lại bài của Báo Yên Bái).

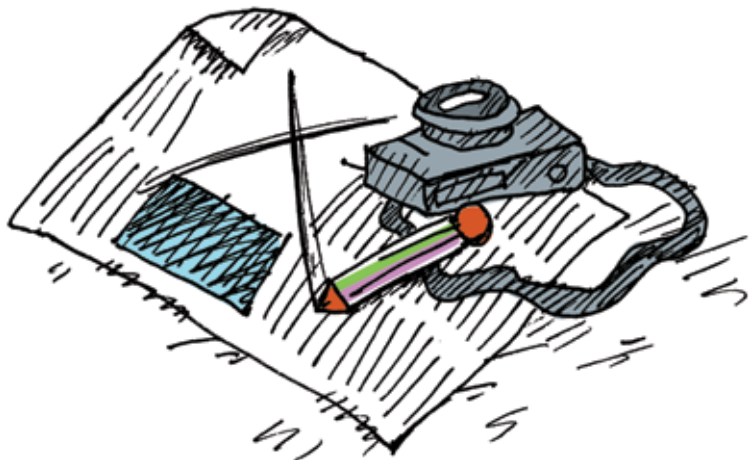
Hàng loạt những từ ngữ như: “báo động”, “gia tăng”, “nghiêm trọng”, “đáng sợ”, “nguy hiểm” ... xuất hiện quá nhiều trong các bài viết về xâm hại tình dục đã khiến công chúng không thể không hoang mang trước một bức tranh xám xịt về tình trạng này (đặc biệt đối với trẻ em). Các bài báo cũng khẳng định rằng việc xâm hại tình dục là do ảnh hưởng của phim sex, do kẻ phạm tội ăn chơi, đua đòi, tư cách phát triển lệch lạc, bệnh hoạn... Đồng thời các bài báo cảnh cáo trẻ em có thể bị xâm hại mọi lúc, mọi nơi, các bậc cha mẹ không nên tin tưởng ai kể cả người thân, hàng xóm, cô dì chú bác. Việc gia tăng các hiện tượng này có thể là thật, nhưng việc đưa tin và nhấn mạnh quá nhiều sẽ có thể có tác động ngược lại. Một mặt làm nhiều cha mẹ bất an, lo lắng và trở nên cảnh giác một cách thái quá, nhìn nhận lệch lạc về hành vi, hạn chế, ngăn cấm trẻ giao tiếp. Mặt khác, thật nguy hiểm khi trẻ em hàng ngày được tiếp cận các thông tin về lạm dụng tình dục, có thể thấy những hành vi này là “bình thường”. Sẽ hữu ích hơn nếu các bài báo thay vì qui chụp, thổi phồng những cảnh báo, hãy lên án mạnh mẽ các định kiến và chỉ ra các giải pháp để nạn nhân có thể vượt qua sự tổn thương về thể xác lẫn tinh thần.

Điều 112. Tội hiếp dâm trẻ em¹

1. Người nào hiếp dâm trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- c) Phạm tội nhiều lần;
- d) Đối với nhiều người;



1. Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2009.



Để nhạy cảm giới hơn khi thông tin về các vấn đề liên quan tới tình dục:

1. Cần nhìn nhận công bằng đối với nam và nữ trong mọi vấn đề tình dục.
2. Hạn chế sử dụng những hình ảnh thiếu nhạy cảm giới gây ảnh hưởng xấu tới vị thế của nam giới hay phụ nữ.
3. Khi đưa tin các vụ án xâm hại tình dục, cần đảm bảo an toàn các thông tin cá nhân của người bị xâm hại.
4. Không nên miêu tả người bị xâm hại như những con người yếu đuối và không có khả năng phản kháng.
5. Tránh những từ ngữ đổ lỗi cho nạn nhân của bạo lực tình dục/xâm hại tình dục.
6. Tránh mô tả quá chi tiết trong những vụ án tình dục: Điều này có nguy cơ tạo tâm lý tò mò hơn thái độ nghiêm túc nhìn nhận vấn đề của người đọc.
7. Tránh sử dụng ngôn ngữ lấp lửng, không rõ nghĩa trong những vụ án tình dục: Cần chỉ rõ những tội ác mà kẻ tội phạm đã gây ra.
8. Tránh những từ ngữ thổi phồng các nguy cơ, việc này sẽ khiến người đọc cảm thấy lo lắng và cảnh giác thái quá.

CHUYÊN ĐỀ

6

QUAN ĐIỂM GIỚI TRONG VIỆC PHẢN ÁNH VẤN ĐỀ PHỤ NỮ LẤY CHỒNG NGOẠI QUỐC



Hôn nhân tự nguyện là một nguyên tắc được quy định trong pháp luật Việt Nam. Phụ nữ và nam giới đều có quyền được lựa chọn người bạn đời của mình, và vì vậy, việc lấy chồng ngoại quốc cũng là sự lựa chọn hạnh phúc của nhiều phụ nữ Việt Nam. Tuy nhiên, vấn đề hôn nhân có yếu tố nước ngoài còn nhiều bất cập từ nhiều phía, tiềm ẩn nguy cơ nảy sinh những vấn đề tiêu cực, gây hoang mang cho chính người trong cuộc cũng như xã hội. Không ít phụ nữ, do thiếu hiểu biết đã trở thành nạn nhân của những phi vụ mại dâm, buôn bán người nguy trang dưới tên gọi “cuộc nhân duyên với người ngoại quốc”. Tất nhiên, hậu quả là người phụ nữ phải gánh chịu những mất mát khó bù đắp. Thêm vào đó, họ còn chịu những áp lực từ sự thiên kiến giới của dư luận. Để giúp công chúng có nhận thức đầy đủ và đúng đắn hơn về việc cô dâu Việt lấy chồng ngoại, đồng thời góp phần khắc phục những định kiến phi lý với người phụ nữ trong đời sống hôn nhân, chúng ta có thể lưu ý một số khía cạnh mang tính nhạy cảm giới trong lĩnh vực này như sau:

1

■ Vấn đề Cô dâu Việt lấy chồng ngoại quốc cần được nhìn nhận từ góc độ giới

Thời gian gần đây, có thể thấy, ưu điểm nổi bật của các báo khi thông tin về vấn đề phụ nữ lấy chồng ngoại quốc là đã tập trung phản ánh tương đối đầy đủ, rõ nét một số khía cạnh nổi cộm của thực trạng, qua đó cảnh tỉnh người dân trước diễn biến phức tạp của chuyện hôn nhân với người ngoại quốc. Chẳng hạn: **Cuộc sống của những cô dâu Việt tại Hàn Quốc (Tin247.com, 26/11/2010); Bi kịch của những cô dâu lấy chồng ngoại quốc (tin 247.com, 3/8/2007); 2 người Hàn xem mặt 60 cô gái trẻ để chọn vợ (tin 247.com, 28/9/2007), Hàn Quốc: Một cô dâu Việt bị giết ngay tại nhà chồng (tin 247.com, 10/07/2010),...** Trong một chừng mực nhất định, các bài báo này đã cố gắng nhìn nhận vào chiều sâu của sự việc để cảm thông, chia sẻ với những hoàn cảnh, những sự cố không mong muốn khi phụ nữ Việt đi lấy chồng nước ngoài.

Phần nào các bài viết đã quan tâm tới người phụ nữ, cung cấp những thông tin cần thiết giúp họ có thêm hiểu biết, cân trọng hơn khi quyết định lựa chọn bạn đời là người xứ lạ. Ví dụ cách đưa tin: **"Hôm nay, khi ập vào kiểm tra một căn hộ kín đáo, cơ quan công an phát hiện 12 cô gái đang được nuôi "lậu", chờ đợi ngày được xuất ngoại sang Hàn Quốc. Trước đó, các cô đã "đậu" trong cuộc thi tuyển vợ..."** (Phát hiện cả chục cô gái chờ theo chồng qua Hàn Quốc, vietbao.vn, 26/9/2007).

Hoặc những cảnh báo: **Trong thời gian qua, lợi dụng tình trạng có nhiều người Hàn Quốc không lấy được vợ trong nước, nhiều công ty môi giới hôn nhân đã lao vào lĩnh vực đi tìm vợ ở các nước**

châu Á lân cận cho số người này. Vì hám lợi, các công ty này sẵn sàng che giấu tình trạng sức khỏe của những người Hàn Quốc muốn lấy vợ ngoại quốc, và đánh lừa các cô dâu tương lai thường đến từ những nước nghèo hơn như Trung Quốc, Campuchia hay Việt Nam. (Hàn Quốc ngăn chặn tình trạng cô dâu ngoại quốc bị chồng bức hại”, Dân trí.com, 14/7/2010).

Qua việc phản ánh những thực trạng đáng báo động từ các cuộc hôn nhân qua môi giới bất hợp pháp, những bài báo này đã phần nào khuyến cáo các cơ quan chức năng, các nhà quản lý trong lĩnh vực này nhận diện được những khía cạnh liên quan tới yếu tố giới và kịp thời tìm biện pháp điều chỉnh thích hợp:

“...Lấy chồng ngoại không phải là điều đáng chê trách, nhưng những cô gái trước khi đi đến quyết định kết hôn với người nước ngoài phải cân nhắc thật kỹ. Bởi mỗi đất nước có một ngôn ngữ, một phong tục tập quán, lối sống khác nhau. Bất đồng ngôn ngữ sẽ dẫn đến những mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày và không hòa hợp về tập tục lối sống thì càng khó lòng mà xây dựng được hạnh phúc gia đình. (Lấy chồng Tây, giadinh.net.vn, 18/10/2008).

Với những chị em gặp rủi ro trong hôn nhân với người nước ngoài, họ cũng sẽ vững tâm hơn khi được cung cấp những thông tin về những phương thức hỗ trợ của địa phương - nơi họ trở về:

“Tại đây, các chị em được giao lưu với những người đồng cảnh ngộ, được giới thiệu tới các chuyên gia tâm lý để tháo gỡ các rào cản giúp chị em tự tin vươn lên trong cuộc sống, được hội tạo điều kiện cho vay vốn về phát triển kinh tế ... Một số chị em đã là những tuyên truyền viên nhiệt tình như chị T ở Phả Lễ, chị H ở Lập Lễ (Thủy Nguyên), chị N ở Đoàn Xá (Kiến Thụy). Ngoài CLB nói trên, tại một số địa phương còn thành lập các CLB phòng chống nhiễm HIV tại Lập Lễ và Đại Hợ, CLB giảm thiểu tiêu cực vấn đề kết hôn có yếu tố nước ngoài, CLB tiền hôn nhân ở Đoàn Xá (Kiến Thụy). (Phụ nữ Việt Nam lấy chồng nước ngoài: Những mảnh màu sáng tối - hoaphuongdo.vn/nevvs/12 2009).

Rõ ràng với góc nhìn từ các yếu tố liên quan đến giới như vậy, các bài báo sẽ có tác động tích cực tới những chính sách hỗ trợ của nhà nước cũng như các địa phương nhằm giảm thiểu những tổn thất, bị kịch trong cuộc sống của người phụ nữ lấy chồng ngoại quốc. Đây là một trong những cách truyền thông về giới phù hợp, hiệu quả và rất đáng khích lệ. Đặc biệt, một số bài đã bước đầu đề cập vấn đề bảo vệ quyền cho những phụ nữ Việt lấy chồng ngoại quốc. Tuy chưa thực sự sâu sắc và mạnh mẽ song những thông tin được đăng tải theo dòng sự kiện như bài viết dưới đây vẫn hết sức cần thiết. Chẳng hạn :

“Bộ Tư pháp Hàn Quốc tuyên bố sẽ tiến hành các biện pháp ngăn chặn xảy ra thảm cảnh cô dâu ngoại bị chồng Hàn Quốc sát hại, sau khi xảy ra vụ một cô dâu Việt bị chồng đâm chết ngay sau khi đặt chân đến nước này...”

...Trước mắt, bộ yêu cầu những nam giới Hàn Quốc tìm vợ nước ngoài phải tham gia một lớp học tại Cơ quan Nhập cư Hàn Quốc trước khi rời khỏi đất nước. Những ai lấy vợ nước ngoài mà không tham gia lớp học này trước sẽ không được nhận thị thực cho cả hai vợ chồng. Đây là khóa học về quyền con người cũng như phong tục tập quán và văn hóa của nước mà nam giới Hàn Quốc sẽ làm rề...

Tuy nhiên, theo nhiều nhà phân tích, để cải thiện tình hình, các biện pháp tại Hàn Quốc chưa đủ, mà các nước có công dân lấy chồng Hàn cũng phải có quyết tâm tương tự.” (Hàn Quốc ngăn chặn tình trạng cô dâu ngoại quốc bị chồng bức hại” - Dân trí. com 14/7/2010).

Những cách thông tin nghiêm túc và thể hiện tinh thần trách nhiệm của báo chí trước những vấn đề phát sinh từ thực tế liên quan đến giới như vậy, rất cần phát huy.

2. Cần vượt lên “hiện tượng” để lý giải có chiều sâu hơn

Đối với bất kì vấn đề nào, việc báo chí thông tin đúng và đầy đủ về thực trạng cũng đều cần thiết, nhất là việc đưa ra những thực trạng mang tính cảnh báo. Tuy nhiên, để đáp ứng được những mục tiêu truyền thông về bình đẳng giới mà chúng ta đã đang đặt ra, việc cảnh báo về nguy cơ của vấn đề phụ nữ Việt lấy chồng nước ngoài cần được dựa trên những quan điểm đúng đắn về quyền và lợi ích giới. Trên một số tờ báo mà chúng tôi bao quát được vẫn còn hiện tượng đăng tải các thông tin chưa thực sự thoả mãn nhu cầu tiếp nhận của công chúng. Đơn cử bài viết dưới nhan đề **Lấy chồng ngoại quốc nên hay không? của VN Express** được một độc giả post lên **hanoicorner.com 13/7/2004**, sau tiêu mục Thẩm cảnh của những cô gái Việt lấy chồng Đài Loan là hàng loạt những thông tin gây sốc cả người trong cuộc lẫn ngoài cuộc:

“...Hàng chục nghìn cô gái làm dâu xứ người đang bị hành hạ, ngược đãi ngày đêm. Không ít cô bị chồng trói dán miệng, kiêng bán cho tú bà; bị chồng dùng kim đâm vào 10 đầu ngón tay rồi nhúng vào nước muối, lấy ná thun bắn vào mi mắt và lấy dao cứa chằng chịt vào lưng...

...không loại trừ trường hợp các cô gái bị chính chồng mình mang đi bán. Điều này không có gì ngạc nhiên, vì truyền hình Đài Bắc có hẳn một chương trình quảng cáo cô dâu Việt Nam, như một dạng rao bán hàng hóa của các công ty môi giới. Hiện hai tội phạm đang bị giam giữ để chờ điều tra và xét xử”.

Mặc dù sau khi nhận định như vậy, tác giả bài viết có đưa ra những bằng cứ thực tế về sự việc 2 cô dâu Việt Nam bị hành hạ tại Đài Loan cùng những con số thống kê từ phía nhà chức trách địa phương, tuy nhiên cụm từ phỏng định, ước chừng về số cô gái làm dâu xứ người đang bị hành hạ, ngược đãi ngày đêm vẫn khiến độc giả không khỏi lo sợ về một thực trạng quá đen tối. Vẫn biết rằng việc cung cấp những thông tin sự thật trên đây sẽ giúp công chúng, đặc biệt là những phụ nữ có ý định kết hôn với người nước ngoài cần trọng hơn để tránh nguy cơ, hiểm họa cho bản thân và gia đình, song sẽ tốt hơn nhiều nếu bài báo tập trung phân tích, lí giải vào chiều sâu của thực trạng: Tìm hiểu căn nguyên các cô dâu Việt bị hành hạ ở Đài Loan. Tại sao những người chồng hoặc gia đình họ có thể ngang nhiên gây bạo lực với các cô dâu Việt? Có những trường hợp về cô dâu Việt có gia đình hạnh phúc không? Vì sao cuộc sống của họ hạnh phúc? Có cách gì để giảm thiểu những tác động tiêu cực của hôn nhân có yếu tố nước ngoài? Mỗi cá nhân, cộng đồng cần làm gì? Công cụ pháp lý, quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực này cần thay đổi như thế nào để đảm bảo quyền của các cô dâu Việt? Với những thông tin này, chúng tôi tin là truyền thông đang giúp công chúng có nhận thức đầy đủ hơn vấn đề này cũng như đem lại sự lạc quan hơn thay vì chỉ một màu xám xịt.

Trước tình hình phụ nữ Việt lấy chồng nước ngoài còn gặp nhiều vấn đề bất trắc như hiện nay, báo chí truyền thông cần phát huy hơn nữa vai trò của mình trong việc định hướng thông tin nhằm thúc đẩy các chính sách về giới và đảm bảo quyền cho người phụ nữ. Rất tiếc, hiện nay còn không ít những bài báo về chủ đề này chỉ dừng lại ở việc phản ánh theo kiểu của bài viết trên đây, chưa đưa ra được những khuyến cáo đúng hướng. Ví dụ:

“...Chồng cô không đủ tiền để cưới vợ Hàn, ông đã bay qua Việt Nam, thông qua hoạt động môi giới, ông đã bỏ ra hàng nghìn đô la để cưới Thanh, một cô gái miền Tây về làm vợ. Và sau khi “xài chán”, ông đánh đập, hành hạ vợ hết sức dã man, làm nô lệ tình dục, ông ta đẩy cô vào ổ chứa.

...Có thể nói rằng, những cô gái lấy chồng Hàn Quốc hạnh phúc sung sướng chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay, còn đa phần là chấp nhận cuộc sống trâu ngựa, vui dập tàn nhẫn. (Khốn khổ vì lấy chồng ngoại, vietbao.vn, 15/2/2008) .

Nếu chỉ dừng lại ở những số liệu hay bằng cứ như trong bài viết, rất có thể thông điệp sẽ chỉ được hiểu là để tránh những hậu quả khó lường, tốt hơn hết, phụ nữ Việt không nên lấy chồng ngoại quốc. Điều đó làm hạn chế cơ hội và sự lựa chọn trong hôn nhân, gia đình của phụ nữ.

Trên thực tế, ngoài những bất cập trong cơ chế quản lí của nhà nước ta đối với vấn đề hôn nhân quốc tế, sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng của người dân cũng là một nguyên nhân cơ bản dẫn tới hệ lụy trong nhiều cuộc nhân duyên bất hợp pháp, mà báo chí đã đưa tin. Vì vậy các báo cần trên cơ sở phản ánh và phân tích những hiện tượng tiêu cực, những mặt trái của vấn đề phụ nữ Việt lấy chồng ngoại quốc để khuyến nghị cho nhà nước có chính sách phù hợp, trang bị kiến thức, kĩ năng cho người phụ nữ ứng phó với những bất trắc có thể xảy ra trong toàn bộ hành trình hôn nhân của họ. Bản thân những gia đình có người kết hôn với người nước ngoài cũng cần được chuẩn bị về tâm thế, hiểu biết, dự liệu cách xử trí với những tình huống không như mong muốn. Có vậy họ mới chủ động tiếp cận cơ hội, có phương hướng vượt qua thách thức, và quan trọng hơn là tránh được thủ đoạn lừa lọc của kẻ xấu cũng như những điều đáng tiếc khác.

Bạo lực đối với phụ nữ

Là bất kì hành vi bạo lực nào dựa trên cơ sở giới gây ra hoặc có thể gây ra hậu quả làm tổn hại hoặc gây đau khổ cho phụ nữ về thân thể, tình dục hay tâm lý...kể cả những lời đe dọa độc đoán tước quyền tự do, dù xảy ra ở nơi công cộng hay trong đời sống riêng tư.¹



1. Tuyên bố của Liên hiệp quốc về bạo lực chống lại phụ nữ, 1993.

3

Tránh đổ lỗi, hạ thấp giá trị người phụ nữ

Một số tit bài như **Cuộc trở về của những đàn bà “mê” xứ ngoại, Vỡ mộng chồng ngoại, Mơ mộng hảo huyền, “tan” giấc mộng lấy chồng ngoại, ...** được xuất hiện trong các bài báo. Với cách giật tit này người đọc có thể hiểu mục đích của người phụ nữ lấy chồng chẳng qua cũng là **“... Vì ham muốn nhiều tiền, nhiều của, thực hiện ước mơ đổi đời, nhiều cô gái Việt thích lấy chồng ngoại quốc. Khi đã đánh đổi, tưởng rằng đời mình sẽ được an nhàn hạnh phúc, thoát khỏi cảnh chân lấm tay bùn nhưng cuộc đời có ai học được chữ “ngờ” hoặc “Họ luôn mơ ước có cuộc sống giàu sang phú quý, thích ăn ngon mặc đẹp, nên đã có rất nhiều các cô gái Việt, trẻ người non dạ đã đánh đổi cuộc đời của mình để lấy những ông chồng ngoại quốc, cuộc hôn nhân của họ chẳng khác gì một cuộc mua bán trao đổi hàng hóa “ngang ngửa” ở ngoài thị trường...
...Nhiều cô gái mượn danh lấy trai Hàn cho oai, như là sự phô trương “khoe” với thiên hạ, nhưng thực chất các cô chẳng khác gì là người đến ở, giúp việc, suốt ngày bị giam hãm trong nhà, chẳng hề có chút tự do thoải mái.”** (Khốn khổ vì lấy chồng ngoại, www.vietbao.vn, 15/2/2008).

Ngay cả những bài viết với góc nhìn tích cực hơn, hướng tới chia sẻ cảm thông với những cảnh ngộ người phụ nữ thiếu may mắn khi lấy chồng ngoại thì đâu đó vẫn thấp thoáng thứ suy nghĩ qui kết trách nhiệm về các cô dâu:

...Đến bao giờ thì các cô gái trẻ VN mới hết mơ mộng hảo huyền về sự đổi đời chóng vánh khi lấy chồng ngoại? Việc lấy chồng

ngoại, sống khổ sở, thậm chí bị thiệt mạng ở xứ người đã được cảnh báo rất nhiều nhưng ít ai quan tâm. Không thể viện lý do khó khăn, nghèo khổ để biện minh cho việc nhắm mắt đưa chân lấy chồng Đài Loan, Hàn Quốc, dù bị kịch đã được báo trước” – một cán bộ phụ nữ ở Cần Thơ nhận xét”. (Bi kịch được báo trước, vietnamnet.vn/15/07/2010 05:07).

Cách viết này có thể khiến người đọc cảm thấy thiếu thiện cảm với người lấy chồng nước ngoài, và có thể sẽ dồn thêm áp lực đối với bản thân cô dâu Việt. Chúng tôi đồng ý rằng, thực tế có những cô gái trẻ chạy theo những ngộ nhận, ảo tưởng về hôn nhân với người nước ngoài là do họ không được giáo dục đầy đủ và thiếu hiểu biết xã hội – điều này đã khiến họ dễ bị những kẻ cơ hội dụ dỗ, lôi kéo... Những thiệt thòi và bất hạnh của người phụ nữ này, mặc dù đáng trách, nhưng họ vẫn rất cần nhận được sự cảm thông và chia sẻ. Chúng ta có thể phân tích những căn nguyên đã đẩy họ đến những hoàn cảnh trở trêu, quan trọng hơn là lên án những kẻ vụ lợi đã bằng nhiều thủ đoạn tinh vi lừa lọc, từ đó định hướng cho công chúng một thái độ tiếp nhận tích cực về những sự thật đáng chất đã xảy ra.

Ngoài ra, cách viết này cũng có nguy cơ đổ hết tội lỗi về phía các cô dâu Việt, nghĩa là cho rằng: **mọi bất hạnh là do bản thân họ gây nên, họ đáng bị chê trách, phê phán, không cần thương xót.** Chắc hẳn các tầng lớp độc giả đều bất bình vì cách nhìn áp đặt thiên kiến giới một cách vô lí và thiếu sự đồng cảm cần thiết này. Ở đây đâu phải mọi lí do dẫn đến những trục trặc trong hôn nhân đều thuộc về người phụ nữ. Lên án, đổ lỗi cho họ cũng đồng nghĩa với việc bỏ qua trách nhiệm của người đàn ông trong gia đình và vai trò của cộng đồng xã hội, thậm chí còn góp phần dung túng cho cái xấu, cái ác. Cho dù ở tư cách nào cũng không ai có quyền làm tổn thương thêm những con người đang đau đớn, bất hạnh. Ở đây, trước những cảnh ngộ không may của những người phụ nữ, lẽ ra báo chí cần trước tiên là tiếng nói của lòng nhân ái và sự phục thiện. Ngoài ra, xét trên phương diện luật pháp quốc gia cũng như quốc tế, việc các bài báo có những lời lẽ chỉ trích, thiếu thiện chí như vậy còn gây tổn hại tới danh dự, nhân phẩm của nhân vật được phản ánh.

4. Cần lý giải nguyên nhân trực tiếp tình duyên với người nước ngoài trên cơ sở giới

Đa phần những bài báo nói về những trắc trở, những sự cố, thậm chí cả những tai họa của các cuộc tình duyên với người ngoại quốc, người đọc hầu như đều chỉ được ghi nhận một vài nguyên nhân như: do bất đồng ngôn ngữ, do không hiểu phong tục tập quán hoặc do cô dâu ảo tưởng và vỡ mộng... Việc đưa ra những khuyến cáo cho phụ nữ lấy chồng ngoại quốc dường như cũng được bó hẹp trong những giải pháp mang tính tình thế như: cần học tiếng, cần trang bị hiểu biết về phong tục tập quán hoặc “đừng mơ mộng hão huyền quá”... Ví dụ:

“Chuyện bất đồng ngôn ngữ trong các gia đình có cô dâu Việt xảy ra thường xuyên... có cô gọi đến nhờ báo với nhà chồng là “đừng bắt em lau nhà mệt lắm, em thích rửa bát hơn”. Có cô dâu gọi điện đến khóc lóc “chị báo chồng em đừng đánh em, đau lắm”. Nhưng nhiều chuyện là do vợ chồng không hiểu nhau.” (Cuộc sống của những cô dâu Việt tại Hàn Quốc, tintuc247.com/26/11/2007) hoặc “...Trước khi bị giết hại, Huỳnh Mai đã viết lá thư đảm nước mắt kể về những mâu thuẫn với chồng do bất đồng ngôn ngữ, điều mà gia đình và cả cô đã biết từ trước nhưng bất chấp tất cả khi đồng ý lấy chồng ngoại. Cũng chính vì không tiếp xúc được với chồng bằng tiếng Hàn nên cuộc sống của cô gái trẻ này ngày càng bế tắc và đã kết thúc một cách bi thảm.

Tất nhiên, những lí do này hoàn toàn xảy ra trên thực tế, nhưng nó không phải là nguyên nhân chính. Đó chỉ là những “chất xúc tác” đẩy sự việc diễn ra nhanh hơn. Nếu những người chồng và gia đình của

họ thực sự có tình cảm, có sự bao dung và tôn trọng nàng dâu ngoại quốc thì chuyện giúp đỡ để hiểu được nhau trong giao tiếp không có gì quá phức tạp. Thực chất của vấn đề bị che đậy phía sau là sự coi thường phụ nữ, khiến họ tự cho mình quyền được đòi hỏi, hành hạ và trừng phạt những nàng dâu ngoại quốc. Trong khi đó những phụ nữ Việt Nam làm dâu xứ người lại không có đủ hiểu biết về quyền của mình nên đã im lặng, thụ động và nhẫn nhục chịu đựng bạo lực cho đến chết. Lẽ ra các bài báo cần phân tích từ các góc độ này để giúp công chúng hiểu sâu sắc hơn về bản chất của sự việc, đó là tình trạng các cô dâu Việt phải đối mặt với các hình thức bạo lực giới đang diễn ra phức tạp, tinh vi ở các quốc gia khác nhau. Cái đích cần hướng tới của các bài báo là khích lệ các cá nhân cũng như các tổ chức xã hội nỗ lực chung tay bảo vệ quyền phụ nữ, giảm thiểu nguy cơ bị bạo lực giới trên toàn cầu. Cách cắt nghĩa sơ lược qua những diễn giải bằng hiện tượng bên ngoài làm cho các bài báo, theo chúng tôi, là chưa thực sự “chạm” tới bản chất của vấn đề, chưa đưa ra những lý giải đa chiều nhằm thuyết phục công chúng. Truyền thông cần gợi mở và khuyến khích diễn đàn trao đổi về các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng bấp bênh của việc phụ nữ Việt lấy chồng ngoại quốc.





Một vài lưu ý khi đưa tin về chủ đề phụ nữ lấy chồng ngoại quốc:

1. Tránh thổi phồng các nguy cơ.
2. Tránh đổ lỗi, hạ thấp giá trị người phụ nữ. Không nên chỉ dừng lại cắt nghĩa đổ vỡ hôn nhân với người nước ngoài là do “mê xứ lạ” hay “ham tiền bạc” của người phụ nữ.
3. Nhìn nhận những thuận lợi, khó khăn khi lấy chồng ngoại quốc trên cơ sở giới.
4. Lý giải sự việc từ góc nhìn đa chiều: từ góc độ chính sách nhà nước, góc độ khung pháp lý hay phát triển các dịch vụ tư vấn...
5. Cung cấp thêm kiến thức về giới, nhân quyền cho bạn đọc.
6. Cung cấp các địa chỉ tin cậy để bạn đọc có thể tìm đến sự trợ giúp trong những tình huống cần thiết.



CHUYÊN ĐỀ

CÁCH NHÌN NHẬN TRÊN BÁO CHÍ VỀ SỰ THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI CỦA NAM VÀ NỮ

Cùng với sự phát triển của xã hội hiện đại, người phụ nữ ngày nay đã có nhiều cơ hội để nâng cao vị thế của mình. Tuy nhiên, bên cạnh sự ủng hộ, khuyến khích của xã hội, trên bước đường vươn tới sự thành đạt, phụ nữ vẫn phải đối mặt với những áp lực và những qui chuẩn văn hoá, đạo đức mang đậm dấu ấn của định kiến giới. Cách nhìn nhận đánh giá về những thành công của người phụ nữ nhiều khi chưa thật công bằng, thậm chí có lúc khắt khe, thiên lệch. Để góp phần làm thay đổi định kiến về sự thành công hay thất bại của phụ nữ, sản phẩm truyền thông hôm nay cần thể hiện sự công bằng giới đối với những nỗ lực vươn lên của người phụ nữ.



1

Công bằng giới khi đánh giá sự thành đạt của người phụ nữ trong xã hội

Cách nhìn nhận trong bài **Phía sau người phụ nữ thành đạt (vietbao.vn, ngày 21/6/2009)** dưới đây là một ví dụ có thể bắt gặp trên các trang báo:

“ Với không ít phụ nữ, sự nghiệp càng thăng tiến thì hạnh phúc gia đình càng có nguy cơ tuột dốc. Nếu không cố gắng, nỗ lực, các chị rất khó trụ vững. Một khi đã dốc toàn tâm toàn ý vào công việc thì quỹ thời dành cho gia đình của các chị không nhiều, nên gian bếp vắng bóng vợ và bữa ăn không còn gọi là bữa cơm gia đình nữa...”

Thật nguy hiểm khi bài báo đưa ra kết luận là sự nghiệp thăng tiến của phụ nữ có nguy cơ đi đôi với đổ vỡ gia đình. Ở đây điều mà chúng tôi mong muốn chia sẻ là bản thân sự thành đạt không có lỗi gì cả và vì sao có gia đình có phụ nữ thành đạt vẫn hạnh phúc, trong khi những gia đình khác thì không? Nguyên nhân ở đâu? Đúng là đối với những người phụ nữ có một vị trí xã hội nhất định, khi phải dồn tâm lực để đảm đương trọng trách công việc chung, họ có ít thời gian dành cho những công việc gia đình. Nhưng khi các bài báo chỉ dừng lại ở đó có thể khiến công chúng tin rằng những người phụ nữ thành đạt gặp bất hạnh trong cuộc sống gia đình chính là do họ quá mải mê công việc, xao nhãng trách nhiệm chăm lo cho chồng con, bỏ quên bốn phận không ai thay thế của mình, hay sự thành đạt của phụ nữ có thể tiềm chứa nguyên nhân của đổ vỡ mà lỗi chỉ thuộc về chính họ. Bất cứ sự đổ vỡ nào cũng cần phân tích căn nguyên gốc rễ của nó, tìm hiểu suy nghĩ và chia sẻ của những người có liên quan. Thực tế

cho thấy, nhiều phụ nữ thành đạt và gia đình hạnh phúc là bởi họ có được sự cảm thông san sẻ, sự động viên ủng hộ của gia đình, nhất là của người chồng. Việc đề cao hay tôn vinh vai trò của nam giới trong xây đắp hạnh phúc là thông điệp mạnh mẽ góp phần thay đổi nhận thức của xã hội về hạnh phúc gia đình và bình đẳng giới. Bài viết được nhìn nhận từ góc độ tích cực nếu không chỉ phân tích những khó khăn, thiệt thòi của người phụ nữ trong việc cân bằng sự nghiệp và gia đình mà còn biết cách khơi dậy sự ủng hộ của các thành viên khác trong gia đình.

Bài báo tiếp tục để chuyên gia tâm lí phát triển luận điểm:

... “Sự vắng bóng thường xuyên của vợ sẽ khiến các ông chồng bức mình, dẫn đến suy nghĩ tiêu cực: vợ không quan tâm gia đình và không xem trọng chồng bằng công việc”.

Với những trường hợp có thể xảy ra trong thực tế này, bài viết sẽ nhạy cảm giới nếu như phân tích và phê phán những mặc định cổ hủ về giới. Nếu chỉ nhìn nhận từ phía người chồng có nhu cầu “đội một vòng tay mềm mại” và được phép bức bối khi vợ ít quan tâm hoặc “không trọng chồng bằng công việc” thì thật không công bằng. Người phụ nữ khi phải “mang việc cơ quan về nhà” cũng cần có được sự cảm thông của người chồng. Trách nhiệm chăm lo gia đình đâu phải chỉ thuộc về riêng người vợ? Người đàn ông có thể dành thời gian cho những người thân yêu và chia sẻ công việc gia đình với một “nửa cuộc đời” của mình là việc nên làm, nhất là khi người phụ nữ của họ phải dành thời gian cho công việc ở những thời điểm quan trọng. Nếu chúng ta hướng độc giả tới giải pháp chia sẻ, cảm thông của người chồng, đồng thời khích lệ người vợ biết cách cân bằng trách nhiệm hai vai ấy, thì có lẽ xã hội sẽ cải thiện được cái nhìn tích cực hơn về cả phụ nữ thành đạt và người nam giới đầy trách nhiệm đối với gia đình.

Người làm báo cũng nên tránh đặt những câu hỏi hàm chứa định kiến giới như: **Nhưng một người phụ nữ đã đẹp, lại nổi tiếng thì đâu cần vất vả? Có ai đã nói với chị là phần lớn các người đẹp chỉ coi việc đi học là trang sức? Chị có bao giờ nghĩ rằng giá mình**

thế này, thế kia (không thành đạt –NV) thì sẽ không có sự đổ vỡ trong gia đình?... (Thanh Mai: “Tôi vẫn kiêu hãnh như xưa”, Tạp chí Đẹp 12/08/2009).

Hoặc cách nhìn cực đoan: **“Một bộ phận nữ giới khác cảm thấy mình thua thiệt và cam chịu, thậm chí chấp nhận dùng những đường tắt tủi nhục để... đổi đời...” (Thành công nhờ... nói dối, vietbao.vn, ngày 21/6/2009).**

Thực tế cho thấy, trong xã hội vẫn có những người, cả nam và nữ “vươn tới sự thành đạt” bằng con đường không chính đáng. Đó là điều chúng ta cần lên án, lên án đối với những phụ nữ và nam giới vi phạm những giá trị đạo đức tốt đẹp và hành vi trái pháp luật – đó là sự công bằng. Nhưng ở đây, người đọc cảm nhận được sự phê phán một chiều về người phụ nữ thành đạt. Nếu chúng ta có nhiều bài báo viết về những tấm gương phụ nữ thành đạt từ góc nhìn tích cực thì sẽ khích lệ công chúng thay đổi quan niệm về người phụ nữ thành đạt.



2. Cần khắc phục tình trạng bị lu mờ của phụ nữ thành đạt bên cạnh nam giới thành đạt

Nổi dài sự yêu thương là một bài viết hay trên báo **Phụ nữ Thủ đô, số xuân 2010**. Với chủ đề tư tưởng giàu tính nhân văn, bài viết đã cung cấp cho độc giả nhiều tư liệu sinh động và quý giá về một đại gia đình (thuộc dòng họ Nguyễn Lân)- mô hình gia đình lí tưởng, tiêu biểu cho sự thành đạt và hạnh phúc. Tuy nhiên, ngay phần sau của bài vẫn để lại vết gợn cho những ai quan tâm tới vấn đề bình đẳng giới và vai trò người phụ nữ: **“Bên cạnh sự thành đạt của 7 người đàn ông dòng họ Nguyễn Lân, những người vợ, người mẹ gánh trách nhiệm không nhỏ để giữ gìn lửa ấm, nuôi dưỡng tình yêu gia đình - sợi dây thiêng liêng gắn kết các thành viên trong dòng họ...”**. Thiện ý ngợi ca cũng như thể hiện sự ghi công đối với những người phụ nữ ở đây là cần thiết, nhưng nếu chỉ dừng lại ở hình ảnh người phụ nữ biết chăm lo và giữ lửa gia đình, thì có lẽ đã đánh mất một phần giá trị đích thực của những người vợ, người mẹ dòng họ Nguyễn Lân. Trong số những người phụ nữ này, không phải không có người thành đạt như các bậc nam phu, song cách thông tin của bài báo khiến công chúng chỉ nhận thấy vai trò giữ lửa, làm nền cho sự toả sáng của đàn ông trong gia đình.

Tương tự hiện tượng này, trên báo **Tiếng nói Việt Nam số Xuân 2010**, bài **Trò chuyện với doanh nhân tuổi dần** cũng có phần thiên lệch khi chọn tất cả các gương mặt tiêu biểu cho cuộc trò chuyện trên trang báo đều là nam giới. Xét về phương diện thông tin sự kiện, nhà báo có nhiều lí do để biện minh cho việc lựa chọn những nhân vật này, nhưng nếu quan sát từ góc độ giới, vẫn còn những điều phải trao đổi. Chẳng riêng gì chỉ tuổi Dần mà bất kì tuổi nào cũng có những

doanh nhân là phụ nữ, thậm chí trong một số tương quan với nam giới, họ có phần nổi trội. Nếu như trong những sự kiện đó, có cả hình ảnh của doanh nhân nam và doanh nhân nữ thì cuộc chuyện trò sẽ hấp dẫn hơn, bởi mỗi doanh nhân từ góc độ của mình là phụ nữ hay nam giới có những cái nhìn khác nhau về cùng một vấn đề.

Việc hình ảnh các nữ doanh nhân bị mờ chìm trên trang báo như vậy sẽ tạo một tâm lí không tốt cho người tiếp nhận. Trong lúc dư luận chung của xã hội còn mang nặng tư tưởng định kiến giới, người phụ nữ thành đạt vẫn phải chịu những áp lực vô lí (Không “lấn sân”, không “vượt mặt” đàn ông...), các nhà báo có vai trò quan trọng trong việc định hướng và thay đổi quan niệm định kiến này.

Cũng như vậy, chuyên mục **Bạn của nhà nông – VTV2, ngày 16/10/2010 – Chương trình khí sinh học chăn nuôi**, mở đầu là chuyên gia tư vấn nam giới, sau đó là sự xuất hiện của chị Lê Thị Thoa - người hướng dẫn thực hiện. Cũng chương trình này, **ngày 8/10/2010 – Về phòng trị bệnh rụng lá Corynespora trên cây cao su**. Trong 8 ý kiến về cách sử dụng thuốc trừ nấm thì có đến 7 ý kiến với tư cách là chuyên gia là của nam giới, chỉ có duy nhất 1 ý kiến là của nữ giới trong tư cách là người sử dụng.

Chương trình **Thời sự 19h ngày 12/10/2010**, trong phần phỏng vấn lấy ý kiến của các học giả, doanh nhân về những khó khăn của doanh nghiệp Việt Nam, có 4 ý kiến tư vấn đánh giá thì cả 4 ý kiến đều của nam giới. Hình ảnh của nữ giới đã không được xuất hiện trong việc chia sẻ quan điểm và ý kiến này.

Có thể thấy hầu hết những bài báo, bản tin mà chúng tôi rà soát, nghiên cứu thì nam giới được thiên vị hơn trong những vai trò chuyên gia tư vấn, thẩm định. Dù ngẫu nhiên, nhưng với cách phân bố như vậy, người xem vẫn sẽ có cảm giác dường như nam giới có trình độ, địa vị và tài năng hơn nữ giới cách đánh giá thiên lệch này sẽ tiếp tục được củng cố trên thực tế.

3. Loại bỏ áp lực người trụ cột trong gia đình

Với tiêu đề Những bà vợ thay chồng làm **“trụ cột”** - **tintuonline.vietnamnet.vn ngày 28/8/2008**, tác giả đã đưa ra những trường hợp phụ nữ “bất đắc dĩ”, “cực chẳng đã” phải đảm đương vai trò trụ cột “thay chồng”. Bài báo kết lại bằng lời nhận xét:

“Hai người phụ nữ ở trên đều không muốn tiếp tục việc họ đang làm, đều không muốn đảm nhận trách nhiệm của người chèo chống cuộc sống gia đình. Cũng dễ hiểu, bởi họ sinh ra vốn không phải để chèo lái gia đình. Chỉ khi người chồng tuột tay, họ đành đứng lên giữ tay lái thay chồng.

...Vâng, ai kiếm tiền không quan trọng. Điều quan trọng là làm sao để cân bằng được thiên chức của người phụ nữ với vị trí người trụ cột trong gia đình. Và làm thế nào để giữ gìn được hạnh phúc gia đình, đó mới là điều đáng nói và đáng làm. (tintuonline.vietnamnet.vn ngày 28/8/2008).

Với lời kết như vậy, bài viết đã ám chỉ người phụ nữ không nên làm trụ cột gia đình và đối với phụ nữ thì giữ gìn hạnh phúc mới là quan trọng. Có lẽ chúng tôi vẫn muốn nhắc lại một quan điểm xuyên suốt có thể thấy trong nhiều chủ đề ở cuốn sách này là, hạnh phúc gia đình không thể chỉ được xây đắp bởi riêng phụ nữ hay trách nhiệm riêng của phụ nữ. Nó cần được nhìn nhận từ cả hai phía một cách công bằng.

Từ quan niệm truyền thống cho rằng, nam giới là người mạnh mẽ, làm chủ gia đình đã khiến không ít người giải thích căn nguyên dẫn tới bất hoà của các cặp vợ chồng:

“Theo cách nhìn nhận thông thường, từ trước tới nay thì người đàn ông đóng vai trò trụ cột trong việc đảm bảo kinh tế cho gia đình. Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay, ngày càng nhiều phụ nữ giỏi giang, thành đạt, có thu nhập cao hơn chồng. Nếu làm tốt vai trò “người giữ lửa” thì họ không chỉ duy trì được hạnh phúc mà còn nâng cao chất lượng cuộc sống của chính mình. Nhưng một khi cư xử của người vợ thiếu tế nhị sẽ làm nảy sinh tâm lí tiêu cực và đẩy chồng dần rời xa tổ ấm... (Khi chồng không là ‘trụ cột gia đình’, Tapchilamdep.com ngày 7/8/2009).

Cách viết trên đã rung chuông cảnh báo cho phụ nữ về những nguy cơ từ việc “giỏi giang, thành đạt, có thu nhập cao hơn chồng” nhưng không biết chăm lo cho gia đình. Không chỉ phân định cho người đàn ông phải đảm trách vai trò trụ cột, cách viết này còn thu hẹp vai trò ấy trong một phương diện duy nhất, đó là đảm bảo kinh tế gia đình. Và theo lôgic, bài báo khẳng định vai trò “giữ lửa” thuộc về người phụ nữ. Với vai trò này, người phụ nữ phải cư xử tế nhị để không lấn mất vai trò trụ cột của chồng, không làm chồng nảy sinh tâm lí tiêu cực. Cách nhìn nhận này rõ ràng đang gây thêm áp lực giới cho cả phụ nữ và đàn ông, đặc biệt trong các gia đình có người vợ thành đạt:

“...Và điều quan trọng chính là cách ứng xử khéo léo, tinh tế của người phụ nữ để người chồng luôn có cảm giác mình vẫn là chỗ dựa, là người quan trọng với gia đình. Nếu là một người vợ nhạy cảm, bạn hãy hiểu khi thua kém vợ, dù chấp nhận nhưng trong sâu thẳm lòng mình, nam giới vẫn cảm thấy thiếu tự tin. Vì thế, bạn nên luôn tạo điều kiện để ông xã có cơ hội được khẳng định trong công việc, trước đám đông và đặc biệt là ngay chính trong gia đình nhỏ của mình.” (Khi vợ là trụ cột - xaluan.com ngày 12/8/2008).

“Đàn ông luôn cần nam tính và phụ nữ luôn cần nữ tính. Vậy thì không lý gì phụ nữ cứ phải cố ôm thêm cái chất thuộc về phái nam ấy vào mình. Người phụ nữ dù tài giỏi đến đâu, cũng thực sự cảm thấy hạnh phúc và yên ổn khi nép vào chồng”. (Khi phụ nữ tham quyền “trụ cột”, tapchilamdep.com ngày 22/5/2009).

Xét từ góc độ tâm lý, những liệu pháp được chuyên gia đưa ra ở đây nhằm tạo sự cân bằng cho mô hình gia đình truyền thống, trong đó mọi tôn ti, trật tự vẫn được duy trì như một giá trị cố hữu. Tuy nhiên, có thể nhận thấy áp lực đối với người phụ nữ hôm nay khi họ phải thực hiện nhiều trọng trách một lúc, và nếu như không thay đổi quan niệm và làm cho các vai trò của nam và nữ trong gia đình trở nên năng động hơn, mềm dẻo thì rất khó có thể đáp ứng được những yêu cầu đặt ra trong công việc và cuộc sống gia đình hiện đại đang có nhiều thay đổi.

Để một gia đình bền vững và phát triển, có lẽ không nên phân định rạch ròi ai là quan trọng hay ai là chỗ dựa cho ai. Trong gia đình, phụ nữ và nam giới đều quan trọng như nhau, và trong cuộc đời của người nam giới hay phụ nữ, chúng ta luôn vẫn cần điểm tựa là gia đình. Thực sự nếu đặt câu hỏi khái niệm “trụ cột” được hiểu như nào hay hãy đưa ra những ví dụ cụ thể về những công việc mà chỉ “người trụ cột” mới làm được, thì sẽ thấy khái niệm này tồn tại chủ yếu trong suy nghĩ /quan niệm, còn biểu hiện ra trên thực tế, nhiều khi lại khá mơ hồ. Nếu quan niệm người trụ cột là người kiếm tiền, thì trong xã hội hiện đại ngày nay, cả phụ nữ và nam giới đều thực hiện vai trò này. Còn nếu trụ cột là người nam tính, mạnh mẽ thì cần xem xét lại khái niệm nam tính và nữ tính. “Nam tính là một định nghĩa mang tính xã hội, do xã hội quy định đối với các em trai và những người đàn ông” (Kamla Bhasin). Tất cả những đặc điểm được coi là nam tính đều liên quan đến phẩm chất chứ không liên quan đến sinh học. Thông thường, nam tính có những đặc điểm như sức khỏe, sự quyết đoán, không sợ hãi, độc lập, tự chủ và đầy tham vọng. Tuy nhiên điều này không đồng nghĩa với việc họ là người có sức

mạnh, quyền lực. Một ví dụ thú vị là chúng ta đều có thể bắt gặp hình ảnh những người đàn ông có thể là một người chồng hiếu thắng vũ phu, nhưng lại tỏ ra sợ sệt, hèn nhát trước ông chủ của họ. Điều này cho thấy rằng đàn ông có thể có những biểu hiện nam tính (hiếu thắng, vũ phu) trong hoàn cảnh họ có quyền lực và biểu hiện nữ tính (làm theo người khác, thụ động) khi họ trong hoàn cảnh lệ thuộc.

Vì thế, người làm báo cần hiểu sâu sắc nguồn gốc xã hội của quan niệm về nam tính và nữ tính, từ đó nhìn nhận một cách công bằng những thành công cũng như thất bại đối với nam, nữ giới.

Thêm vào đó, truyền thông cần hướng xã hội có những cách nhìn mới, phù hợp với sự phát triển của thời đại và hoàn cảnh xã hội mà chúng ta đang sống, mà vẫn tạo đà cho sự phát triển về bền vững. Cả phụ nữ và nam giới đều cần có cái nhìn nhân văn về việc kiếm tiền hay làm công việc gia đình. Nhân văn chính ở chỗ, người kiếm được tiền sẽ không dùng “uy lực của đồng tiền” để điều khiển người khác, cho mình cái quyền để lấn át người khác. Ngược lại, người thực hiện các công việc gia đình, chăm lo cho cuộc sống gia đình, cần được đánh giá công bằng về sự đóng góp của họ. Khi cả hai công việc đều được nhìn nhận là quan trọng xét từ góc độ duy trì sự bền vững của một gia đình, thì dù đó là phụ nữ hay nam giới làm công việc này hay công việc khác không còn quan trọng. Chúng ta tôn trọng nhau, tôn trọng từng nỗ lực và đóng góp của nhau – mới là nền tảng cho sự bền vững.

4. Nên nhìn nhận công bằng với lỗi lầm, thất bại của cả hai giới

Chúng ta thử bắt đầu từ một ví dụ về hiện tượng xã hội: Bạo lực học đường. Gần đây dư luận đang nóng lên không chỉ vì mọi cảnh bạo lực được quay thành video clip phát tán rộng rãi trên mạng, mà còn vì người tham gia các vụ bạo lực học đường này là nữ sinh. Trong quan niệm truyền thống, phụ nữ gắn với sự dịu dàng, kín đáo, e lệ và mềm mại. Vì thế, việc hành hung lẫn nhau, việc sử dụng nhục hình của nữ sinh dường như khiến dư luận hết hoảng hơn nhiều. Nếu đó là các nam sinh, rất có thể công chúng đã nhìn sự chuyện một cách đại lượng hơn.

Báo **Dân trí điện tử** đăng bài phỏng vấn thầy hiệu trưởng Nguyễn Tùng Lâm với tiêu đề **“Phải thay đổi cách giáo dục, nhất là với nữ sinh”**. Bài báo nhấn mạnh **“Việc học sinh đánh nhau là chuyện bình thường, nhưng cái không bình thường ở đây là nữ học sinh đánh nhau và thái độ vô cảm của học sinh ngồi xem, hành vi này rất đáng phải lên án.”**

Với tiêu đề trên chúng tôi hoàn toàn đồng ý với về thứ nhất, nhưng về thứ hai mới là chỉ là một nửa vấn đề, mà là “một nửa vấn” để theo cách nhìn của góc độ xã hội lại có thể đem đến sự lệch lạc trong nhận thức của chúng ta, sau đó là công chúng – người tiếp nhận thông tin từ chúng ta.

Với cách lập luận trên, bài báo rất có thể đã chuyển tải một thông điệp đến với bạn đọc và công chúng là nữ đánh nhau và thái độ vô cảm là không bình thường, còn lại nam giới đánh nhau sẽ không là

vấn đề. Bạo lực xảy ra ở đâu cũng là điều đáng phê phán, bạo lực học đường đối với giới nào cũng cần cảnh báo và giải quyết. Việc nhấn mạnh cần giáo dục nữ sinh nhiều hơn đã vô tình củng cố thêm định kiến rằng nam thì có thể được châm chú hơn khi sử dụng bạo lực.

Một ví dụ khác: **Về những ông chồng bị coi là thất bại.** Trong thực tế: khi người phụ nữ không thành công trong sự nghiệp, thì họ thường nhận được sự thông cảm hơn so với nam giới. Như trên đã phân tích, quan niệm nam giới là người trụ cột trong gia đình đã đặt gánh nặng lên vai người đàn ông, nếu như họ không làm tròn trách nhiệm của người làm trụ cột, họ sẽ bị phán xét và coi thường:

“Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ lấy người chồng... bất tài vô dụng. Nhưng, năm tháng trôi qua, đến một ngày, tôi hiểu rằng chồng mình không phải là người đàn ông như mình tưởng. Anh ấy chỉ là một người làm công ăn lương với món tiền ít ỏi đều đặn hàng tháng. Nguy cơ thất nghiệp, mất việc, thay đổi vị trí công tác... luôn lơ lửng trên đầu anh ấy.

Tôi có cảm giác như mình kẹt trong một cái bẫy, quay lui hay rút chân ra không được nữa. Nhìn về tương lai chỉ là một màu xám chán nản của những tần tiện, tiết kiệm, một đời sống khiêm tốn nhếch nhếch. Ước mơ: “Chồng khôn, vợ được mang hài...” trở nên quá xa vời...” (Những ông chồng thất bại (ngày 19/04/2010) – trên tintuonline.com).

Theo như cách lập luận trong bài báo này thì đã làm chồng là không có quyền thất bại. “Chồng thất bại, cả nhà cùng mệt”, người chồng không có thành công gì trong việc làm kinh tế cho gia đình, chỉ biết đến mấy đồng lương làng nhàng... là hình ảnh mang tính chế giễu trong bài viết.

Đây là quan niệm còn khá phổ biến trong xã hội Việt Nam, nhưng ở nhiều nước phát triển, việc người chồng ở nhà lo nội trợ, vợ đi làm không quá xa lạ. Việc đánh giá công bằng với những đóng góp của chồng hoặc vợ trong gia đình theo năng lực, điều kiện sẽ giúp chúng

ta có cái nhìn khác về thất bại của người đàn ông. Những phụ nữ trong câu chuyện có thể đã không thất vọng đến mức như thế nếu các chị không quá kỳ vọng vào vai trò trụ cột của người chồng. Mặt khác, những đức tính như hiền lành, tốt bụng của các anh rõ ràng là những phẩm chất đáng được ghi điểm thay vì chế giễu họ chỉ vì họ không làm ra tiền.

Một bài báo có nhạy cảm giới chắc chắn sẽ phê phán quan niệm trên đây. Những kỳ vọng mang tính định kiến giới đem lại bất hạnh cho cả vợ lẫn chồng trong trường hợp này. Thái độ trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của “đối tác”, chấp nhận những hạn chế về khả năng và điều kiện của nhau để cùng xây dựng hạnh phúc và vượt qua khó khăn là điều bài báo cần khuyến khích.





Khi viết về những thành công hay thất bại, lỗi lầm của nam, nữ giới:

1. Đánh giá công bằng thành công của cả hai giới. Không nên đặt nặng một vai trò nào đó đối với một giới. Ví dụ, không nên đặt nặng vai trò trụ cột lên đôi vai nam giới, cũng như vai trò giữ lửa của nữ giới.
2. Cần khuyến khích, đánh giá cao những tấm gương vượt lên định kiến giới, để mang lại hạnh phúc cho bản thân và gia đình họ.
3. Nam giới hay phụ nữ, ai mắc phải lỗi lầm, thất bại cũng cần được nhìn nhận, cảm thông, giúp đỡ một cách bình đẳng, không nên thiên vị, áp đặt những chuẩn mực kép về giới.

CHUYÊN ĐỀ

8

THÔNG TIN TRÊN BÁO CHÍ
VỀ NGƯỜI NỔI TIẾNG

Xưa nay giới nghệ sĩ nói chung, đặc biệt là những nhân vật nổi tiếng (các Sao) trong lĩnh vực văn hoá - giải trí thường phải chịu sức ép của nhiều loại búa rìu dư luận. Ngoài những định kiến về nghề nghiệp, công việc, họ còn luôn phải đối mặt với những áp lực của cách nhìn nhận mang thiên kiến giới nặng nề. Điều này không chỉ ở Việt Nam mà hầu hết các quốc gia trên toàn thế giới cũng như vậy. Vẫn biết rằng khi một ai đó đã trở thành Sao thì việc họ được công chúng quan tâm nhiều hơn, yêu ghét nhiều hơn và đòi hỏi khắt khe hơn cũng là lẽ thường tình. Tuy nhiên, với chức năng và thế mạnh của mình, báo chí - truyền thông hoàn toàn có thể định hướng để cách quan tâm của công chúng trở nên khách quan, công bằng, tạo động lực giúp các Ngôi Sao có thêm nhiệt huyết cống hiến, tránh cho họ những thiệt thòi, tổn hại không đáng có.



1

Góc nhìn về giới sẽ giúp công chúng hiểu đúng hơn về các Sao

Điểm qua một số trang viết trên các báo thời gian gần đây, có thể thấy rõ việc lưu tâm tới các phẩm chất giới, giá trị giới đã giúp cho các tác giả có góc nhìn chính xác và sự cảm hiểu đầy đủ hơn về các Ngôi Sao, đặc biệt là Sao nữ. Thay vì đưa những thông tin giật gân, những scandal, các báo đã chú ý hướng công chúng quan tâm tới các vấn đề cuộc sống của người nghệ sĩ một cách chân cảm. Xin đơn cử bài viết **Phía sau scandal và danh vọng, Sao sống thế nào**, đăng trên **vietnamnet.vn, 26/6/2010**. Mặc dù chưa đi sâu phân tích được sự hiện hữu tất yếu của những phẩm chất giới hay giá trị giới ở người nghệ sĩ, nhưng thông điệp giản dị của bài viết đã giúp độc giả có thể hiểu đằng sau ánh đèn sân khấu, những nam, nữ nghệ sĩ cũng là những đàn ông hay những phụ nữ bình thường; họ cần người thân, bè bạn để chia sẻ niềm vui, nỗi buồn cùng những nhọc nhằn, vất vả trong cuộc sống thường nhật. Và quan trọng hơn cả là những khiếm khuyết, lỗi lầm của các Sao luôn cần sự cảm thông, tha thứ chứ không phải để người đời chộp lấy để đàm tiếu, cười chê:

“Cũng phải thông cảm cho họ, đôi khi trong cuộc sống có những điều không tự cân bằng được, họ tìm đến men say. Họ muốn quên đi những chuyện buồn trong cuộc sống, và tiếp tục chiến đấu để tồn tại ở mảnh đất này, nơi có nhiều sự bon chen và cạm bẫy”.

Trong bối cảnh định kiến giới đang có chiều hướng dồn thêm áp lực đối với các Ngôi Sao trong làng giải trí hôm nay, cách nhìn nhân bản và bao dung như vậy thực sự cần thiết.

Ngoài ra, người đọc còn gặp ở một số bài báo khác những gian nan, thiệt thòi của các Ngôi Sao được phản ánh và lí giải từ nhiều góc độ. Chẳng hạn:

“...Để sống bằng nghề người mẫu thì hơi cực. Một tháng làm việc, tôi chỉ kiếm đủ tiền tiêu và dành dụm chút ít để gửi về cho mẹ và em. ... Nhiều khi tôi xấu hổ vì người ta đánh giá về nghề của tôi quá thấp. Rồi dần ông nhìn chúng tôi cũng với ánh mắt như thế, họ coi chúng tôi như một món hàng. Thế nên, tôi luôn nghi ngờ và phòng bị trước bất cứ người đàn ông nào... (Tôi biết có nhiều người mẫu bán thân, ngoisao.net 25/05/2010).

“...Chuyện không chồng mà có con là một điều gì đó rất ghê gớm và đối với một ca sĩ lại càng “tày trời” hơn. Cho nên khi tôi mang thai Gia Bảo tôi đã phải đối diện với rất nhiều áp lực”. (Những bà mẹ “sao” đơn thân: Được làm mẹ là hạnh phúc rồi, dantri.com, ngày 02/07/2010).

Rõ ràng qua việc cung cấp thông tin đa chiều như vậy, những bài viết trên đã đem lại cho độc giả sự cảm hiểu đầy đủ, sâu sắc hơn về cuộc sống của các Ngôi Sao, đặc biệt là các Sao nữ. Họ không chỉ thiệt thòi vì những định kiến bất công, vô lí của xã hội mà họ còn phải chịu đựng những rủi ro của công việc, phải vượt qua những đồn thổi, thị phi, những yêu ghét thái quá của công chúng. Điểm đáng khích lệ ở đây là ngoài việc phản ánh thông tin trên cơ sở góc nhìn giới, các bài báo trên đã thể hiện vai trò, trách nhiệm đúng đắn của truyền thông trong việc bảo vệ quyền bình đẳng giới nói chung và sự công bằng đối với các Sao nói riêng. Chắc chắn sau khi đọc những bài báo này, cách nhìn của độc giả sẽ đúng đắn hơn và bớt thiên kiến với khiếm khuyết hay lầm lỗi mà các Sao mắc phải.

2. Tránh kiểu thông tin mặc định khuôn mẫu giới và gây áp lực giới

Trên nhiều trang báo gần đây, người đọc không khó khăn gì khi chạm tới những tit bài đặc biệt “ấn tượng”, ví dụ: **Bước nhảy hoàn vũ: “dạy đi vén váy”, Phút hờ hênh của Đoàn Trang, Hồ sơ tình ái bất hủ của Hồ Ngọc Hà, Trà My Idol: Tôi không phải gái hư, Chân dài khoe sắc trong đêm tiệc, Mai Phương Thúy khoe vòng 1 gợi cảm...**

Phải thừa nhận rằng, đây là các tit bài có sức hút mạnh, nếu làm một phép thống kê, chắc chắn sẽ thấy lượng đọc giả tăng lên đột xuất. Tuy nhiên khó có sự đo đếm nào cho thấy hết được hiệu ứng tác động tiêu cực khi ở ngay phần đầu tiên (xuất phát điểm) của bài báo đã xuất hiện những kết cấu ngôn từ thô tục, thiếu tinh tế, gây sốc một cách phản cảm. Hơn nữa, hầu như các tit bài ở đây đều có chiều hướng tập trung tới những điểm mạnh hoặc khiếm khuyết được mặc định sẵn cho nữ giới.

Cho dù có biện luận thế nào chăng nữa, với những tit này, không ai hiểu rằng “váy” và “đi” thuộc về đàn ông, cũng như người ta sẽ theo thói quen mà nghĩ: sự “hờ hênh” chỉ nên tránh đối với phụ nữ, các nàng ca sĩ - người đẹp có “hồ sơ tình ái” là chuyện đương nhiên, hoặc “chân dài”, về “gợi cảm” chỉ để các nàng “khoe sắc”... Có những ca sĩ tai tiếng như vậy, nhưng việc đặt một tit bài như thế sẽ tạo ra những suy nghĩ không tốt của công chúng về các sao nữ. Vẫn biết rằng nội dung của các bài viết này không phải không mang những yếu tố tích cực (phê phán sự thái quá của một số nữ ca sĩ trong ăn mặc, trong ứng xử. Song rất tiếc, việc đưa lên tiêu đề của các bài báo những yếu tố ngữ nghĩa hàm chứa định kiến không mấy thiện cảm về phụ nữ như

vậy sẽ vô tình củng cố thêm những cách nhìn thiên lệch về giới gây bất lợi trong việc định hướng tiếp nhận thông tin, nhất là ở những bài viết về các Sao nữ trong làng giải trí Việt.

Chuẩn mực kép

Việc thể chế, xã hội hay cá nhân áp dụng các tiêu chuẩn, giá trị đối với giới này chặt chẽ hơn so với giới khác khi xem xét cùng một vấn đề.

Chuẩn mực kép là sự thể hiện rõ ràng của bất bình đẳng giới.¹



1. Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới, Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty tư vấn đầu tư Y tế, 2009.

3. Cần công bằng giới khi nhìn nhận về “tì vết” của các Sao nữ

Câu chuyện gần đây về ca sĩ Hồ Ngọc Hà là một ví dụ. Xung quanh việc cô ca sĩ này yêu đương, lấy chồng, sinh con... đã có không ít các bài báo liên tiếp được đăng tải với hàng loạt những chi tiết làm “nóng” thêm bầu không khí của làng giải trí. Điều muốn nói ở đây là một số bài báo đã thiếu công bằng khi định hướng công chúng nhìn nhận về cốt lõi sự thật. Nếu cho rằng cô ca sĩ họ Hồ lấy chồng trước 18 tuổi là vi phạm pháp luật, không lẽ chỉ một mình cô có lỗi? Người đàn ông cưới Hồ Ngọc Hà - một bé gái vị thành niên có phải chịu trách nhiệm trước pháp luật hay không, các báo không hề nói tới. Xét từ góc độ nào, Hồ Ngọc Hà cũng chỉ là nạn nhân của đám cưới. Cô cần được cảm thông và bảo vệ bởi lẽ cũng như mọi trẻ vị thành niên khác, sự hiểu biết về các vấn đề tình yêu, hôn nhân hay luật pháp khi Hồ Ngọc Hà mới 17 tuổi không chỉ phụ thuộc vào cô. Vì vậy, thay vì cho đăng tải đồn dập những thông tin xung quanh đám cưới trước tuổi của cô ca sĩ, các báo nên giúp công chúng tìm hiểu kĩ hơn để hiểu đúng về sự việc. Nếu nội tình câu chuyện còn nhiều điều chưa sáng thực sáng rõ, thiết nghĩ các bài báo không nên vội vã qui kết, áp đặt những điều gây bất lợi cho giới này hoặc giới kia.

Đặc biệt, cách trấn an nhằm xoa dịu bức xúc của người trong cuộc bằng những lập luận dưới đây của báo vietnamnet.vn sẽ khó tìm được sự đồng tình của công chúng:

“...khi Hồ Ngọc Hà đã lựa chọn bước đi trên con đường này nghĩa là chấp nhận trở thành một người của công chúng. Đồng

nghĩa với việc cô ấy bước ra đường thì người này nhận ra, người khác chụp hình xin chữ kí, ...mọi người trọng vọng, yêu mến, tin tưởng... Hồ Ngọc Hà không thể nào đòi hỏi chuyện mình có thai hay không là chuyện riêng của mình giống y chang với bất kì một phụ nữ bình thường nào khác trên thế gian này...” (Nhìn lại câu chuyện Hồ Ngọc Hà: Đổ lỗi cho ai? (tintuonline/vietnamnet.vn ngày 15/06/2010)).

Trên thực tế, Hồ Ngọc Hà hoàn toàn có quyền như mọi người phụ nữ bình thường khác, kể cả quyền được bảo vệ hay bị xử lí theo quy định của pháp luật đối với việc có thai, sinh con. Không thể cho rằng vì cô là người của công chúng nên phải hi sinh những quyền lợi chính đáng đó. Càng không thể biện minh rằng vì được nhiều người hâm mộ mà một việc bình thường (có thai) lại trở thành điều tiếng, thậm chí như một vết sẹo đối với cô ca sĩ. Rõ ràng với góc nhìn như vậy, vô hình chung báo chí truyền thông đã không góp phần định hướng tích cực cho dư luận xã hội mà còn dồn thêm áp lực hết sức phi lí về phía cô ca sĩ đang nổi danh.

Về phương diện này, trong một số bài báo khác, người đọc cũng gặp những hiện tượng tương tự. Chẳng hạn những thông tin “sốt dẻo” được đăng tải trên các báo gần đây, ví dụ: **chuyện li hôn của ca sĩ Ngọc Anh, chuyện trục trặc gia đình của hoa hậu Nguyễn Thị Huyền, chuyện nuôi con một mình của nữ diễn viên Việt Trinh,...(dantri.com.vn)**. Đứng về góc độ nhân văn, đây là những câu chuyện rất đáng được quan tâm, chia sẻ. Sẽ thực sự hữu ích nếu từ những sự cố không mong muốn trong mỗi gia đình Sao, các bài báo giúp công chúng nhìn nhận đúng đắn hơn về những vấn đề thực trạng của đời sống xã hội, trong đó những tác động đa chiều của các giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức hiện đại đang chi phối mạnh mẽ tới mỗi gia đình, cá nhân cũng như toàn thể cộng đồng. Tuy nhiên, hầu như các báo lại chưa tập trung hoặc tập trung rất ít cho mục tiêu đó. Chủ yếu những câu chuyện vẫn hướng người đọc tìm tòi vào những góc khuất, những Scandal trong đời sống các Sao và đôi khi mãi đeo đuổi thông tin, một số bài đã nghiêng về xu thế khuếch đại

những sự việc bình thường thành những điều mới, nóng, giật gân, chẳng hạn:

... “ Vào một ngày đẹp trời, cảm thấy quá “sốc óc” vì thấy người bạn của mình cứ bình chân như vại, Phương Thanh đã thay mặt Thu Phương dạy cho Hà Hồ một bài học bằng cái tát trời giáng, không biết có phải do cái tát ấy mà Hà Hồ dứt với Huy MC hay không nhưng rồi hai người cũng không còn thân mật được như xưa nữa... (Hồ sơ tình ái bất hủ của Hồ Ngọc Hà, tintuconline/vietnamnet.vn, 04/05/2010).

Hoặc: ... “Cuộc hôn nhân của N.T đổ vỡ vì có sự xuất hiện của người thứ ba, một diễn viên tên N đã “bỏ bùa” chồng cô, vì sở thích của N là đi mê hoặc hết người đàn ông này đến người đàn ông khác,.. Cô được xem là con “rắn độc” đội lốt thiên thần, thế nhưng, càng ranh ma, tinh quái, đàn ông càng muốn chinh phục, vì thế không ít đàn ông đã sập bẫy cô đã giăng ra. (Đăng sau những tan vỡ của “sao” Việt, tintuconline, 05/07/2010).

Như đã nói ở trên, chỉ riêng những định kiến về nghề nghiệp, công việc đã đủ khiến các Sao mệt mỏi với những điều tiếng đồn thổi, dị nghị. Thêm những áp đặt về giới, thực sự các Sao bị đẩy vào vị thế khó khăn bội phần. Với chức năng của mình, lẽ ra báo chí truyền thông cần giảm bớt những sức ép cho họ, cách đăng tải thông tin như các bài báo này sẽ góp phần củng cố thêm cái nhìn mang thiên kiến giới về các Sao.

4. Cởi bỏ định kiến giới đối với các Sao nam

Chúng tôi cũng nhận thấy định kiến xã hội không chỉ đối Sao nữ (mặc dù điều này thể hiện với tần suất nhiều hơn), mà có cả định kiến đối với Sao nam. Từ hiện tượng: một số sao nam có “sơ đồ tình ái” phong phú, một số người viết quy chụp bản chất của nam giới:

“...Nhưng cô đã lắm, đàn ông vẫn là đàn ông, vẫn mãi là con ngựa bất kham muốn chinh phục hết đỉnh cao này tới đỉnh cao khác...”

...Gen lằng nhằng đã nằm sẵn trong máu Tuấn Hưng... lúc nào cũng nghĩ rằng bánh nhà người khác ngon hơn bánh nhà mình rồi đến lúc dâng bánh nhà mình cho hàng xóm xong rồi ngồi tiếc hùi hụi, đi tìm bánh mới. Tuấn Hưng vẫn thế, lúc nào cũng quay cuồng chạy đi kiếm tìm những chiếc bánh hoàn hảo không tí vết...” (Hồ sơ tình ái bất hủ của Hồ Ngọc Hà - bài đã dẫn).

Người viết sử dụng thủ pháp ngoa ngôn dành cho nam giới, nó không chỉ làm giảm giá trị của các Sao nam mà những định kiến kiểu này sẽ được truyền thông rộng hơn, rất có thể “ăn sâu bén rễ” ngày một vững chắc hơn trong đời sống xã hội. Rất tiếc, kiểu viết này không chỉ xuất hiện một lần. Ví dụ như:

“Chị nghĩ sao khi máu “trăng hoa” của người đàn ông thông thường vẫn cao hơn?” (Tôi có cách riêng để giữ chồng (ngoisao.net ngày 15/06/2010).

“Phía sau cánh cửa mỗi gia đình, đều có ít nhiều sóng gió. Hầu hết những người phụ nữ sẽ chọn cách cư xử khéo léo để dành một lối rẽ cho chồng trở về. Hạnh phúc của con cái là quan trọng. Nhưng khi chuyện xảy ra, cách cư xử quyết liệt, cay đắng, hận thù của Kim Hiền có vẻ như đã không để cho DJ Phong còn lối quay về?” (Kim Hiền chia sẻ cuộc sống mới sau hôn nhân đổ vỡ (dantri.com.vn, ngày 22/06/2010).

Với cách nêu vấn đề trong những câu hỏi này, vừa khiến người trả lời cảm thấy không thoải mái mà còn duy trì thêm định kiến sai lầm: nam giới có bản chất lãng nhãng, nữ giới phải có lòng vị tha. Bất cứ một hiện tượng nào trong xã hội đều có thể xảy ra đối với cả hai giới. Và vì thế, chúng ta nên tránh đặt những câu hỏi mang tính áp đặt đối với người trả lời, đồng thời tránh những câu hỏi khẳng định về phẩm chất của nam giới.

Về khía cạnh này, các nhà báo có lý khi cho rằng có nhiều định kiến giới được ăn sâu vào nếp tư duy mỗi người và hoà tan vào dòng chảy của cuộc sống nên không dễ nhận ra. Trường hợp bài viết “Những người tình thủy chung của làng giải trí Việt” đăng trên **Vietnamnet, 18/6/2010** là một ví dụ. Với nhan đề khá hấp dẫn, có thể nói ngay rằng đây là bài báo đã đem đến cho độc giả nhiều thông tin thú vị và quý giá. Song thật tiếc vì ngay ở phần sa pô của bài báo lại đưa ra một nhận định mang tính chủ quan và thể hiện thiên kiến giới một cách khó phát hiện:

“Bên cạnh những mối tình chóng vánh “nhanh đến, nhanh tàn” trong showbiz Việt, thì đâu đó vẫn còn có những chuyện tình yêu cảm động, thực sự đáng trân trọng của không ít các nghệ sỹ...”

Ở đây có thể thấy cụm từ biểu thị ý nghĩa định lượng **“đâu đó vẫn còn”** ở mệnh đề sau đã chuyển tới độc giả một thông điệp chứa định kiến (có thể nằm ngoài chủ ý của người viết), đó là: tình yêu đẹp trong làng Sao chỉ là số ít. Nhất là sau đó khi viết về mối tình của cặp đôi trai tài gái sắc (Dustin và Angela Rockwood), bài báo lại một lần nữa củng cố cho quan điểm đã nêu ở phần sa pô: **“Không chỉ được coi là ngôi sao điện ảnh có tiếng, Dustin Nguyễn chính là hình mẫu người đàn ông chung thủy hiếm hoi trong giới showbiz”**.

Việc khẳng định Dustin Nguyễn là **“người đàn ông chung thủy hiếm hoi trong giới showbiz”** cũng đồng nghĩa với việc bài viết muốn khắc sâu thứ định kiến có từ bao đời nay về người đàn ông trong giới nghệ sĩ. Từ đây, công chúng sẽ có thêm căn cứ để bảo lưu những ý nghĩ không mấy tốt đẹp về chuyện tình cảm của các Sao. Điều này hết sức bất lợi, không chỉ đối với những người trong cuộc mà còn ảnh hưởng, chi phối tới cả những chuẩn mực đạo đức văn hoá thời đại. Trong khi nỗ lực đẩy lùi những tư tưởng lạc hậu, phát huy các giá trị giới đang cần sự tiên phong đặc lực của truyền thông, các nhà báo, các cơ quan báo chí hãy lưu tâm nhiều hơn tới khía cạnh này.

5. Thay đổi định kiến giới trong chính suy nghĩ của các Sao

Tiếng nói của người nổi tiếng mang ý nghĩa đại diện và có khả năng tác động đến cộng đồng. Những quan điểm thể hiện trong suy nghĩ hay phát ngôn của họ đều có ảnh hưởng nhất định đối với dư luận công chúng. Vì vậy đối với những sản phẩm truyền thông liên quan hoặc có sự tham gia của các Sao, người làm báo cần cẩn trọng để tránh trở thành cầu nối phát tán, xã hội hoá những định kiến giới từ mỗi nhân vật.

Với một tit bài mang sức cuốn hút đặc biệt: **Hoa hậu biển Hoàng Nhật Mai muốn... làm đàn ông**, bài viết trên **dantri.com.vn**, ngày **22/06/2010** có lẽ đã khiến độc giả thực sự giật mình. Điều ngạc nhiên ở đây không phải do **Hoa hậu biển Hoàng Nhật Mai quá mệt mỏi với cuộc sống đời thường và “núi” công việc nên chị “muốn tạm chuyển giới thành đàn ông để mong mình mạnh mẽ hơn”**, mà là ở cách nhà báo thực hiện một số câu hỏi trong bài:

- Việc kiến tạo một kênh truyền hình, xây dựng cả từng hạng mục công việc cho nó, giống như người xây nhà và phải tự tay đi nhặt từng viên gạch. Chị có thấy, việc này để đàn ông làm sẽ tốt hơn?

- Phụ nữ làm báo vất vả hơn nam giới, điều đó cả thế giới công nhận rồi. Bản thân chị, có vẻ như không thấy thế, bằng chứng là chị luôn tất bật làm việc mà không bao giờ than mệt mỏi?

- Dân làm báo hay đùa, phụ nữ làm báo khó lòng mà giữ chồng, thường thì chồng phải giữ họ, vì họ có quá nhiều cơ hội tiếp xúc và họ có đủ trí thông minh để biết cách... tấn công đối tượng nếu

họ muốn. Bản thân chị thấy điều này thế nào? ...

Những câu hỏi như vậy bộc lộ quá nhiều cách nhìn nhận sai lệch về giới. Nếu không phải do nhà báo thiếu nhạy cảm giới thì đây cũng là một lối dẫn dắt, gài bẫy hết sức mạo hiểm, để đưa người trả lời vào những rắc rối không cần thiết và đương nhiên công chúng sẽ phải đứng trước một “mê cung về thông tin”.

Tương tự, trên báo **Thế giới văn hoá, số 24 ngày 30/6/ 2010**, phóng viên trong khi dẫn dắt để nêu câu hỏi cũng vô tình lặp lại chính suy nghĩ chưa chuẩn mực về giới của các Sao. Ví dụ suy nghĩ của nghệ sĩ Vân Dung:

Ví dụ: suy nghĩ của nghệ sĩ Vân Dung trên báo **Thế giới văn hoá, số 24 ngày 30/6/ 2010**

“...Đàn bà nói chung ở nhà hay nói nhiều, dễ xung đột với chồng và bị chồng đánh. Bí quyết chị rút ra là tất cả những gì muốn nói thì lên sân khấu nói hết ra, còn về nhà cố gắng làm nhiều, nói ít...”

Hoặc suy nghĩ của Khánh Ngọc:

“...Cô nàng tiết lộ người đàn ông của mình không nhất thiết phải đẹp mà cần tỏ ra chắc chắn, có điều kiện kinh tế...một chút”.

Lẽ ra trước những quan điểm thiên lệch của các Sao như vậy, nhà báo cần có cách định hướng dư luận, tránh cho công chúng sự hiểu lầm. Việc bỏ ngỏ những quan điểm mang tính cá nhân của những người nổi tiếng sẽ gây nhiều hiệu ứng tiêu cực, đặc biệt là những định kiến giới sẽ có điều kiện để tiếp tục tồn tại trong đời sống hôm nay.

Góc nhìn giới

Cách tiếp cận không xem xét phụ nữ hay nam giới một cách riêng lẻ mà quan tâm đến mối quan hệ giữa hai giới.¹



1. Một số thuật ngữ về giới và bình đẳng giới, Ban luật pháp chính sách – Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Công ty Tư vấn Đầu tư Y tế, 2009.



Một số lưu ý khi viết về người nổi tiếng:

1. Tránh sử dụng ngôn từ mặc định khuôn mẫu, định kiến giới (Sao nam thế này, Sao nữ thế kia) trong những phát ngôn của người nổi tiếng.
2. Cởi bỏ những định kiến hay tiêu chuẩn kép đối với sao nam, sao nữ.
3. Tránh dùng những từ ngữ thiếu nhạy cảm, quá nhấn mạnh đến thể hình sao nữ.
4. Công bằng giới khi nhìn nhận về “tì vết” của các Sao.

CHUYÊN ĐỀ

9

THÔNG ĐIỆP VỀ GIỚI QUA HÌNH ẢNH VÀ NGÔN TỪ QUẢNG CÁO

Trong kỷ nguyên thông tin hiện đại, quảng cáo đã giúp chúng ta tiết kiệm thời gian tìm kiếm thông tin của sản phẩm. Quảng cáo không chỉ còn là một ngành hỗ trợ kinh doanh, nó đã thực sự đi sâu vào đời sống của người dân. Điều ấy cũng có nghĩa rằng, nó tác động đến hành vi, suy nghĩ của chúng ta, ngay cả khi có thể là vô thức (ngoài chủ ý)... Từ góc nhìn về giới, phải ghi nhận rằng có những đoạn phim quảng cáo đã góp phần thay đổi tích cực trong việc nhìn nhận vai trò giới, tuy nhiên, số đó lại không thực sự nhiều. Vẫn còn đó những hình ảnh, slogan củng cố định kiến giới, mang đến cái nhìn lệch lạc cho người dân. Vì vậy, việc quan tâm đến yếu tố nhạy cảm giới trong các đoạn phim quảng cáo là điều chúng tôi muốn chia sẻ với các nhà báo trong chuyên đề này.



1 “Sexy lady” và lạm dụng hình thể phụ nữ trên các kênh quảng cáo

Bắt đầu từ những năm 1800, trên thế giới đã xuất hiện những mẫu quảng cáo đầu tiên có hình khắc một cô gái trẻ hấp dẫn ở bên ngoài sản phẩm. Ngay sau đó, các hình minh họa bắt đầu xuất hiện trên các áp phích, bảng hiệu quảng cáo cho thuốc lá và thuốc bổ. Năm 1885, công ty thuốc lá **W. Dukes & Sons** lần đầu tiên sử dụng hình ảnh một ngôi sao ngay bên ngoài bao bì sản phẩm. Lập tức, doanh số bán hàng tăng lên và hãng trở thành thương hiệu thuốc lá hàng đầu những năm 1890. Năm 1900, hãng xà phòng Woodbury đã đưa một bức hình người phụ nữ trẻ trung, hấp dẫn cùng với khẩu hiệu: **“A skin you love to touch”**.

Hình ảnh nữ giới trên các bao bì sản phẩm thay đổi theo thời gian, và mức độ “lộ” các phần cơ thể cũng tăng dần. Ban đầu chỉ là khuôn mặt, sau đó là từ phần eo cho đến những tư thế đầy khêu gợi trên các tạp chí như Playboy.

Thậm chí trên các trò chơi giải trí cũng có những nội dung hạ thấp phẩm giá nữ giới bằng cách mô tả họ như những đối tượng của tình dục.

Thực tế, số lượng nam giới tham gia game online nhiều hơn nữ giới, nhưng hầu hết game online lại sử dụng nữ giới làm hình đại diện. Đặc biệt là những người đẹp có thân hình nóng bỏng và cử chỉ bạo lực và đầy thách thức. Chúng ta cần lý giải như thế nào về điều này?

Cơ thể của nữ giới trở thành “nguồn tài nguyên” đối với nhiều hãng quảng cáo, mang lại doanh thu cho nhiều doanh nghiệp. Những hình ảnh đó thực sự thu hút, thậm chí gây sốc với không ít người. Đó là một thực tế không thể phủ nhận. Nhưng chúng ta cũng không thể thờ ơ trước những bức ảnh phụ nữ kêu gọi tình dục và phụ nữ bị xúc phạm vì bị biến thành công cụ tình dục của chồng/bạn tình. Liệu chúng ta có thể làm công chúng thay đổi nhận thức theo chiều hướng tích cực khi hàng ngày, hàng giờ trên các phương tiện thông tin đại chúng, hình thể phụ nữ vẫn bị lạm dụng như vậy?



2

Hình ảnh nữ giới trong vai trò làm nền cho sản phẩm

Một phép thống kê nho nhỏ trên gameshow **Hãy chọn giá đúng tháng 9,10/2010** cho thấy rất nhiều vấn đề thú vị từ góc nhìn giới: gần 20 lượt giới thiệu sản phẩm trong chương trình Hãy chọn giá đúng ngày 29/9/2010 đều có sự xuất hiện của các nữ người mẫu. Họ xuất hiện với vai trò làm nền cho quảng cáo sản phẩm. Với cách truyền thông này, người xem có thể có chung một cảm giác: Phụ nữ phù hợp với việc làm đẹp, “trang sức” cho các giá trị khác. Vẫn biết, trên thực tế, hình ảnh nữ giới xinh đẹp thường có sức hút với phần đông. Chúng tôi cũng hiểu xây dựng một chương trình truyền thông có thể có nhiều áp lực, trong đó có cả những áp lực từ nhà tài trợ, hay đó là một chương trình mua lại bản quyền từ nước ngoài. Tuy nhiên, bằng nỗ lực của mỗi cá nhân, bằng những phạm vi quyền hạn nhất định, bạn vẫn có thể thương thuyết với nhà tài trợ, bày tỏ những chính kiến hợp lý để đảm bảo công bằng giới trong nội dung cũng như hình thức quảng cáo. Ít nhất cũng thể hiện được một trong những vai trò của người làm truyền hình là góp phần đẩy mạnh tiến bộ xã hội, xóa bỏ định kiến và hướng tới bình đẳng giới.

Các chương trình giải trí thường có sức lan tỏa vô cùng mạnh mẽ, ảnh hưởng lớn đến đời sống tinh thần của cộng đồng. Mỗi chương trình luôn có lượng khán giả nhất định, điều này càng chứng tỏ rằng, **mỗi ngôn từ, hình ảnh, cử chỉ và thái độ** của nhà báo truyền hình đều có khả năng thu hút sự chú ý của công chúng, tạo nên ảnh hưởng sâu sắc tới cộng đồng. Chính vì thế để tránh những tác động tiêu cực, “hiệu ứng phụ” từ các sản phẩm truyền thông dạng này, đòi hỏi các nhà báo, nhà sản xuất chương trình phải thường xuyên trau dồi nhạy cảm giới.

3. Hình ảnh nữ giới trong quảng cáo củng cố định kiến về vai trò “nội trợ” của họ

Lạm dụng hình ảnh nữ giới xảy ra nhiều hơn cả trong những đoạn quảng cáo về thực phẩm như dầu ăn, mì tôm, sữa, ... – các sản phẩm nội trợ, làm đẹp.

Ví dụ như:

Quảng cáo dầu ăn Season: mở đầu là chuyên gia nam giới trong phòng làm việc, giải thích về các chức năng của sản phẩm. Người lựa chọn dầu ăn Season là một phụ nữ trong siêu thị, cô chia sẻ **“Tôi lựa chọn dầu ăn cao cấp Season để bảo vệ sức khỏe cho cả nhà”**.

Quảng cáo Mỳ Tiến Vua: Lại vẫn là một chuyên gia nam giới giải thích về tác hại của thực phẩm chứa trans fat, và **“vì mẹ yêu cả nhà”** nên đã lựa chọn mỳ Tiến Vua cho gia đình.

Quảng cáo bột nêm Knor: Người vợ xinh đẹp nấu món ngon và người chồng gật gù thẩm định chất lượng...

Những đoạn quảng cáo trên đã tạo nên hình ảnh “bà nội trợ hạnh phúc”. Cô ấy hạnh phúc vì được chồng khen nấu ăn món cá ngon, cô ấy hạnh phúc vì biết lựa chọn sản phẩm dinh dưỡng cho gia đình. Bằng cách truyền tải đó, chúng ta có thể ngầm hiểu rằng khả năng nội trợ là thước đo giá trị và hạnh phúc của người phụ nữ.

Rồi những đoạn quảng cáo về chất lau tẩy, nhân vật chính vẫn là nữ giới. Chẳng hạn, **quảng cáo Sunlight:** Chảo phàn nàn chẳng lúc

nào được sạch sẽ, cốc liền trấn an **“Bình tĩnh chào ời, chị chủ nhà đã mua sunlight mới, sunlight mới có chiết xuất chanh đánh bay dầu mỡ chỉ bằng một cái gạt tay, sunlight mới chỉ cần gạt tay sạch ngay giấu mỡ”**.

Quảng cáo sơn Dulux: Hình ảnh người mẹ trẻ chia sẻ: **“Trước đây phải rất vất vả tôi mới giữ được tường luôn sạch đẹp. Nhưng rồi chúng tôi sơn lại nhà Dulux lau chùi hiệu quả và bây giờ chúng tôi có thể thoải mái không phải lo lắng vì đã có sơn Dulux lau chùi hiệu quả, các vết bẩn dễ dàng được lau sạch”**.

Với 100% quảng cáo về nước lau sàn, chất tẩy rửa, bột giặt có sự xuất hiện của nữ giới – là nhân vật chính....

Việc lạm dụng hình ảnh nữ giới trong các quảng cáo về sản phẩm phục vụ cho cuộc sống gia đình ngầm định một thông điệp: Nội trợ, chăm sóc gia đình là vai trò của nữ giới. Khi chúng ta đặt trách nhiệm đó lên vai người phụ nữ, nghĩa là giảm bớt thời gian nghỉ ngơi, học tập, tham gia các hoạt động xã hội của nữ giới và giảm dần khả năng chăm sóc của nam giới. Trong khi đó, chăm sóc gia đình là công việc chung của mọi thành viên trong gia đình. Đó vừa là trách nhiệm vừa mang lại niềm vui cho mỗi người.

Không chỉ lạm dụng hình ảnh nữ giới, cũng không ít đoạn phim quảng cáo khiến phụ nữ cảm thấy bị hạ thấp và xúc phạm như **Quảng cáo bột nêm Maggie 3 ngọt: “Ai ơi chớ có thay lòng. Đừng chê cơm ngắn, đừng than phở dài. Phở dài là của người ta. Cơm ngon canh ngọt mới là vợ anh”**. Người đàn ông trong quảng cáo rung động trước một nữ đối tác xinh đẹp nhưng chợt nhớ đến người vợ nấu ăn tuyệt hảo ở nhà, anh kiểm chế tình cảm và trở về với vợ. Vậy người chồng ngoại tình hay không, gia đình hòa thuận hay không là phụ thuộc vào khả năng nội trợ của người vợ? Nếu chồng ngoại tình là vì vợ không biết nấu ngon, chứ anh ta không hề có lỗi hoặc không liên quan đến lỗi của anh ta. Có thể bạn không có mong muốn truyền tải quan niệm sai lầm đó, nhưng những hình ảnh “vô tình” kia lại làm điều ngược lại. Nó khiến người phụ nữ chịu thêm áp lực về cái gọi là

“gia đình hạnh phúc”. Nếu quả thực cô ấy có một ông chồng ngoại tình hay bạo hành với cô ấy vì bữa cơm chưa ngon, chưa đúng khẩu vị với anh ta, thì liệu cô ấy có đủ can đảm tìm một lối thoát khác cho mình?

Sau nhiều năm làm việc với nạn nhân bạo lực gia đình nhiều phụ nữ đã chia sẻ với chúng tôi: Họ không muốn ly dị với người chồng bạo lực một phần cũng vì sợ bị dư luận chê cười là vụng về, không khéo chiều chồng. Những lời tâm sự đó khiến tất cả chúng ta đau lòng và càng thấy cần có trách nhiệm trong việc xóa bỏ những áp lực “vô hình” kia, giúp họ có đủ sức mạnh vượt lên định kiến giới ác nghiệt.



4 ■ Hình ảnh nam giới gắn với sự nổi trội như một sự đặc quyền

Trong không ít những quảng cáo gần đây, nam nhân vật chính thường xuất hiện trong các không gian rộng: sân bóng, đường phố, phòng làm việc, phòng nghiên cứu như quảng cáo dầu gội Sunsilk, café lon Birdy, điện thoại di động,... Đây là sự khác biệt về không gian quảng cáo đối với hình ảnh nam và nữ.

Với các quảng cáo sản phẩm công nghệ, nữ giới thường xuất hiện với các sản phẩm điện tử - gắn với công việc nội trợ giặt giũ (như máy giặt, nồi cơm điện, tủ lạnh,...), còn nam giới gắn với các sản phẩm giải trí như tivi, điện thoại công nghệ cao... Chẳng hạn như **Quảng cáo điện thoại Samsung, VTV3 20h27' ngày 14/1/2011**: Nhân vật chính là nam giới, trẻ trung và thành đạt bên chiếc điện thoại nhiều tính năng. **Quảng cáo nồi cơm điện Midea, VTV3 – 20h47' ngày 26/10/2010**: Cả gia đình – bé thì tập võ, bé thì tập tô hay bố đang bán hàng, cũng vội trở về nhà, vì chẳng thể bỏ lỡ bữa cơm ngon miệng đang có mẹ sẵn chờ.

Nam giới luôn làm nhân vật chính trong các quảng cáo nước uống tăng lực: **Nước uống Libovita - tăng cường sức mạnh - VTV3 20h54' ngày 28/9/2010, Nước uống Number one, VTV3 20h25' ngày 14/1/2011: Khởi dậy nguồn năng lượng mạnh mẽ.** Trong những phim quảng cáo trên, nam giới vẫn luôn được nhìn nhận với những đặc tính: nhanh nhẹn, mạnh mẽ. Họ được đánh giá cao khả năng sáng tạo hơn khả năng chăm sóc, họ gắn với không gian lao

động trí tuệ, có thu nhập cao hơn là không gian nội trợ, không có thu nhập.

Rồi **Quảng cáo dầu ăn Nam Ngư, VTV3, 12h13' ngày 16/1/2011:** hình ảnh nam giới, xuất hiện trong phòng nghiên cứu, kèm với lời dẫn: **Được sinh ra là một sản phẩm an toàn được chăm chút để hoàn thành sứ mạng chăm lo cho sức khỏe. Nam Ngư trên tay bạn là cam kết chăm sóc sức khỏe của triệu gia đình Việt...** và ngay sau đó là sự xuất hiện của một cô gái xinh đẹp lựa chọn Nam Ngư cho bữa ăn của gia đình.

Có thể thấy, hầu như trong các quảng cáo về thực phẩm, nam giới xuất hiện nhiều hơn với vai trò chuyên gia tư vấn, nữ giới thường xuất hiện với vai trò là người lựa chọn hơn là người trực tiếp sử dụng sản phẩm. Nếu có hình ảnh của trẻ em bên cạnh thì phụ nữ thường là người chăm sóc hơn là dạy dỗ.

Với cách phân chia không gian, vai trò và trách nhiệm như vậy, chúng ta đang góp phần duy trì khuôn mẫu giới, mà trong đó luôn có sự hiện diện “đặc quyền” của nam giới. Người xem sẽ có cảm giác dường như nam giới đang được thiên vị, coi trọng hơn nữ giới trong các vai trò chuyên gia tư vấn và thẩm định. Theo đó, quan niệm cho rằng nam giới có trình độ, địa vị và tài năng hơn nữ giới sẽ tiếp tục được củng cố trên thực tế. Đây là thông điệp mà truyền thông rất cần phải tránh nhằm đảm bảo không khắc sâu thêm các định kiến giới đã có sẵn trong xã hội.

5. Nhận diện và loại bỏ những slogan thiếu nhạy cảm giới là trách nhiệm của người làm báo

Quảng cáo truyền hình cho phép nhà sản xuất “đến” với số lượng khán giả tương đối lớn. Nó truyền tải thông điệp tới người tiêu dùng sản phẩm bằng ánh sáng, âm thanh, hình ảnh, cảm xúc và bằng những slogan ấn tượng.

Đã bao lần chúng ta tắt TV nhưng trong đầu vẫn rộn rã những giai điệu vui tươi với những slogan nào đó, như **Luôn Luôn lắng nghe, luôn luôn thấu hiểu (Prudential), Ngọt ngào như vòng tay âu yếm (Kẹo Albelibe),...** Những slogan ấy vừa truyền tải thông điệp chính thức: về chức năng của sản phẩm, vừa truyền tải những thông điệp kèm theo. Chúng ta đã có những văn bản quy định đến nội dung chính thức của quảng cáo (Ví dụ như: nếu nhà sản xuất quảng cáo quá chức năng của sản phẩm hay quảng cáo sai sự thật sẽ bị phạt), nhưng với những nội dung kèm theo thì chưa được đánh giá đúng mức và chưa có những chế định cụ thể. Điều quan trọng là những thông điệp ấy có khả năng “chạm” thẳng tới tiềm thức của người xem một cách mạnh mẽ nhất. Nó góp phần duy trì những khuôn mẫu giới, về chức năng, vai trò giới của nam và nữ trong gia đình cũng như xã hội.

Những hình ảnh quảng cáo đôi khi quá hoàn hảo – theo cách mà người làm quảng cáo muốn truyền tải, nhưng xét từ góc nhìn giới, thì nó lại hàm chứa khuôn mẫu giới, đôi khi là cung cấp những ảo tưởng về cuộc sống: phụ nữ thì phải biết làm đẹp, nấu ăn ngon và chiều chồng, còn đàn ông thì phải mạnh mẽ, sáng tạo, và thành đạt. Slogan trong quảng cáo dầu ăn **Marvela: với Marvela, mọi phụ nữ sẽ có**

bí quyết nấu ăn ngon để chồng về nhà ăn cơm mỗi ngày, Quảng cáo máy giặt Samsung: Bí mật người phụ nữ thành công – Những slogan ngầm ám chỉ: **Bạn chỉ giữ được chồng khi biết nấu ăn ngon, bạn chỉ có thể thành công khi biết giặt đồ sạch!** Chúng ta thử hình dung xem: phụ nữ phải biết làm đẹp, biết chiều chồng con, biết chăm lo cho gia đình, có kỹ năng ứng xử tốt, biết đối nhân xử thế... còn biết bao những phẩm chất, đức tính khác nữa đổ dồn lên vai phụ nữ - tất cả những điều này thể hiện khá rõ trong các phim quảng cáo. Chúng ta thừa nhận rằng bản thân những phẩm chất này là tốt đẹp và đáng quý. Nhưng nó sẽ có quan điểm giới nếu như truyền thông kêu gọi điều đó từ cả phụ nữ và nam giới.

Quảng cáo có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống. Nó có thể đi xa hơn mục đích tiêu thụ sản phẩm, là phản ánh văn hóa của một cộng đồng người, và có khả năng định hướng dư luận về những nét chuẩn mực mới về văn hóa. Nó vừa phản ánh niềm tin của số đông, vừa có khả năng phản ánh khao khát của các cá nhân. Như các quảng cáo chúng ta đã phân tích, hầu hết các sản phẩm nội trợ, đều gắn với nữ giới – vì nó đã phản ánh niềm tin, rằng: Vắng đàn ông quanh nhà, vắng đàn bà quanh bếp. Và không ít người cho đó là những quan điểm đúng, từ đó thiên lệch về vai trò của nữ giới, gây ra những bất lợi cho cả hai giới.

Quảng cáo cũng cung cấp cho người xem những hình mẫu lý tưởng trong xã hội (ở một phương diện nào đó). Nó cung cấp những chuẩn mực cần hướng tới của phần đông. Nếu như chúng ta vẫn đang tạo nên chuẩn mực về nữ giới: xinh đẹp, khéo léo, biết chiều chồng, nam giới: thành đạt, mạnh mẽ, nam tính thì e rằng chúng ta đang tạo nên những “hình mẫu” nam giới và phụ nữ một cách phiến diện, bởi: lẽ nào sự mạnh mẽ, sáng tạo và năng động lại không cần ở một phụ nữ? Hay chăm sóc gia đình lại không cần thiết đối với nam giới?

Những quảng cáo trên đây thường được phát lại nhiều lần trong một ngày. Bằng cách đó nó “củng cố thái độ” người tiêu dùng đối với sản phẩm, và cũng có nghĩa là nó đang “củng cố định kiến giới”. “Củng cố thái độ” với người tiêu dùng là một trong những mục tiêu cuối cùng

của người làm quảng cáo. “Xóa bỏ định kiến giới” là mục tiêu quan trọng của toàn bộ nhân loại. Vì thế người sản xuất phim quảng cáo, cũng như người kiểm duyệt sẽ buộc phải dung hòa 2 mục tiêu đó. Trên thế giới, những quảng cáo sai sự thật có thể bị phạt lên tới hàng chục triệu đô. Tại Pháp, những hành vi quảng cáo gian dối, người cung cấp thông tin quảng cáo sẽ bị phạt, còn các kênh truyền hình có thể bị xử lý về trách nhiệm trong khâu kiểm duyệt. Thậm chí ở Áo cũng có một hội đồng thẩm định độc lập kiểm duyệt quảng cáo trước khi được phát tới người tiêu dùng. Không chỉ phạt những sai phạm liên quan đến chất lượng sản phẩm, mà những quảng cáo “vô duyên” và trái luật (như luật hôn nhân gia đình,...) cũng bị liệt vào danh sách đen, ví dụ quảng cáo món súp bắp cải đóng gói với slogan giật gân: “Biết nấu súp bắp cải là có thể lấy chồng được rồi!” và in hình ảnh một cô bé gái xinh tươi chừng 6 tuổi đang cầm gói súp. Quảng cáo này bị chỉ trích là vi phạm luật Liên bang Nga vì hình ảnh trên bao bì sản phẩm làm cho trẻ em nhầm lẫn về khả năng thiết lập quan hệ vợ chồng (Luật của Nga quy định tuổi kết hôn là 18)”. (Các bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin trên báo Pháp Luật online). Như vậy, trên thế giới, quảng cáo không chỉ được xem xét dưới góc độ thương mại, mà còn được đánh giá và xử lý những sai phạm ở góc độ văn hóa. Nó có thể bị xử phạt nếu như vi phạm Luật hôn nhân, Luật bình đẳng giới, vì thế từ khâu sản xuất đến khâu kiểm duyệt quảng cáo đều có những vai trò và trách nhiệm nhất định.

Với vai trò là người làm báo, đặc biệt trong khâu kiểm duyệt trước khi phát sóng, bạn có thể tư vấn cũng như có những quy định chung với người sản xuất quảng cáo. Bạn có thể lưu ý từ việc lựa chọn diễn viên đến nội dung của slogan quảng cáo.



Để quảng cáo có những thông điệp tích cực về giới, người làm báo cần lưu ý:

1. Hạn chế sử dụng hình ảnh nữ giới trong những trường hợp không cần thiết, đặc biệt có nguy cơ mặc định giá trị vai trò giới.
2. Nội dung của đoạn quảng cáo sẽ tập trung vào chức năng của sản phẩm, không nên sử dụng hình ảnh nữ giới (ăn mặc gợi cảm) bên cạnh sản phẩm.
3. Tránh sử dụng hình ảnh, ngôn từ mang ý nghĩa thiên vị hoặc hạ thấp giá trị giới trong những phim, ảnh quảng cáo.

NHỮNG TIÊU CHÍ VỀ NHẠY CẢM GIỚI TRONG TRUYỀN THÔNG



Căn cứ từ cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác truyền thông về giới và nâng cao bình đẳng giới trong những năm qua, bước đầu, chúng ta có thể nhìn nhận vấn đề nhạy cảm giới trong truyền thông theo một số tiêu chí sau:

- Thể hiện quan điểm bình đẳng giới dựa trên quyền (Đảm bảo nam và nữ được bình đẳng trong tất cả các quyền con người. Bình đẳng giới không có nghĩa là đấu tranh nhằm đề cao nữ quyền hoặc dành sự ưu tiên về quyền lợi cho nữ giới).
- Loại bỏ mọi hình thức, nội dung tuyên truyền mang định kiến giới hoặc củng cố định kiến giới.

- Hướng tới thay đổi vai trò giới truyền thống, khẳng định tính tích cực của nam và nữ trong những vai trò mới. Ví dụ, nam giới tham gia công việc nội trợ, chăm sóc con cái; phụ nữ tham gia làm kinh tế, quản lý cơ quan...
- Khuyến khích sự năng động, tự tin, sáng tạo của nữ giới.
- Thúc đẩy sự thay đổi về nhận thức của cộng đồng về giới, bình đẳng giới.
- Cân bằng khắc họa hình ảnh của nam giới và phụ nữ.
- Không sử dụng các tài liệu mang tính xúc phạm giới hoặc đưa tin không phù hợp về các vấn đề nhạy cảm như: Đổ lỗi cho phụ nữ trong các vụ bạo lực tình dục hoặc kì thị, lên án phụ nữ bị HIV/AIDS.
- Thông điệp truyền thông về giới và bình đẳng giới: Phấn đấu vì bình đẳng giới, chấm dứt bạo lực giới và nâng cao vị thế của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: LUẬT PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN GIỚI VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

1. CÔNG ƯỚC CEDAW

CEDAW là văn bản pháp luật quốc tế xác định những nội dung cơ bản nhằm xóa bỏ sự phân biệt đối xử với phụ nữ dưới mọi hình thức, bảo đảm nhằm xóa bỏ sự phân biệt đối xử với phụ nữ dưới mọi hình thức, bảo đảm cho phụ nữ thực hiện các quyền bình đẳng như nam giới mà tất cả các nước tham gia phê chuẩn có nghĩa vụ thực hiện.

CEDAW được thông qua và mở cho các nước ký, phê chuẩn và gia nhập theo nghị quyết số 34/180 của Đại hội Đồng liên hợp quốc ngày 18/12/1979 và có hiệu lực từ ngày 3/9/1981. Việt Nam ký CEDAW ngày 29/07/1980 và được Hội đồng Nhà nước phê chuẩn ngày 19/03/1982.

CEDAW được thông qua với 3 nguyên tắc cơ bản:

- Nguyên tắc bình đẳng: Phụ nữ có quyền bình đẳng về cơ hội, về thụ hưởng kết quả và về địa vị cá nhân.
- Nguyên tắc không phân biệt đối xử: Không có bất kì sự phân biệt đối xử nào được thể hiện trong tất cả các lĩnh vực.
- Nguyên tắc trách nhiệm quốc gia: Các quốc gia thành viên có trách nhiệm ban hành pháp luật chính sách, bảo đảm quyền, hiện thực hóa các quyền của phụ nữ trong thực tế và định kỳ báo cáo tình hình.

CEDAW có cấu trúc gồm: Lời nói đầu, 5 phần và 30 điều khoản.

- Phần 1 (Điều 1-6): Đề cập khái niệm “Sự phân biệt đối xử với phụ nữ”
- Phần 2 (Điều 7-9): Đề cập đến việc đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ trong các lĩnh vực chính trị

- Phần 3 (Điều 10-14): Đề cập đến việc loại trừ mọi sự phân biệt đối xử, đảm bảo các quyền bình đẳng cho phụ nữ trong lĩnh vực kinh tế, xã hội và văn hóa.
- Phần 4 (Điều 15-16): Đề cập đến việc bảo đảm các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực dân sự, hôn nhân gia đình.
- Phần 5: (Điều 17-30): Đề cập đến việc thi hành và hiệu lực của công ước.

CEDAW điều chỉnh vấn đề trung tâm là xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại và hạn chế địa vị của người phụ nữ trong gia đình và xã hội bằng việc tập trung hướng vào những cách thức, những biện pháp nhằm bảo đảm các quyền cho phụ nữ trong cả pháp luật và thực tế.

Theo CEDAW, bạo lực đối với phụ nữ và một hành vi vi phạm nghiêm trọng nhất quyền con người của phụ nữ.

2. TUYÊN BỐ NHÂN QUYỀN CỦA LIÊN HỢP QUỐC QUI ĐỊNH CÁC QUYỀN

- Tuyên bố nhân quyền của Liên Hợp Quốc qui định các quyền:
- Quyền tự do, bình đẳng và quyền bất khả xâm phạm
- Bình đẳng trước pháp luật
- Quyền về nhập quốc tịch, tự do đi lại, quyền công dân và quyền lựa chọn chính Đảng
- Quyền về kinh tế, văn hóa và xã hội
- Quyền về lựa chọn nghề nghiệp
- Quyền về tài sản
- Quyền về chăm sóc sức khỏe
- Quyền về học hành
- Quyền về văn hoá
- Quyền liên quan đến hôn nhân và gia đình

3. LUẬT PHÁP VIỆT NAM LIÊN QUAN ĐẾN GIỚI VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI

Luật Bình đẳng giới được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2006 và bắt đầu có hiệu lực vào ngày 1/7/2007 qui định các hành vi vi phạm luật:

Các hành vi bị nghiêm cấm:

- Cản trở nam nữ thực hiện bình đẳng giới
- Phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức
- Bạo lực trên cơ sở giới
- Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo qui định của pháp luật

Các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hoá, thông tin, thể dục thể thao (chương 5 điều 40):

- Sáng tác, lưu hành, cho phép xuất bản các tác phẩm dưới bất kỳ thể loại và hình thức nào để cổ vũ, tuyên truyền bất bình đẳng giới, định kiến giới.
- Truyền bá tư tưởng, tự mình thực hiện hoặc xúi giục người khác thực hiện phong tục tập quán lạc hậu mang tính phân biệt đối xử về giới dưới mọi hình thức.

LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 27/11/2007 và bắt đầu có hiệu lực vào ngày 1/7/2008.

Điều 2. Các hành vi Bạo lực gia đình

Điều 8. Những hành vi bị nghiêm cấm

Điều 18. Phát hiện, báo tin về Bạo lực gia đình

Điều 19. Biện pháp ngăn chặn, bảo vệ

Điều 42. Xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống Bạo lực gia đình

Luật phòng, chống Bạo lực gia đình cũng quy định:

- Thông tin, tuyên truyền về phòng chống Bạo lực gia đình nhằm thay đổi nhận thức, hành vi về bạo lực, góp phần tiến tới xóa bỏ Bạo lực gia đình (Điều 8).
- Thông tin tuyên truyền phòng chống Bạo lực gia đình phải đảm bảo các yêu cầu sau: Chính xác, rõ ràng, đơn giản, thiết thực, không làm ảnh hưởng tới bình đẳng giới (Điều 9)

CÁC SỐ LIỆU VỀ BLGD TẠI VIỆT NAM

BLGD được viện dẫn như nguyên nhân của 66% tổng số các vụ ly hôn. Theo một nghiên cứu, hơn 32% số vụ BLGD có nạn nhân là đối tượng bị kiểm soát hành vi bởi bạn đời/bạn tình của mình.¹

Tại một bệnh viện ở Việt Nam, mỗi ngày có trung bình 5-6 phụ nữ nhập viện do hậu quả của BLGD. 50% tổng số vụ việc bị chấn thương đầu, 40% có vết thương khắp cơ thể; 15% đã bị lạm dụng tới 10 năm.²



1. Từ Gunnilla Krantz "Vai trò của việc kiểm soát hành vi bạo lực bạn tình và các hệ quả sức khỏe của nó: Một nghiên cứu dân số từ nông thôn Việt Nam (2009) BMC Sức khỏe cộng đồng.

2. UNODC, Cục chính trị cảnh sát, Vụ pháp luật HC & BTP "Tài liệu tập huấn cho các cơ quan hành pháp & Tư pháp chống BLGD".

CÁC SỐ LIỆU TỪ CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Trên toàn cầu, tính trung bình, cứ 3 phụ nữ thì có ít nhất 1 người bị đánh, bị ép buộc quan hệ tình dục hoặc lạm dụng tình dục bởi bạn tình trong đời.

Số những phụ nữ tuổi từ 15-44 là nạn nhân của hãm hiếp và BLGD nhiều hơn là nạn nhân của ung thư, tai nạn xe máy, chiến tranh và bệnh sốt rét theo số liệu của Ngân hàng thế giới.

Một vài nghiên cứu mang tính toàn cầu gợi ý rằng 1/2 trong tổng số phụ nữ thiệt mạng do bị giết là nạn nhân của chính người chồng hoặc bạn tình hiện thời của họ. Tại Úc, Canada, Israel, Nam Phi và Mỹ, 40-70% số phụ nữ bị sát hại bởi chính bạn tình của mình, theo Tổ chức Y tế thế giới.

Chi phí cho riêng BLGD do bạn tình ở Mỹ vượt quá 5,8 tỉ đô la mỗi năm: 4,1 tỉ đô la cho chi phí thuốc men và dịch vụ sức khỏe trực tiếp, trong khi thiệt hại về lao động là xấp xỉ 1,8 tỉ đô la.¹



1. Theo Ủy ban LHQ về Tình trạng của Phụ nữ, 2000 và UNITE nhằm chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ: Thư ký LHQ – Trang sự thật về Chiến dịch của Tổng thư ký

PHỤ LỤC 2: MỘT SỐ NGỘ NHẬN CẦN PHẢI TRÁNH VÀ THỰC TẾ VỀ BẠO LỰC GIA ĐÌNH

1. NGỘ NHẬN: BẠO LỰC TRONG GIA ĐÌNH RẤT ÍT KHI XẢY RA.

Thực tế: Trên thế giới: Tại Hoa kỳ cứ 9 giây có 1 phụ nữ bị bạo lực. Hiện nay, ít nhất 1/5 số phụ nữ trên thế giới đã từng một lần trong đời bị đánh đập hoặc cưỡng hiếp. Ở Việt Nam, nghiên cứu của Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội cho thấy 23% số gia đình được hỏi cho biết có hành vi bạo lực về thể chất (đánh đập); 25% gia đình có hành vi bạo lực tinh thần và 30% cặp vợ chồng xảy ra hiện tượng ép buộc quan hệ tình dục.

Theo Nghiên cứu quốc gia về BLGD đối với phụ nữ ở Việt Nam (do Tổng Cục Thống kê tiến hành với trợ giúp kỹ thuật của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), được công bố vào đúng ngày Quốc tế về Xóa bỏ BLGD Đối với Phụ nữ, 25 tháng 11/2010, cứ ba phụ nữ có gia đình hoặc đã từng có gia đình thì có một người cho biết họ đã từng bị chồng mình bạo hành thể xác hoặc tình dục; hơn một nửa, khoảng 58% phụ nữ Việt Nam cho biết họ đã từng là nạn nhân của ít nhất một hình thức BLGD; cứ mười phụ nữ thì có bốn người nhận thấy gia đình không phải là nơi an toàn đối với họ.

2. NGỘ NHẬN: BẠO LỰC CHỈ LÀ ĐÁNH ĐẬP ĐƠN THUẦN.

Thực tế: Người bị bạo lực thường cho rằng bạo lực tinh thần gây đau đớn hơn bạo lực thể xác. Hầu hết bạo lực thể xác luôn đi đôi với bạo lực tinh thần.

3. NGỘ NHẬN: BLGD LÀ VẤN ĐỀ RIÊNG TƯ CỦA CÁC CẶP VỢ CHỒNG.

Thực tế: Bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em là vi phạm đạo đức xã hội và pháp luật. Bạo lực gia đình ảnh hưởng tới xã hội về y tế, an ninh trật tự, ...

4. NGỘ NHẬN: VỢ LÀ SỞ HỮU CỦA CHỒNG VÀ ANH TA CÓ THỂ LÀM BẤT CỨ ĐIỀU GÌ ĐỐI VỚI VỢ.

Thực tế: Luật hôn nhân và gia đình từ 1960 ở Việt Nam đã bảo vệ bình đẳng giữa nam và nữ.

5. NGỘ NHẬN: BẠO LỰC TRONG GIA ĐÌNH THƯỜNG DO RƯỢU GÂY RA.

Thực tế: Rất nhiều nam giới đã ngược đãi vợ khi họ không say rượu. Rượu có thể làm tăng bạo lực nhưng đó chỉ là sự bào chữa của nam giới để trốn tránh trách nhiệm về hành vi bạo lực mà họ gây ra.

6. NGỘ NHẬN: PHỤ NỮ BỊ BẠO LỰC LÀ DO LỖI CỦA HỌ.

Thực tế: Không có ai đáng bị đánh hay bị ngược đãi. Người vợ có thể có lỗi nhưng không thể vì thế mà đánh hay bị ngược đãi.

7. NGỘ NHẬN: BẠO LỰC TRONG GIA ĐÌNH KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN CON CÁI.

Thực tế: Con cái có thể bị ảnh hưởng về tinh thần hoặc thể chất từ quan hệ bạo lực của bố mẹ.

PHỤ LỤC 3: MỘT SỐ VĂN BẢN PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN PHÒNG CHỐNG BLDĐ

1. Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo **Nghị quyết số 51/2001/QH10** ngày 25/12/2001
2. **Luật Bình đẳng giới** ngày 29/11/2006- Luật số 73/2006/QH11
3. **Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em** ngày 15/6/2004
4. **Bộ luật Dân sự** ngày 14/6/ 2005- Luật số 33/2005/QH11
5. **Bộ luật Tổ tụng dân sự** ngày 15/6/2004- Luật số 24/2004/QH11
6. **Luật Hôn nhân - Gia đình** ngày 9/6/2000
7. **Pháp lệnh Dân số** ngày 9/1/2003 - Pháp lệnh số 06/2003/UBTVQH 11
8. **Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở** ngày 25/12/1998
9. **Luật phòng chống Bạo lực gia đình** ngày 21/11/2007

- Bạn muốn tìm hiểu thông tin về giới và bạo lực gia đình.
- Bạn muốn được hỗ trợ trong việc đưa tin và trợ giúp các trường hợp bạo lực giới.



HÃY GỌI 04.3775.9333 8h-17h
hàng ngày

Bạn có thể gọi cho cán bộ tư vấn và đề nghị được trợ giúp nếu gặp khó khăn về cước phí thanh toán điện thoại. **Chúng tôi sẽ gọi lại ngay cho bạn!**